

Tuyên Quang

Năm thứ 1

Số 6

Tháng 6

Năm 2026

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

Hàng tháng



Vòng tay
Yêu thương



Ban Biên tập

Mai Đức Thông
Ngô Thị Thu Hà
Nguyễn Bình Minh
Nguyễn Thị Hoài Yên
Mai Ngọc Quỳnh
Nguyễn Thị Minh Tuyên
Trịnh Thủy Châu
Chúc Ngọc Huyền
Luu Văn Thanh

Chế bản điện tử và mi trang:
Tổ kỹ thuật vi tính Báo Tuyên Quang

Tòa soạn:

Trụ sở chính: Số 219,
đường Tân Trào, phường Minh Xuân,
tỉnh Tuyên Quang

Email:

baotuyenquang.com.vn@gmail.com

Giấy phép xuất bản:

Số: 107/GP-SVHTTDL do Sở Văn hóa,
Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang
Cấp ngày 05-12-2025

Khổ:

22 x 28,5 cm
72 trang

In tại:

Công ty TNHH MTV in
Tạp chí Cộng sản

Giá: 4.500 đồng

3-11 THEO DÒNG THỜI SỰ

- 3: Sức mạnh đồng thuận
- 4-5: Giữ ngọn lửa nghề và đúng sự thật trong từng trang báo
- 6-7: Giải pháp hoàn thành sắp xếp thôn, tổ dân phố trước ngày 30/6/2026
- 10-11: Thi đua là yêu nước

12-17 TIÊU ĐIỂM

- 12-13: Muôn vàn thương yêu
- 14-15: Tiên học lễ

18-27 MIỀN DI SẢN

- 18-19: Những nếp nhà kể chuyện thời gian
- 20-21: Hoa văn thổ cẩm kể chuyện tuổi thơ
- 22-23: Vũ điệu ruộng bậc thang

28-31 HÀNH TRÌNH XỨ TUYÊN

- 28-29: Hành trình về nguồn
- 30-31: Thám hiểm nhĩ giữa đại ngàn

32-41 VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT

- 32-33: Cánh diều tuổi thơ
- 36-37: Đọc chữ thầy Long
- 40-41: "Hà Tuyên Mặt trận"
Bản hùng ca thời hoa lửa

42-43 NHÂN VẬT ĐỐI THOẠI

- 42-43: Nhà báo Huỳnh Dũng Nhân



44-49 NHỊP SỐNG KINH TẾ

- 44-45: Cứ huych đưa doanh nghiệp trở lại đồng ruộng
- 46-47: Xăng E10 và cuộc dịch chuyển năng lượng sạch

50-55 GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

- 50-51: Máu hiền từ tâm, nảy mầm hy vọng
- 52-53: Từ trang sách đến chân trời xa

56-57 CUỘC SỐNG SỐ

- 56-57: Từ lá chắn thực tế đến những bài toán mở

58-61 PHÓNG SỰ - ĐIỀU TRA

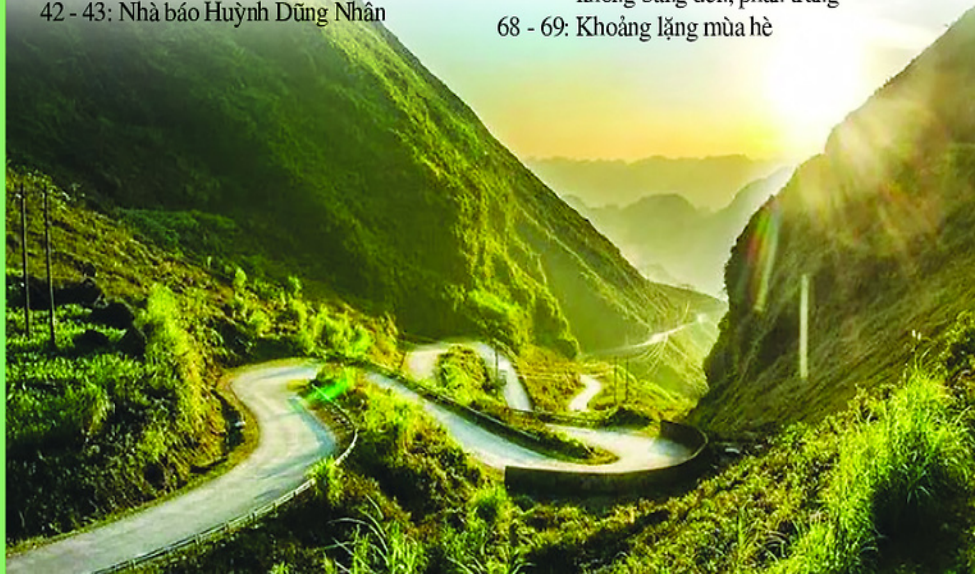
- 58-59: Cuộc chạy đua 500 ngày đêm
- 60-61: Nghệt thở giải cứu 4 bé gái cùng cao

62-65 NĂNG BIÊN CƯƠNG

- 62-63: Tiết học biên cương
- 64-65: Huyền thoại người anh hùng tiểu phi

66-69 ƯỚC MƠ VÀ HÀNH TRÌNH

- 66-67: Những lớp học không bảng đen, phấn trắng
- 68-69: Khoảnh lặng mùa hè



Sức mạnh

đồng thuận

■ MINH MINH

THỰC hiện nghị quyết của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tỉnh Tuyên Quang đã quyết liệt triển khai việc sáp nhập các thôn, tổ dân phố chưa đạt chuẩn về quy mô dân số và diện tích. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực tế có không ít khó khăn do đặc thù địa hình miền núi chia cắt, giao thông đi lại khó khăn và phong tục tập quán sinh hoạt khác biệt giữa các cụm dân cư.

Mỗi thôn bản, tổ dân phố nơi đây không chỉ là một đơn vị hành chính quản lý cơ sở, mà còn là một không gian văn hóa thu nhỏ, nơi lưu giữ hồn cốt của đồng bào các dân tộc qua nhiều thế hệ. Làm thế nào để vừa thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, Nhà nước, vừa dung hòa được ý nguyện của nhân dân, giữ gìn được “hồn đất, tình người” nơi đại ngàn? Đó chính là thách thức nhân văn lớn nhất của bài toán thời sự này.

Về tâm lý, người dân vốn đã quen với nếp sống, tên gọi thôn bản cũ gắn liền với lịch sử hình thành của dòng họ, tộc người. Về văn hóa, có những thôn dự kiến sáp nhập lại là nơi sinh sống của các dân tộc khác nhau (như Tày, Dao, Mông, Sán Chay...), mang những phong tục, tập quán, tín ngưỡng và tiếng nói khác biệt. Về địa lý, địa hình miền núi của tỉnh chia cắt mạnh, việc sáp nhập có thể khiến khoảng cách từ nhà dân đến nhà văn hóa thôn mới xa hơn, gây trở ngại cho việc sinh hoạt cộng đồng... Do đó, bài toán đặt ra cho Tuyên Quang không chỉ sáp nhập cơ học, mà quan trọng hơn là phải làm tốt công tác tư tưởng, tạo sự đồng thuận vững chắc từ gốc rễ nhân dân.

Khi đặt vấn đề sáp nhập, nỗi lo lớn nhất của người dân không nằm ở thủ tục giấy tờ, mà là nỗi sợ bị “hòa tan” văn hóa. Liệu những thiết chế tự quản, những hương ước, quy ước vốn là “luật làng” bảo vệ bình yên bao đời nay có bị xóa nhòa? Tâm lý luyến tiếc tên cũ, ngại ngần trước không gian sống mới là một phản ứng tâm lý hoàn toàn tự nhiên, đòi hỏi sự thấu cảm đặc biệt từ những người làm quy hoạch.

Nhìn vào thực tế, việc sáp nhập mang lại nhiều lợi ích rõ rệt: giảm đầu mối quản lý, tiết kiệm ngân sách, tập trung

nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở. Bài học từ thực tiễn, bản sắc văn hóa không phải là rào cản của sự phát triển, mà chính là nguồn lực. Khi hai hay nhiều thôn sáp nhập, không gian văn hóa truyền thống như tiếng đàn Tính của người Tày, làn điệu Páo dung của người Dao, hay tiếng khèn của người Mông không bị mất đi, mà được tạo điều kiện để giao thoa, làm giàu thêm cho đời sống tinh thần của cộng đồng mới.

Việc lựa chọn tên gọi cho thôn, tổ dân phố mới cũng được tính toán kỹ lưỡng, tôn trọng nguyện vọng của nhân dân, thường là sự kế thừa hoặc ghép tên một cách hài hòa để giữ lại dấu ấn lịch sử. Các thiết chế văn hóa như Nhà văn hóa thôn sau sáp nhập được quan tâm đầu tư, nâng cấp để trở thành nơi sinh hoạt chung, nơi các nét đẹp văn hóa độc đáo của mỗi dân tộc đều được trân trọng, trình diễn và phát huy. Giữ được bản sắc chính là giữ được lòng dân, giúp người dân cảm thấy dù ở đơn vị hành chính mới nhưng gốc rễ của mình vẫn được tôn trọng và bảo tồn.

Thành công của cuộc sắp xếp không được đo bằng số lượng thôn giảm đi bao nhiêu hay bộ máy tinh gọn như thế nào, mà được đo bằng mức độ đồng thuận của người dân, bằng sự ổn định và phát triển của các cộng đồng dân cư sau khi sắp xếp.

Những thôn bản mới sau sáp nhập với quy mô lớn hơn sẽ có điều kiện thuận lợi hơn để quy hoạch sản xuất hàng hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc được nhân lên gấp bội khi tinh thần tương thân tương ái giữa các nhóm dân cư được khơi dậy.

Bằng bước đi thận trọng, cách làm nhân văn, coi trọng văn hóa và lấy người dân làm trung tâm, tỉnh Tuyên Quang đã và đang chứng minh rằng: Khi bản sắc được giữ gìn và lòng dân đồng thuận, mọi chủ trương đổi mới đều sẽ đơm hoa kết trái. Đó không chỉ là kinh nghiệm cho giai đoạn hiện tại, mà còn là nền tảng vững chắc để quê hương cách mạng Tuyên Quang cất cánh vươn xa trong tương lai ■

Giữ ngọn lửa nghề và đúng sự thật trong từng trang báo

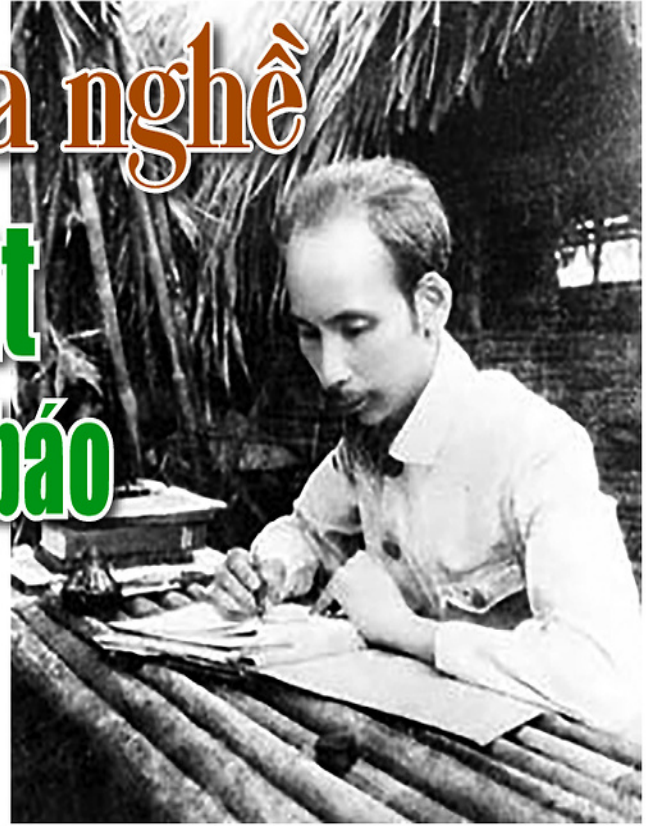
■ TRẦN ĐỨC TĨNH

Cách đây hơn một thế kỷ, ngày 21/6/1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc), lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã sáng lập báo Thanh Niên, cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Sự ra đời của tờ báo không chỉ đánh dấu mốc son mở đầu cho nền báo chí cách mạng mà còn đặt móng cho một nền báo chí mang bản chất cách mạng, lấy lý tưởng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân làm mục tiêu cao nhất.

NGAY từ những số báo đầu tiên, báo Thanh Niên đã trở thành vũ khí sắc bén trên mặt trận tư tưởng, truyền bá chủ nghĩa yêu nước, giác ngộ lý tưởng cách mạng và khơi dậy tinh thần đấu tranh giải phóng dân tộc trong quần chúng nhân dân. Trải qua 101 năm xây dựng và phát triển, những giá trị mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt nền móng vẫn vẹn nguyên ý nghĩa trong đời sống báo chí hôm nay. Trong bối cảnh bùng nổ thông tin và chuyển đổi số mạnh mẽ, yêu cầu đối với người làm báo không chỉ là giỏi chuyên môn, mà còn phải giữ vững đạo đức nghề nghiệp, kiên định với sự thật. Đó cũng chính là phẩm chất “vừa hồng, vừa chuyên” mà mỗi nhà báo cần không ngừng rèn luyện và gìn giữ để xứng đáng với niềm tin của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc, báo chí không chỉ là phương tiện truyền tải thông tin mà còn là công cụ tuyên truyền, định hướng tư tưởng, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội và củng cố niềm tin của nhân dân đối với đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bằng sức mạnh của ngòi bút và trách nhiệm công dân, báo chí đã trở thành cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, đưa những chủ trương đúng đắn vào cuộc sống, đồng thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân đến các cấp có thẩm quyền.

Không dừng lại ở vai trò tuyên truyền, báo chí còn là lực



Chủ tịch Hồ Chí Minh -
Người thầy của báo chí Cách mạng Việt Nam.

lượng tiên phong trong đấu tranh phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện suy thoái trong đời sống xã hội. Nhiều vụ việc khuất tất, những bất cập trong quản lý, những hành vi vi phạm pháp luật đã được phát hiện, phản ánh kịp thời thông qua các tác phẩm báo chí có tính điều tra, phân biện và trách nhiệm xã hội cao. Qua đó góp phần bảo vệ công lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, xây dựng một xã hội minh bạch và văn minh hơn.

Đặc biệt, trong thời đại truyền thông số và hội nhập quốc tế sâu rộng, vai trò của báo chí ngày càng được mở rộng. Báo chí không chỉ cung cấp thông tin mà còn góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thông qua việc quảng bá hình ảnh đất nước, giới thiệu tiềm năng đầu tư, lan tỏa các mô hình sản xuất hiệu quả, các điển hình đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp thành công. Những thông tin chính xác, kịp thời về thị trường, chính sách và xu hướng phát triển giúp doanh nghiệp, nhà đầu tư và người dân đưa ra các quyết định phù hợp, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững.

Trong bối cảnh mạng xã hội phát triển mạnh mẽ với lượng thông tin khổng lồ, báo chí chính thống càng khẳng định vai trò là nguồn thông tin tin cậy, góp phần sàng lọc, kiểm chứng và định hướng dư luận. Đây chính là sứ mệnh quan trọng để báo chí tiếp tục giữ vững vị thế là lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, đồng hành cùng sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Bên cạnh những đóng góp to lớn đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, hoạt động báo chí cũng đang đứng trước không ít thách thức, đặc biệt trong bối cảnh cạnh tranh



Bí thư Tỉnh ủy Hầu A Lềnh tặng hoa, chúc mừng Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang.

thông tin ngày càng gay gắt. Thực tế cho thấy, ở một số trường hợp, sức mạnh của báo chí đã bị lợi dụng hoặc sử dụng không đúng với tôn chỉ, mục đích nghề nghiệp. Thay vì phản ánh sự thật một cách khách quan, một số cá nhân đã thổi phồng sự việc, khai thác yếu tố giật gân nhằm thu hút sự chú ý của dư luận, chạy theo lượt xem, lượt tương tác hoặc lợi ích kinh tế trước mắt.

Đáng lo ngại hơn, có những trường hợp báo chí hoặc danh nghĩa báo chí bị lợi dụng như một công cụ để gây sức ép, phục vụ động cơ cá nhân hoặc trở thành phương tiện trong các cuộc cạnh tranh không lành mạnh. Những thông tin thiếu kiểm chứng, phiến diện hoặc bị dẫn dắt theo ý đồ chủ quan có thể gây tổn hại đến uy tín của tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân, thậm chí ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, kinh doanh cũng như niềm tin của xã hội. Khi ngòi bút bị chi phối bởi lợi ích riêng, báo chí không còn thực hiện đúng vai trò phản ánh sự thật mà vô tình hoặc hữu ý tạo ra những hệ lụy tiêu cực.

Trong thời đại công nghệ số, áp lực về tốc độ đưa tin càng khiến nguy cơ sai lệch thông tin gia tăng nếu người làm báo không giữ vững bản lĩnh nghề nghiệp. Chính vì vậy, hơn lúc nào hết, đạo đức nghề nghiệp phải được xem là nền tảng cốt lõi của người làm báo. Mỗi nhà báo cần ý thức rõ trách nhiệm xã hội của mình, thượng tôn sự thật, khách quan và công tâm trong từng tác phẩm. Chỉ khi giữ được sự trong sáng của nghề nghiệp, báo chí mới thực sự phát huy vai trò là tiếng nói của nhân dân, là lực lượng xây dựng niềm tin và góp phần thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của xã hội.

Suy cho cùng, giá trị lớn nhất của báo chí không nằm ở số lượng tin bài được xuất bản, lượng người tiếp cận hay sức lan tỏa của một tác phẩm, mà nằm ở sự thật mà người làm báo theo đuổi và niềm tin mà báo chí xây dựng trong lòng công chúng. Mỗi nhà báo đều hiểu rằng ngòi bút không đơn thuần là công cụ hành nghề mà còn là trách nhiệm trước xã hội, trước nhân dân và trước lương tâm nghề nghiệp của chính mình. Một bài báo

có thể tạo ra những tác động tích cực, góp phần thay đổi nhận thức, thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng; nhưng cũng có thể gây ra những hệ lụy khó khắc phục nếu thiếu sự kiểm chứng, khách quan và trách nhiệm.

Bởi vậy, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, đạo đức nghề nghiệp luôn phải là kim chỉ nam đối với người làm báo. Đó là sự trung thực trong thu thập và xử lý thông tin; là bản lĩnh để bảo vệ lẽ phải, bảo vệ sự thật; là tinh thần dấn thân vì lợi ích chung chứ không bị chi phối bởi lợi ích cá nhân hay những áp lực từ bên ngoài. Người làm báo chân chính không được phép để ngòi bút trở thành công cụ phục vụ cho sự vụ lợi, càng không được đánh đổi danh dự nghề nghiệp lấy những lợi ích nhất thời. Giá trị của người cầm bút được đo bằng sự công tâm, khách quan và trách nhiệm trong từng con chữ.

Khi mạng xã hội bùng nổ, thông tin lan truyền chỉ trong tích tắc và ranh giới giữa đúng sai, thật giả đôi khi trở nên mong manh, vai trò của nhà báo càng trở nên quan trọng. Công chúng không chỉ cần những người đưa tin nhanh mà cần những người làm báo có đủ năng lực, bản lĩnh và đạo đức để kiểm chứng, phân tích và dẫn dắt thông tin một cách chính xác. Càng nhiều áp lực cạnh tranh, càng nhiều cám dỗ từ lợi ích vật chất, người làm báo càng phải giữ cho mình một “ngọn lửa nghề” đủ sáng để soi đường cho trách nhiệm và lương tri.

Kỷ niệm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam là dịp để mỗi người làm báo thêm tự hào về truyền thống vẻ vang của nền báo chí cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện. Đồng thời, đây cũng là lời nhắc nhở về sứ mệnh cao quý của nghề báo: phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân và bảo vệ sự thật. Khi giữ được đạo đức nghề nghiệp trong sáng, khi ngòi bút luôn hướng về lợi ích của đất nước và nhân dân, người làm báo mới thực sự xứng đáng với niềm tin xã hội, tiếp tục viết nên những trang báo có giá trị, góp phần xây dựng một nền báo chí chuyên nghiệp, nhân văn và trách nhiệm trong thời đại mới ■



Đồng chí Phan Huy Ngọc, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra việc vận hành chính quyền địa phương hai cấp tại xã Thái Bình và tặng quà các gia đình chính sách trên địa bàn.

HOÀN THÀNH SẮP XẾP THÔN, TỔ DÂN PHỐ TRƯỚC NGÀY 30/6/2026

■ Thực hiện: HUY HOÀNG



Đồng chí Vũ Ngọc Khánh, Phó Giám đốc Sở Nội vụ.

Với quyết tâm cao độ và tinh thần quyết liệt, tỉnh Tuyên Quang phấn đấu hoàn thành việc sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh trước ngày 30/6/2026. Qua đó nhằm tinh gọn trong công tác quản lý, tạo không gian, động lực phát triển mới. Để hiểu rõ hơn về chủ trương và những quyết tâm của tỉnh trong việc sắp xếp thôn, tổ dân phố, phóng viên Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang đã có cuộc phỏng vấn đồng chí Vũ Ngọc Khánh, Phó Giám đốc Sở Nội vụ xoay quanh vấn đề này.

Phóng viên: Thưa đồng chí, chủ trương sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố không phải là mới, nhưng ở giai đoạn này, Tuyên Quang đang thể hiện một quyết tâm rất cao. Đồng chí có thể chia sẻ tổng quan về quy mô của đợt tổng rà soát, sáp nhập lần này trên địa bàn toàn tỉnh? Tại sao chúng ta cần phải thực hiện một cách quyết liệt và khẩn trương đến như vậy?

Đồng chí Vũ Ngọc Khánh: Quy mô đợt sáp nhập lần này tại Tuyên Quang là rất lớn khi toàn tỉnh có tới 3.253 trên tổng

số 3.802 thôn, tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình theo quy định mới, chiếm tỷ lệ lên đến 85,56%. Dự kiến sau sắp xếp còn 1.806 thôn, TDP; giảm 1.996 thôn, tổ dân phố (giảm 52,5%).

Theo tinh thần Nghị quyết số 96-NQ/TU ngày 22/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đây là một đợt tổng rà soát và sắp xếp có quy mô sâu rộng, tác động trực tiếp tới tất cả các địa phương trong tỉnh. Tỉnh đang tập trung chỉ đạo quyết liệt, các xã, phường hoàn thành việc ban hành nghị quyết và tổ chức

công bố các nghị quyết về sắp xếp thôn, tổ dân phố hoàn thành trong tháng 6/2026.

Việc sắp xếp thôn, tổ dân phố lần này khẳng định quyết tâm tiếp tục tinh gọn bộ máy, giảm chi ngân sách: Dù tình ta đã thực hiện nhiều đợt sáp nhập trước đó, việc tiếp tục rà soát, sắp xếp các đầu mối chưa hợp lý sẽ giúp bộ máy ở cơ sở ngày càng tinh gọn, giảm bớt chi phí vận hành hành chính.

Phóng viên: Thời hạn hoàn thành việc sắp xếp thôn, tổ dân phố được ấn định là trước ngày 30/6/2026 nghĩa là chúng ta chỉ còn tính bằng tuần, bằng ngày. Trong “cuộc chạy đua nước rút” này, Sở Nội vụ đã tham mưu những giải pháp mang tính “đột phá” nào để đảm bảo tiến độ và đạt hiệu quả cao nhất?

Đồng chí Vũ Ngọc Khánh: Để bảo đảm hoàn thành khối lượng công việc rất lớn trước mốc thời gian 30/6/2026, Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang đã chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 3742/UBND-NC ngày 25/5/2026 nhằm triển khai quyết liệt 2 giải pháp mang tính đột phá và đồng bộ sau đây.

1. Đột phá trong công tác quản lý: Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thành phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi phê duyệt làm cơ sở pháp lý để các xã lập Đề án chi tiết. Trong phương án tổng thể UBND tỉnh cũng đã phân định rõ các mốc thời gian để các địa phương tổ chức thực hiện.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản số 4230/UBND-NC ngày 08/6/2026 yêu cầu Ban Chỉ đạo, UBND cấp xã tiếp tục nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh phương án, trường hợp sau khi điều chỉnh vẫn còn thôn, tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn yêu cầu các địa phương nêu rõ lý do cụ thể không thể sắp xếp và chịu trách nhiệm về kết quả rà soát, điều chỉnh.

2. Đột phá trong công tác nhân sự: Song song với việc sắp xếp thôn, tổ dân phố đợt này, các địa phương cần lựa chọn người làm Trưởng thôn và Tổ trưởng tổ dân phố mỗi ngày càng được chuẩn hóa, trẻ hóa, ưu tiên lựa chọn nhân sự có trình độ chuyên môn từ trung cấp, cao đẳng, đại học trở lên, thu hút nhân lực trẻ, có uy tín, năng động và có tinh thần cống hiến ở cơ sở, có năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng quản trị cộng đồng để đáp ứng mô hình vận hành chính quyền địa phương 2 cấp hiện đại.

Sở Nội vụ đang tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về người hoạt động không chuyên trách; người tham gia hoạt động, nhân viên y tế và mức khoán kinh phí hoạt động thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định cụ thể về tiêu chuẩn, nhiệm vụ và việc quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Phóng viên: Thực tế cho thấy, việc sáp nhập không đơn thuần là gộp hai, ba cái tên lại với nhau trên giấy tờ. Nó chạm đến văn hóa, phong tục, địa giới và cả tâm tư của người dân. Đặc biệt là bài toán bố trí cán bộ không chuyên trách dôi dư sau sáp nhập. Vậy tỉnh đã có những chính sách “thấu tình đạt lý” nào để người dân đồng thuận và cán bộ yên tâm nghỉ việc hoặc chuyển đổi vị trí?

Đồng chí Vũ Ngọc Khánh: Về cơ chế tài chính hỗ trợ những người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp tổ chức lại thôn, tổ dân phố: Hiện nay Chính phủ đã ban hành Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về tinh giản biên chế trong đó đã quy định cụ thể chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền. Do vậy những trường hợp phải nghỉ do dôi dư đều được hưởng các chế độ theo quy định của Chính phủ.

Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh và Kết luận của Ban Chỉ đạo ngày 12/6/2026 đã chỉ rõ Việc sắp xếp thôn, tổ dân phố phải dựa trên cơ sở xem xét, đánh giá toàn diện các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh, dân tộc, tôn giáo. Quá trình thực hiện phải gắn liền với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Sắp xếp thôn, tổ dân phố phải gắn với mục tiêu tinh gọn bộ máy tinh giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách; hướng đến xây dựng, tổ chức cộng đồng dân cư đủ lớn về quy mô và đủ mạnh về năng lực tổ chức, hoạt động...

Phóng viên: Sau ngày 30/6, khi các thôn, tổ dân phố mới chính thức đi vào hoạt động, người dân lo ngại là việc thay đổi giấy tờ tùy thân, thủ tục hành chính và đảm bảo các thôn, tổ dân phố mới đi vào hoạt động ổn định, phát triển hơn. Vậy để việc chuyển đổi này diễn ra thuận lợi nhất cho nhân dân, các cấp, các ngành và các địa phương đã phối hợp, triển khai các giải pháp như thế nào?

Đồng chí Vũ Ngọc Khánh: Trước hết, người dân có thể yên tâm rằng việc sắp xếp thôn, tổ dân phố chủ yếu là sắp xếp tổ chức cộng đồng dân cư, không làm thay đổi các quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Các chính sách an sinh xã hội, bảo hiểm, chế độ đối với người có công, hộ nghèo, cận nghèo và các quyền lợi khác vẫn được bảo đảm thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Đối với các giấy tờ có liên quan đến tên thôn, tổ dân phố hoặc khi phát sinh nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính, các cơ quan chức năng sẽ hướng dẫn cụ thể và thực hiện theo lộ trình phù hợp, bảo đảm thuận tiện nhất cho người dân, không để phát sinh phiền hà hoặc chi phí không cần thiết.

Thông qua việc hoàn thành sắp xếp thôn, tổ dân phố trong thời gian tối, tinh kỳ vọng sẽ tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; tạo điều kiện thuận lợi hơn trong công tác quản lý nhà nước, tổ chức các phong trào ở khu dân cư và phục vụ Nhân dân. Đồng thời, việc sắp xếp sẽ sẽ hình thành hệ thống thôn, tổ dân phố có quy mô hợp lý, tinh gọn hơn, hoạt động hiệu quả hơn; đội ngũ người hoạt động không chuyên trách có chất lượng cao hơn; cộng đồng dân cư đoàn kết hơn; qua đó góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân trong giai đoạn mới.

Phóng viên: Xin trân trọng cảm ơn đồng chí đã trả lời phỏng vấn. Chúc cho công tác sắp xếp thôn, tổ dân phố của tỉnh ta sẽ về đích thành công, tạo đà cho sự phát triển bền vững của địa phương trong giai đoạn mới!

Tên gọi thôn bản và chuyện giữ văn hoá sau

Trước những đợt sắp xếp đơn vị hành chính từ cấp xã đến thôn, tổ dân phố, nhiều địa phương ở Tuyên Quang đã chứng kiến sự thay đổi trên những biển tên quen thuộc. Việc sáp nhập để tinh gọn bộ máy là yêu cầu khách quan trong quá trình phát triển, nhưng cùng với đó cũng đặt ra một câu hỏi lớn: Làm thế nào để những giá trị văn hóa được lưu giữ trong tên gọi thôn bản không bị phai mờ?



Lãnh đạo xã Lũng Cú lắng nghe ý kiến Nhân dân trong sắp xếp, sáp nhập thôn bản.

NHU TIẾNG NGÀN XƯA

KHÔNG phải là câu chuyện quy mô, diện tích, mà tên gọi như nào, giữ tên hay đổi tên mới là câu chuyện nóng hổi trong những ngày Tuyên Quang đang tập trung sắp xếp thôn, bản, tổ dân phố.

Bởi lẽ, đối với mỗi người dân, tên gọi thôn bản không đơn thuần là một địa danh hành chính. Đó còn là ký ức cộng đồng, là dấu ấn của quá trình cư trú, khai phá đất đai và hình thành bản sắc văn hóa. Nhiều tên bản có nguồn gốc từ tiếng Tày, Dao, Mông, phản ánh đặc điểm địa hình, phong tục hoặc truyền thuyết dân gian được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Mất đi một tên gọi quen thuộc cũng đồng nghĩa với việc một phần ký ức địa phương có nguy cơ bị lãng quên.

Thôn Khun vốn là mảnh đất cuối cùng của xã Bằng Lang. Theo cụ Nông Minh Hỷ, người có uy tín ở Khun kể lại: Trước đây để vào được đến Khun, phải đi qua 9 khúc suối quanh co, đất thì heo hút, dân thưa thớt, lại nghèo. Khun - theo tiếng của đồng bào, có nghĩa là hun hút, xa xôi.

Lần sáp nhập này, thôn Khun không phải nhập với thôn bản nào, nhưng bà con trong thôn thống nhất, đặt lại tên thôn thành Bản Khun. Trưởng thôn Khun Nông Văn Hoàng bảo: Tên gọi mới tuy chỉ thêm một chữ Bản nhưng mang nhiều ý nghĩa đối với người dân

nơi đây. Bản Khun là cách gọi gần gũi, quen thuộc từ bao đời nay, gắn với đời sống, phong tục, tập quán và bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc Tày. Chúng tôi mong muốn giữ gìn những giá trị truyền thống ấy, đồng thời tạo dấu ấn riêng cho địa phương trong giai đoạn mới. Việc đổi tên nhận được sự đồng thuận rất cao của bà con, bởi ai cũng mong thế hệ con cháu sau này luôn nhớ về cội nguồn, về nơi mình sinh ra và lớn lên.

Ngồi lặng nhìn cánh đồng lúa xuân đã gặt quá nửa, ông Bàn Công Hiến, dân tộc Dao, thôn Đồng Vàng, xã Yên Nguyên chậm rãi kể về tên bản nơi mình sinh sống. Đồng Vàng - nghĩa đen hay nghĩa bóng cũng đều là giấc mơ no ấm của người Dao, người Tày ở đất này. Tên thôn gắn liền với câu hát: “Bàn Hồng Tiên con chim đầu đàn đưa người Dao vùng cao xuống núi...”. Dấu ấn con đập ngăn suối lấy nước về đồng ngày ấy và hệ thống kênh mương nội đồng đưa nước về từng thửa ruộng, vun đắp một vùng quê Đồng Vàng một năm ba vụ còn đó. Nhờ thế mà cuộc sống người dân Dao Tiên Đồng Vàng ngày càng giàu đẹp, văn minh. Vùng đồi núi Loong Coong ngày xưa của người Dao Tiên Yên Nguyên giờ là rừng xanh mát mắt. Trong công cuộc sáp nhập lần này, Đồng Vàng sáp nhập với thôn Cầu Mạ, dự kiến lấy tên là Đồng Vàng. Ông Đỗ Thành Cung, Trưởng thôn Đồng Vàng cười: Tên nào thì cũng là ước mơ của no đủ của người làm nông thoi.

sáp nhập

■ MINH TRIẾT

Không phải ngẫu nhiên mà trong các phương án sắp xếp đơn vị hành chính gần đây, Tuyên Quang chú trọng việc lựa chọn tên gọi gắn với yếu tố lịch sử, văn hóa và truyền thống địa phương. Nhiều tên thôn bản được đề xuất dựa trên các địa danh lịch sử hoặc những địa danh đã ăn sâu trong đời sống người dân. Tại một số địa phương, thay vì lựa chọn những cái tên mang tính đánh số hoặc ghép cơ học giữa các đơn vị cũ, chính quyền ưu tiên giữ lại tên gọi có giá trị văn hóa lâu đời. Cách làm này nhận được sự đồng thuận của người dân bởi vừa đáp ứng yêu cầu quản lý hành chính, vừa bảo tồn được bản sắc cộng đồng.

GÌN GIỮ VĂN HOÁ LÀNG

Ở Tuyên Quang, câu chuyện số hoá tên thôn sau sắp xếp, sáp nhập, khiến một phần ký ức của những người gắn bó máu thịt với bản xứ bị phai mờ đi. Như tại xã Lương Vượng (cũ), nay thuộc phường An Tường từng số hóa toàn bộ 11 thôn, thay cho Song Lĩnh, Cổ Ngựa, Đồng Lem, Cầu Đá, Gò Gianh... Hay như Trung Trục (cũ), nay là xã Xuân Vân, những tên gọi dân dã, thân thuộc một thời như Đồng Đình, Chín Chum, Khuôn Lạ, Đồng Quảng, Đồng Hon, Khuôn Sải đã được thay thế bằng tên thôn 1, 2, 3, 4, 5.

Đồng chí Ma Văn Đức, nguyên Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, người nhiều năm sưu tầm tư liệu về các dân tộc ở Tuyên Quang, cho rằng mỗi tên thôn bản đều chứa đựng một "lớp trầm tích văn hóa". Có những địa danh xuất hiện từ hàng trăm năm trước. Chúng phản ánh môi trường sinh sống, ngôn ngữ, tín ngưỡng và cả lịch sử di cư của cư dân địa phương. Nếu chỉ nhìn tên gọi dưới góc độ hành chính thì sẽ rất dễ bỏ qua giá trị văn hóa của nó. Ông Đức chia sẻ: Ngày trước, tên bản gắn với một quả đồi, một khe nước hay một câu chuyện của tổ tiên. Chỉ cần nghe tên là người ta biết ngay nơi ấy có gì, có lịch sử thế nào.

Các chuyên gia văn hóa cho rằng, trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính, điều quan trọng không chỉ là giữ lại một cái tên, mà còn phải bảo tồn những giá trị văn hóa phía sau tên gọi ấy. Đại biểu Quốc hội Bùi Hoài Sơn khẳng định tên làng là di sản nghìn năm, việc sáp nhập thôn xóm cần linh hoạt để giữ lại hồn cốt văn hóa quê hương. Bởi một bản làng có thể đổi tên,



Thôn Cầu Cà, xã Yên Nguyên gắn với sự kiện Chiến thắng Cầu Cà trong Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông năm 1947. Ảnh: LÊ ĐỨC

nhưng những làn điệu then, tiếng đàn tính, những lễ hội truyền thống hay những câu chuyện kể dân gian vẫn cần được trao truyền cho thế hệ trẻ.

Trong đợt sắp xếp, sáp nhập lần này, việc đặt tên thôn, bản được chính quyền các địa phương đặc biệt quan tâm, như lãnh đạo một địa phương đã chia sẻ: Việc sắp xếp thôn, tổ dân phố là xu thế tất yếu nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền cơ sở. Các quy định hiện hành cũng cho phép địa phương xem xét yếu tố lịch sử, văn hóa, dân tộc và phong tục tập quán khi tổ chức, đặt tên hoặc sử dụng tên gọi cộng đồng dân cư. Điều đó cho thấy mục tiêu tinh gọn bộ máy không đồng nghĩa với việc xóa nhòa bản sắc địa phương.

Và có lẽ, giá trị lớn nhất của việc giữ gìn tên gọi thôn bản không nằm ở những con chữ trên tấm biển hành chính, mà nằm ở nỗ lực gìn giữ ký ức, lịch sử và tâm hồn của mỗi cộng đồng cư dân giữa dòng chảy đổi thay của thời đại.

Chẳng thế mà Trưởng thôn Lô Lô Chải, xã Lũng Cú Sinh Di Gai, khi nghe tin sắp xếp thôn bản, đã trào dâng cảm xúc hoàn thành bài hát *Lô Lô Chải ơi*, với những lời hát tha thiết, như kể câu chuyện mây gió nơi biên cương:

"... Lô Lô Chải mây trôi qua mái ngói.
Nhà trình tường nằm yên trong gió núi.
Ngõ nhỏ quanh co, hoa nở bên thềm
... Tiếng khèn bay mảnh hồn xưa tha thiết
Chạm vào tim ai..."

Gần 80 năm kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948), tinh thần “Thi đua là yêu nước” vẫn luôn là nguồn động lực mạnh mẽ, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, sức sáng tạo và khát vọng cống hiến trong mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trên quê hương cách mạng Tuyên Quang, các phong trào thi đua yêu nước đang tiếp tục được phát huy mạnh mẽ, trở thành sức mạnh nội sinh quan trọng, góp phần hiện thực hóa các mục tiêu phát triển.



Chủ tịch Hồ Chí Minh với đại biểu dự Đại hội Chiến sĩ thi đua và Cán bộ gương mẫu toàn quốc tại Kim Bình (5/1952).

Thi đua là yêu nước

■ NGỌC HÙNG

Khơi dậy sức mạnh từ truyền thống quê hương

LỜI kêu gọi thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh ra đời trong bối cảnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bước vào giai đoạn cam go, quyết liệt. Với tư tưởng “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua”, Người đã khơi dậy mạnh mẽ tinh thần đoàn kết, ý chí vượt khó và sức mạnh toàn dân tộc để thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và kiến thiết đất nước.

Từ lời hiệu triệu của Bác, các phong trào thi đua yêu nước nhanh chóng lan tỏa sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Từ chiến trường đến hậu phương, từ đồng ruộng, nhà máy đến trường học, công sở, đâu đâu cũng dấy lên khí thế thi đua lao động, sản xuất, học tập và chiến đấu vì Tổ quốc.

Đối với Tuyên Quang, Thủ đô Khu giải phóng, Thủ đô Kháng chiến, tinh thần thi đua yêu nước càng mang ý nghĩa đặc biệt sâu sắc. Đây là vùng đất gắn liền với nhiều sự kiện trọng đại của cách mạng Việt Nam; nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng đã lãnh đạo Cách mạng và cuộc kháng chiến đi đến thắng lợi. Trong những năm tháng gian khó ấy, nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã đoàn kết một lòng, tích cực tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến.

Những phong trào thi đua diệt giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm; thi đua lao động sản xuất, bảo vệ căn cứ cách mạng đã

trở thành biểu tượng sinh động của tinh thần yêu nước và ý chí cách mạng của nhân dân Tuyên Quang. Truyền thống đó tiếp tục được gìn giữ, phát huy trong suốt chặng đường xây dựng và phát triển quê hương sau hòa bình lập lại.

Bước vào thời kỳ đổi mới, thi đua yêu nước tiếp tục trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Các phong trào thi đua ngày càng được đổi mới về nội dung và hình thức, gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và nhu cầu thực tiễn của nhân dân.

Những năm gần đây, các phong trào như “Tuyên Quang chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Dân vận khéo”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”... đã tạo khí thế thi đua sôi nổi trên khắp địa bàn tỉnh. Giai đoạn 2021 - 2025, toàn tỉnh đã hoàn thành gần 40.000 ngôi nhà xóa nhà tạm, nhà dột nát cho các hộ, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, nhất là địa bàn vùng cao, vùng xa, vùng biên giới, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

Trong lĩnh vực phát triển kinh tế, phong trào thi đua đã tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất. Các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ sản xuất tích cực ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ. Kinh tế lâm nghiệp phát triển nhanh, bền vững, duy trì tỷ lệ che phủ rừng hơn 60%; diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản

ly rừng bền vững đạt cao, với gần 90.000 ha, đứng đầu cả nước. Các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh ngày càng khẳng định thương hiệu, góp phần nâng cao thu nhập và tạo việc làm cho người lao động.

Du lịch của Tuyên Quang đã được vinh danh tại Giải thưởng du lịch Châu Á với danh hiệu Điểm đến mới nổi hàng đầu Châu Á (2023), Điểm đến Văn hóa hàng đầu Châu Á (2024). Thu hút khách du lịch đạt trên 3,5 triệu lượt người.

Thi đua yêu nước còn tạo chuyển biến tích cực trong cải cách hành chính, chuyển đổi số. Thực hiện Nghị quyết số 57 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để lãnh đạo triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, toàn tỉnh có hơn 5.000 đề tài, sáng kiến được áp dụng trong lĩnh vực giáo dục; 230 đề tài sáng kiến được triển khai ứng dụng trong các cơ sở y tế; 8.437 mô hình, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, 2.841 đề tài nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật từ cấp cơ sở trở lên được ứng dụng vào thực tế với tổng giá trị làm lợi trên 100 tỷ đồng.

Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” tiếp tục được đẩy mạnh. Nhiều thầy giáo, cô giáo tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ vào công tác giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Trong ngành y tế, đội ngũ cán bộ, y bác sĩ không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, tận tâm chăm sóc sức khỏe nhân dân, xây dựng hình ảnh người thầy thuốc tận tụy, trách nhiệm.

Trong hơn 5 năm qua, có hơn 27 nghìn lượt tập thể, cá nhân có thành tích trong các phong trào thi đua phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh được các cấp có thẩm quyền khen thưởng. Đó là những nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, những doanh nhân năng động, những cán bộ tận tụy với công việc, những giáo viên tâm huyết với nghề, những chiến sĩ lực lượng vũ trang ngày đêm giữ gìn bình yên cuộc sống cho nhân dân.

Động lực cho mục tiêu phát triển bền vững

Tinh thần thi đua yêu nước hôm nay không chỉ dừng lại ở việc hoàn thành tốt nhiệm vụ thường xuyên mà còn được cụ thể hóa bằng những mục tiêu phát triển lớn của tỉnh trong giai đoạn mới.



Cán bộ công chức Trung tâm phục vụ hành chính công xã Thái Hòa giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Thực hiện Phong trào thi đua “Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững 2 con số giai đoạn 2026 - 2030 do Hội đồng thi đua khen thưởng Trung ương phát động và Lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng, UBND tỉnh vừa ban hành Chỉ thị về triển khai định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 với mục tiêu đưa Tuyên Quang trở thành tỉnh phát triển khá, toàn diện, bền vững và có thu nhập trung bình cao trong khu vực Trung du và miền núi Bắc Bộ vào năm 2030. Mục tiêu tỉnh đặt ra là tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt 10,5%.

Theo đó, việc phát triển kinh tế của tỉnh phải bảo đảm khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế riêng của từng địa phương; lựa chọn các sản phẩm chủ lực có sức cạnh tranh cao, phù hợp với điều kiện tự nhiên và nhu cầu thị trường; tránh đầu tư dàn trải, manh mún. Các ngành, lĩnh vực kinh tế được định hướng phát triển theo hướng tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và gắn với liên kết vùng.

Trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, tỉnh tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu. Các địa phương tập trung chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao; phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

Đối với lĩnh vực công nghiệp, tỉnh ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản, sản xuất gỗ, giấy và dược liệu theo hướng kinh tế tuần hoàn, thân thiện môi trường, gắn với vùng nguyên liệu tại chỗ. Đồng thời, đẩy mạnh thu hút các dự án công nghệ cao, chế biến sâu nhằm gia tăng giá trị sản phẩm. Cùng với đó, tỉnh chú trọng khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống, ngành nghề thủ công gắn với phát triển du lịch cộng đồng và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

Trong lĩnh vực du lịch, Tuyên Quang tiếp tục triển khai Đề án phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Các khu, điểm du lịch, làng văn hóa du lịch cộng đồng và tuyến du lịch trải nghiệm sẽ được ưu tiên đầu tư theo hướng liên kết vùng, đa dạng hóa sản phẩm du lịch văn hóa, lịch sử, sinh thái và nghỉ dưỡng. Từ đó, tạo bản sắc riêng cho du lịch Tuyên Quang.

Ở lĩnh vực thương mại - dịch vụ, tỉnh định hướng phát triển mạnh thương mại điện tử, kinh tế số và các loại hình thương mại hiện đại; tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm địa phương và mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước cũng như hướng tới xuất khẩu.

Những mục tiêu và định hướng phát triển mới của tỉnh đang tiếp tục khơi dậy mạnh mẽ tinh thần thi đua yêu nước trong toàn xã hội. Từ cán bộ, đảng viên đến doanh nghiệp và người dân đều đang nỗ lực đổi mới tư duy, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, chung sức xây dựng quê hương.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, từ những năm tháng ở chiến khu Việt Bắc cho đến những ngày cuối đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành cho thiếu nhi những tình cảm đặc biệt. Điều đó được thể hiện qua hàng chục bức thư, bài thơ, bài báo mà Người viết nhân dịp Tết Trung thu, ngày khai giảng năm học mới, Quốc tế thiếu nhi 1/6 và cả trong những dòng cuối cùng của Người trong bản Di chúc lịch sử.

Muôn vàn thương yêu

■ MINH AN

TRẺ EM NHƯ BÚP TRÊN CÀNH

TRONG tư tưởng Hồ Chí Minh, thiếu niên, nhi đồng không chỉ là đối tượng cần được yêu thương, chăm sóc mà còn là tương lai của dân tộc. Bác nhiều lần khẳng định: “Thiếu niên, nhi đồng là người chủ tương lai của nước nhà”, vì vậy việc chăm sóc và giáo dục các em là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân và toàn xã hội. Dù bận trăm công nghìn việc, Bác vẫn luôn dành thời gian gặp gỡ các cháu, viết thư, làm thơ và gửi gắm những lời căn dặn giản dị nhưng sâu sắc.

Từ những năm đầu trở về Tổ quốc ở Việt Bắc, Bác đã đặc biệt quan tâm đến thiếu nhi. Trên Báo Việt Nam Độc lập năm 1941, Người viết bài thơ “Kêu gọi thiếu nhi” với những câu thơ đã trở thành bất hủ:

*Trẻ em như búp trên cành,
Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan.*

Bác ví trẻ em như những mầm non cần được nâng niu, chăm sóc để lớn lên, trở thành những công dân có ích cho đất nước. Đó cũng là khởi đầu cho một mạch nguồn yêu thương mà suốt gần ba thập kỷ sau, Người không ngừng gửi gắm qua những lá thư, bài thơ và bài báo dành cho tuổi thơ Việt Nam.

Có lẽ không có vị lãnh tụ nào trên thế giới lại dành nhiều thư và thơ cho thiếu nhi như Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong đó, những bức thư Trung thu và thư gửi học sinh nhân ngày khai trường đã trở thành một phần ký ức thiêng liêng của nhiều thế hệ.

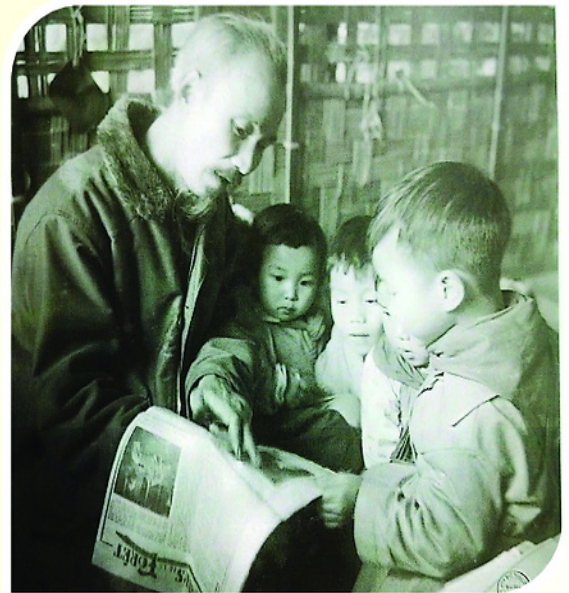
Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, ngày 5/9/1945, trong “Thư gửi các học sinh” nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, Bác đã gửi gắm niềm tin và kỳ vọng lớn lao: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em.” Đó không chỉ là lời động viên mà còn là một tuyên ngôn về vai trò của giáo dục và trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với tương lai đất nước.

Trong suốt thời kỳ kháng chiến chống Pháp, khi làm việc ở chiến khu Việt Bắc, năm nào Bác cũng gửi thư và làm thơ chúc Tết Trung thu cho các cháu. Giữa hoàn cảnh chiến tranh gian khổ, những dòng thơ của Bác vừa ấm áp như tình cảm của người ông dành cho đàn cháu nhỏ, vừa chan chứa niềm tin vào ngày chiến thắng.

Trung thu năm 1952, Bác viết:

*“Ai yêu các nhi đồng
Bằng Bác Hồ Chí Minh?
Ai yêu Bác Hồ Chí Minh
Bằng các cháu nhi đồng?”*

Những câu thơ mộc mạc ấy đã đi vào lòng nhiều thế hệ, trở thành minh chứng sinh động cho mối quan hệ gắn bó đặc biệt giữa



Bác Hồ đọc báo cùng thiếu nhi tại Tân Trào, thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Ảnh tư liệu

Bác và thiếu nhi cả nước.

Đến Trung thu năm 1953, khi cuộc kháng chiến đang chuyển sang giai đoạn thắng lợi, Bác lại gửi niềm vui và hy vọng tới các cháu:

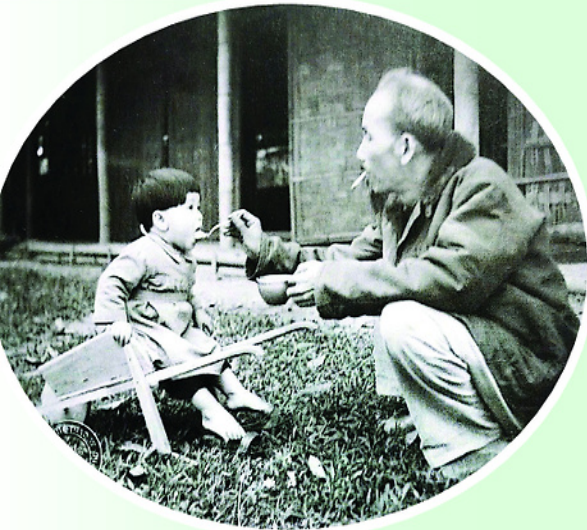
*“Thu này hơn những thu qua,
Kháng chiến thắng lợi gấp ba bốn lần.
Các cháu vui thay,
Bác cũng vui thay,
Thu sau so với thu này vui hơn.”*

Qua mỗi bài thơ, mỗi bức thư, Bác luôn nhắc các cháu phải chăm ngoan, đoàn kết, yêu lao động, cố gắng học tập và góp sức mình vào công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Đó là những bài học đầu đời về lòng yêu nước, về trách nhiệm và khát vọng cống hiến được truyền tải bằng ngôn ngữ giản dị, gần gũi với tuổi thơ.

NHỮNG LỜI CUỐI CÙNG GỬI THẾ HỆ MAI SAU

Nếu Tết Trung thu là dịp để Bác gửi lời yêu thương, thì Ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6 lại là dịp Người nhấn mạnh trách nhiệm của toàn xã hội đối với việc chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Bài báo cuối cùng trong sự nghiệp cầm bút của Bác Hồ chính là bài viết dành cho thiếu nhi nhân ngày 1/6/1969. Với tiêu đề “Nâng cao trách



Bác bôn cơm cho cháu bé tại Việt Bắc, thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Ảnh tư liệu

nhệm chăm sóc và giáo dục thiếu niên, nhi đồng” trên Báo Nhân Dân, ngay phần mở đầu bài báo Bác ân cần nhận xét: “Nói chung trẻ con ta là rất tốt.” Người biểu dương tinh thần vượt khó, dũng cảm của các cháu thiếu nhi miền Bắc và miền Nam, đồng thời nhấn mạnh: “Thiếu niên và nhi đồng là người chủ tương lai của nước nhà. Vì vậy, chăm sóc và giáo dục tốt các cháu là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân.”

Thật xúc động khi biết rằng đây là bài báo cuối cùng Bác viết trước lúc đi xa. Sau hơn một nghìn bài báo, tác phẩm cuối cùng Người để lại vẫn hướng về các em nhỏ, như một minh chứng rằng trong trái tim vĩ đại, tương lai của dân tộc luôn gắn liền với sự trưởng thành của thế hệ trẻ.

Tình cảm của Bác dành cho thiếu nhi còn được gửi gắm trong bản Di chúc thiêng liêng. Khi nói về công việc cần làm sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ thắng lợi, Bác đặc biệt căn dặn: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết.”

Đó là một tư tưởng lớn, thể hiện tầm nhìn chiến lược của Người. Theo Bác, xây dựng một nước Việt Nam giàu mạnh không chỉ là khôi phục kinh tế hay phát triển văn hóa, mà trước hết phải chăm lo giáo dục và đào tạo những lớp người kế tục vừa có đạo đức, vừa có tri thức, vừa có tinh thần cống hiến.

Và trong những dòng cuối cùng của bản Di chúc, giữa bao nỗi niềm dành cho Đảng, cho nhân dân và bạn bè quốc tế, Bác vẫn không quên nhắc đến thế hệ trẻ. Người viết: “Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thương yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng.”

Đó cũng là lời nhắn gửi cuối cùng của Bác Hồ đối với thiếu nhi Việt Nam - những “búp trên cành” mà Người đã dành trọn một đời để yêu thương, vun đắp và gửi gắm niềm tin.

Nhìn lại chặng đường từ chiến khu Việt Bắc đến những ngày cuối đời của Bác, có thể thấy tình cảm của Người dành cho thiếu nhi là một dòng chảy liên tục và nhất quán. Những bài thơ Trung thu, những lá thư khai trường, những bài viết nhân ngày Quốc tế thiếu nhi và những dòng trong bản Di chúc đều chung một thông điệp: chăm lo cho trẻ em là chăm lo cho tương lai của dân tộc. Hơn nửa thế kỷ đã trôi qua, nhưng những lời dạy của Bác vẫn vẹn nguyên giá trị, tiếp tục soi sáng sự nghiệp giáo dục và bồi dưỡng thế hệ trẻ Việt Nam hôm nay ■

THỜI ĐÀM

Học kỳ thứ ba ■ NGỌC LINH

MÙA hè là khoảng thời gian trẻ em được nghỉ ngơi sau một năm học tập, đồng thời cũng như một “học kỳ thứ ba” ngoài nhà trường, để các em tham gia các hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng sống và phát triển toàn diện. Tuy nhiên, đây cũng là thời điểm trẻ em dễ đối mặt với nhiều nguy cơ như tai nạn thương tích, đuối nước, nghiện trò chơi điện tử, tiếp xúc với các nội dung độc hại trên không gian mạng hoặc thiếu sự quan tâm, định hướng từ gia đình.

Thực tế cho thấy, bên cạnh kiến thức văn hoá theo chương trình trong nhà trường, kỹ năng mềm đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của trẻ em. Những kỹ năng như giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian, tự phục vụ bản thân, giải quyết vấn đề hay ứng xử trước các tình huống trong cuộc sống sẽ giúp các em tự tin hơn, thích ứng tốt hơn với môi trường học tập và xã hội. Mùa hè là khoảng thời gian lý tưởng để trẻ được tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, sinh hoạt cộng đồng, các câu lạc bộ kỹ năng sống, hoạt động tình nguyện hoặc trải nghiệm thực tế. Thông qua những hoạt động này, trẻ không chỉ được vui chơi mà còn học được cách hợp tác, chia sẻ, vượt qua khó khăn và phát huy năng lực cá nhân.

Song song với việc phát triển kỹ năng mềm, giáo dục đạo đức là nền tảng quan trọng để hình thành nhân cách cho trẻ em. Trong bối cảnh xã hội hiện đại với nhiều luồng thông tin đa chiều, việc giáo dục trẻ về lòng nhân ái, tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, ý thức kỷ luật và lòng biết ơn càng trở nên cần thiết. Những hành động cụ thể như giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, tham gia các hoạt động vì cộng đồng, bảo vệ môi trường, kính trọng ông bà, cha mẹ và thầy cô giáo nên được tổ chức trong dịp này. Những bài học từ thực tiễn luôn có sức lan tỏa mạnh mẽ và góp phần hình thành những giá trị tốt đẹp trong tâm hồn trẻ.

Đặc biệt, gia đình giữ vai trò trung tâm trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Hiện nay, cùng với nhịp sống hiện đại và áp lực công việc, không ít gia đình đang đối mặt với nguy cơ xuất hiện khoảng cách giữa cha mẹ và con cái. Nhiều bậc phụ huynh dành nhiều thời gian cho công việc nhưng lại ít có thời gian trò chuyện, lắng nghe và chia sẻ cùng con. Điều này có thể dẫn đến những đứt gãy trong mối quan hệ gia đình, khiến trẻ thu mình, tìm kiếm sự đồng cảm từ môi trường bên ngoài hoặc dễ bị tác động bởi những yếu tố tiêu cực.

Một cuộc trò chuyện chân thành, những bữa cơm gia đình hay hoạt động chung cuối tuần có thể mang lại giá trị lớn hơn nhiều lời khuyên mang tính áp đặt. Khi trẻ cảm nhận được sự yêu thương, tôn trọng và lắng nghe từ cha mẹ, các em sẽ cởi mở hơn trong chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc và những khó khăn gặp phải trong cuộc sống.

Nhiều nhà lãnh đạo trên thế giới dù đảm nhận những trọng trách lớn vẫn luôn coi gia đình là ưu tiên quan trọng. Cựu Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama từng chia sẻ rằng ông cố gắng duy trì bữa tối cùng gia đình gần như mỗi ngày trong thời gian làm việc tại Nhà Trắng. Đối với ông, đó là khoảng thời gian quý giá để lắng nghe con cái và giữ gìn sự gắn kết gia đình. Gần đây, cả thế giới chúng ta cũng chứng kiến hình ảnh tỷ phú Elon Musk và cậu con trai nhỏ tuổi tại các sự kiện ngoại giao lớn. Cho thấy, việc cha mẹ dành thời gian cho con vẫn hoàn toàn có thể thực hiện nếu được xem là ưu tiên.

Có thể coi việc bảo vệ và chăm sóc trẻ em trong hè chính là một học kỳ thứ ba, cần trách nhiệm của gia đình và toàn xã hội. Các cấp, các ngành, tổ chức đoàn thể và địa phương cần tiếp tục tạo nhiều sân chơi lành mạnh, an toàn cho trẻ em trong dịp hè; tăng cường tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, bạo lực và xâm hại trẻ em; đồng thời khuyến khích các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, đạo đức và văn hóa ứng xử.

Mỗi trẻ em đều xứng đáng được sống trong môi trường an toàn, yêu thương và được tạo điều kiện phát triển toàn diện. Học kỳ thứ ba vì vậy cần bắt đầu từ những hành động nhỏ nhưng thiết thực trong mỗi gia đình ■

Tiên học Lễ

■ GIANG LAM

Nhịp sống hiện đại với những bước tiến vũ bão của công nghệ đang làm thay đổi nhiều giá trị nhưng triết lý giáo dục “Tiên học lễ, hậu học văn” vẫn vẹn nguyên tính thời sự. Nhân kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam (28-6), nhìn lại chữ “Lễ” từ góc độ giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình không chỉ là sự hoà niệm về những giá trị truyền thống, mà còn là lời giải thiết thực cho bài toán định hình nhân cách thế hệ trẻ hôm nay. Chữ “Lễ” ấy, không ở đâu xa, được bắt rễ từ chính nếp nhà.

Sự chông chênh của chữ “Lễ” trước áp lực thời đại

VỀ bản chất, chữ “Lễ” trong nền tảng giáo dục gia đình không phải là những giáo điều khuôn sáo, những quy chuẩn phong kiến hay nghi thức rườm rà. Nhà xã hội học Triệu Thị Phượng, trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn nhận định: “Lễ” trong nếp nhà là nền tảng của sự tôn trọng: tôn trọng bản thân, tôn trọng người khác và tôn trọng kỷ cương chung. Lễ bắt nguồn từ những điều vô cùng giản dị trong sinh hoạt đời thường: Là lời chào hỏi lễ phép khi đi làm, khi đi học về; là tiếng dạ thưa kính trọng với ông bà, cha mẹ; là văn hóa nhường nhịn trong bữa cơm với nguyên tắc “kính trên nhường dưới, ăn trông nồi ngồi trông hướng”. Gia đình chính là “ngôi trường đầu tiên” và cha mẹ là “người thầy đầu tiên” truyền trao cho con trẻ những bài học vỡ lòng về lòng biết ơn, sự tôn trọng và cách đối nhân xử thế. Một đứa trẻ biết cúi chào người lớn, biết xót xa khi thấy mẹ vất vả, biết nói lời cảm ơn khi nhận sự giúp đỡ, đó là một đứa trẻ đã được gieo mầm chữ “Lễ” một cách vững chắc.

Tuy nhiên, dưới áp lực của guồng quay cuộc sống hiện đại, nếp nhà truyền thống đang đứng trước nhiều biến đổi. Hiện nay, nhiều phụ huynh sẵn sàng đầu tư rất nhiều tiền bạc, dành toàn bộ thời gian nghỉ ngơi để đưa đón con đến các lớp bồi dưỡng kiến thức, học ngoại ngữ, tin học với mong muốn con đạt điểm cao, đỗ đạt. Thế nhưng, họ lại không để tâm vào dạy



Gia đình là tế bào của xã hội.

con lễ nghĩa hàng ngày, đối nhân xử thế... Sự mất cân bằng giữa “học văn” và “học lễ” đang vô tình tạo ra một bộ phận người trẻ có thể xuất sắc về năng lực chuyên môn nhưng lại ít có kỹ năng ứng xử và hồi hột về cảm xúc.

Hậu quả của sự mất cân bằng giữa “học văn” và “học lễ” hay sự buông lỏng giáo dục từ gia đình được phản chiếu trực diện qua những “lỗ hổng” đạo đức xã hội. Thực tế, các báo cáo của cơ quan chức năng và nghiên cứu xã hội học đã chỉ ra một con số đáng suy ngẫm: Có tới hơn 70% thanh thiếu niên vi phạm pháp luật xuất thân từ những gia đình thiếu hụt sự quan tâm, buông lỏng quản lý hoặc môi trường sống có bạo lực.

Năm 2023, một nhóm học sinh có hành vi vô lễ, vắng tục, xúc phạm và dồn ép cô giáo tại một trường cấp hai trên địa bàn xã Hồng Sơn đã gây rúng động dư luận, trở thành một vết xước đau lòng về đạo đức học đường. Không dừng lại ở đó, bức tranh về sự lệch chuẩn hành vi còn kéo theo nhiều hệ lụy nhức nhối

về an ninh trật tự. Thời gian qua, lực lượng Công an toàn tỉnh đã liên tiếp phát hiện, ngăn chặn hàng chục vụ việc thanh thiếu niên (trong đó có nhiều em đang độ tuổi học sinh) lập nhóm tụ tập chạy xe lạng lách đánh võng, mang theo hung khí tự chế gây gỗ đánh nhau. Cùng với đó, những vụ bạo lực học đường, bạo lực gia đình vẫn âm ỉ diễn ra...

Đáng lo ngại hơn là sự xâm lấn của công nghệ số. Bữa cơm gia đình - nơi vốn dĩ để gắn kết tình thân và uốn nắn nếp sống dần thưa thớt. Thay vào đó, không khó để bắt gặp hình ảnh mỗi thành viên sau giờ làm việc, học tập lại thu mình ở một góc không gian riêng, dán mắt vào chiếc điện thoại thông minh, xem tivi. Khoảng cách vô hình ngay dưới một mái nhà khiến sự tương tác, sẻ chia bị đứt gãy. Khi thiếu vắng sự uốn nắn thường xuyên từ gia đình, trẻ em rất dễ trở thành nạn nhân của những trào lưu độc hại, lối sống ảo, vô cảm trên không gian mạng. Tiến sĩ Tâm lý học Hoàng Mai Anh, Giảng viên Đại học Quốc gia Hà Nội đưa ra góc nhìn trực diện: “Lỗi hổng lớn nhất trong giáo dục gia đình hiện nay không nằm ở việc chúng ta thiếu phương pháp hay thiếu tài chính, mà nằm ở sự vắng mặt của cha mẹ trong thế giới tinh thần của con. Sự vắng mặt này không chỉ ở khía cạnh vật lý, mà là sự đứt gãy về tương tác cảm xúc. Một đứa trẻ không thể học được chữ Lễ, không thể thấu hiểu sự sẻ chia từ chiếc điện thoại thông minh hay những trợ lý ảo. Đạo đức và lối sống phải được trao truyền qua sự cọ xát thực tế, qua hơi ấm của sự làm gương từ chính người lớn. Khi cha mẹ coi trọng thành tích điểm số hơn thái độ ứng xử, vô tình chúng ta đã tước đi chiếc áo giáp bảo vệ nhân cách của con trước những luồng văn hóa độc hại, lai căng trên không gian mạng”.

Làm gương trong mỗi nếp nhà

Kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam (28-6) với thông điệp xuyên suốt nhiều năm qua là “Gia đình bình an - Xã hội hạnh phúc”, chúng ta càng thấm thía rằng: Hạnh phúc không tự nhiên sinh ra mà phải được vun đắp từ những viên gạch nền móng mang tên nền nếp, gia phong.

Để “Tiên học lễ” không trở thành khẩu hiệu suông, lý lẽ thuyết phục nhất không nằm ở những bài thuyết giáo khô khan hay đòn roi rắn đẽ, mà nằm ở sức mạnh làm gương của người lớn. Trẻ em là một chiếc gương phản chiếu chân thực nhất hành

vi của cha mẹ. Chữ “Lễ” sẽ được gieo mầm một cách tự nhiên nhất khi trẻ thấy người cha ân cần chăm sóc ông bà ốm đau, thấy người mẹ nhã nhặn trong giao tiếp xóm giềng, và thấy cha mẹ biết nói lời “Cảm ơn”, “Xin lỗi” với chính mình. Yêu thương có kỷ luật và bao dung có nguyên tắc chính là cách người lớn thiết lập ranh giới đạo đức cho con trẻ.

Ông Hoàng Quang Tường, thôn Phai Khản, xã Hồng Thái là một gia đình văn hoá tiêu biểu của tỉnh Tuyên Quang năm 2024. Ông chia sẻ: “Nhà tôi quy định dù bận đến đâu, bữa tối cả nhà cũng phải quây quần và tuyệt đối không ai được mang điện thoại vào bàn ăn. Người lớn gấp thức ăn cho người già trước, trẻ con thấy thế tự khắc học theo. Giáo dục chữ Lễ cho con cháu không phải là ép chúng học thuộc lòng những quy tắc, mà là để chúng nhúng mình vào môi trường sống biết kính trên nhường dưới mỗi ngày. Cha mẹ sống có lỗi với ông bà thì đừng mong sau này con cháu hiếu thuận với mình.”

Bên cạnh đó, việc bồi đắp chữ “Lễ” cần được gắn chặt với việc gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của quê hương. Nghệ nhân ưu tú Ma Văn Đức chia sẻ, giáo dục gia đình sẽ thiếu đi chiều sâu nếu tách rời khỏi không gian văn hóa cộng đồng. Khi một gia đình biết tự hào và trao truyền lại cho con cháu ý nghĩa của lễ cấp sắc, những câu hát Then, hát Cọi hay đạo lý nương cơm sẻ áo của dân tộc mình, thì đó cũng chính là lúc chúng ta đang dạy trẻ cách tôn trọng nguồn cội. Một cộng đồng giữ được nền tảng văn hóa tốt sẽ là lá chắn vững chắc bảo vệ thanh thiếu niên khỏi sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội”.

Ngày Gia đình Việt Nam là nốt lặng quý giá để mỗi chúng ta tự soi chiếu lại nếp nhà mình. Giữa những cơn lốc vô hình của kỷ nguyên số, một mái ấm thực sự không chỉ cần đầy đủ tiện nghi vật chất, mà phải là nơi giữ được ngọn lửa của lòng nhân ái, sự hiếu đễ và tình yêu thương. Đầu tư cho giáo dục gia đình, kiên trì với triết lý “Tiên học lễ”, chính là sự đầu tư khôn ngoan và rẻ nhất để xây dựng một xã hội thượng tôn pháp luật và một thế hệ tương lai giàu tính bản thiện. Xây dựng quê hương Tuyên Quang phát triển, văn minh, xét cho cùng, phải bắt đầu từ việc thắp sáng và giữ ấm ngọn lửa chữ “Lễ” trong mỗi nếp nhà ■



Gia đình chính là “ngôi trường đầu tiên” và cha mẹ là “người thầy đầu tiên” truyền trao cho con trẻ những bài học vô lòng về lòng biết ơn, sự tôn trọng và cách đối nhân xử thế.

Hành trang trưởng thành

■ PHƯƠNG THÙY

Mùa hè là khoảng thời gian quý giá để trẻ em tích lũy trải nghiệm và những bài học ngoài trang sách. Thế nhưng, trong kỷ nguyên số, làm sao để con trẻ rời xa sức hút của màn hình điện tử vẫn là trở ngại của nhiều gia đình. Từ thực tế đó, những không gian sinh hoạt hè bổ ích ngày càng được mở rộng, không chỉ mang đến cho trẻ một tuổi thơ năng động, giàu trải nghiệm mà còn bồi đắp những kỹ năng, giá trị sống cần thiết cho hành trình trưởng thành.



Lớp học đàn tính tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Thanh thiếu nhi tỉnh giúp thiếu nhi phát triển năng khiếu nghệ thuật và thêm yêu bản sắc văn hóa dân tộc.

Khơi dậy đam mê, uơm mầm tài năng

KHI sắc đỏ hoa phượng bùng lên trên những tán cây và tiếng ve râm rân khắp phố phường cũng là lúc các sân chơi dành cho thiếu nhi trở nên sôi động hơn bao giờ hết.

Đúng 7 giờ 30 phút sáng, khuôn viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Thanh thiếu nhi tỉnh đã ngập tràn tiếng cười nói. Từng tốp học sinh háo hức bước vào các lớp năng khiếu, mang theo năng lượng tích cực của một mùa hè đầy trải nghiệm. Trong phòng học cờ vua, cậu bé Lê Thanh Tùng, phường Hà Giang 2 chăm chú dõi theo từng nước đi với đôi mắt ngập tràn sự tập trung. Ít ai biết rằng chỉ một năm trước, mùa hè của Tùng chỉ xoay quanh chiếc điện thoại và những

trò chơi trực tuyến. Giờ đây, thay cho những cú chạm màn hình vô thức là những vấn đề đòi hỏi tư duy, sự kiên nhẫn và khả năng làm chủ bản thân.

Anh Lê Đức Vương, bố của Tùng chia sẻ: “Mỗi ngày đi học về, con đều có những câu chuyện mới để kể. Điều tôi nhận thấy rõ nhất là con đã biết quản lý thời gian, tự tin hơn trong giao tiếp và trưởng thành hơn trong suy nghĩ”. Sự thay đổi của Tùng không chỉ là câu chuyện cá nhân, mà còn phản chiếu giá trị vàng của những sân chơi lành mạnh đang rộng mở cho trẻ em trong mùa hè này.

Đồng chí Hoàng Tường Vi, Phó Bí thư Tỉnh đoàn, Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Thanh thiếu nhi tỉnh cho biết: “Hè năm nay, đơn vị duy trì từ 45 - 50 lớp năng khiếu, câu lạc bộ tại cả hai cơ sở phường Minh Xuân và Hà Giang 2, thu hút trên 2.500 lượt thanh thiếu nhi tham gia”. Bên cạnh các môn nghệ thuật, thể thao và ngoại ngữ, Trung tâm còn đưa vào chương trình nhiều nội dung bất ngờ xu thế như: Kỹ năng sống, kỹ năng số, thực hành xã hội, phát thanh măng non và các hoạt động sáng tạo. Đặc biệt, những làn điệu Then, tiếng đàn Tính hay các giá trị văn hóa truyền thống cũng được lồng ghép khéo léo, giúp thế hệ trẻ tiếp cận và gìn giữ bản sắc dân tộc từ những trải nghiệm gần gũi nhất.

Cùng với hệ thống thiết chế công lập, các mô hình xã hội hóa đang góp phần làm phong phú bức tranh ngày hè. Tại khu vui chơi giải trí Bách Thảo Ngân (phường Minh Xuân), mỗi ngày đón từ 300 - 500 lượt khách với phần lớn là thiếu nhi đến bơi lội, chơi thể thao và trải nghiệm thiên nhiên. Những giờ phút vận động ngoài trời cùng các trò chơi tập thể đã mang lại cho trẻ cảm xúc chân thực và ký ức tuổi thơ sống động - điều mà không màn hình điện tử nào có thể thay thế.

Bên cạnh việc rèn luyện thể chất, các lớp năng khiếu và kỹ năng mềm còn là môi trường để trẻ khám phá năng lực bản thân, bồi đắp sự tự tin. Từ khi thành lập năm 2025 đến nay, Câu lạc bộ MPS - Đào tạo MC Tuyên Quang đã thu hút khoảng 200 học viên, giúp các em làm chủ kỹ năng giao tiếp và thuyết trình trước đám đông. Tiêu biểu như bé Nguyễn Trường Giang (sinh năm 2018), phường An Tường. Từ một cậu bé rụt rè, chỉ sau khóa học MC, Giang xuất sắc lọt vào vòng bán kết Cuộc thi Tìm kiếm tài năng MC nhí toàn quốc năm 2026, tự tin bước đi trên hành trình theo đuổi ước mơ trở thành MC truyền hình.

Qua những lớp năng khiếu, mùa hè không còn là khoảng thời gian nghỉ ngơi đơn thuần, mà trở thành hành trình trưởng thành tự nhiên của trẻ. Vượt lên ý nghĩa giải trí, các sân chơi hè đang góp phần bồi đắp toàn diện cả về thể chất, trí tuệ, kỹ năng sống lẫn nhân cách cho thế hệ tương lai.

Kiến tạo tương lai bằng trách nhiệm

Tuy nhiên, niềm vui ngày hè của trẻ luôn song hành cùng nỗi lo thường trực về tai nạn thương tích, đuối nước và các rủi ro trên không gian mạng. Sự ra đi thương tâm của 2 trẻ nhỏ tại xã Khâu Vai ngay đầu mùa hè này, cùng con số 86 nạn nhân đuối nước được lực lượng chức năng cứu nạn, trục vớt từ năm 2015 đến nay là những nốt trầm xót xa. Nó nhắc nhở rằng trách nhiệm bảo vệ, đồng hành và trang bị kỹ năng sống cho trẻ đang cấp thiết hơn bao giờ hết.

Trước thực tế đó, Tháng hành động vì trẻ em năm 2026 với chủ đề "Trẻ em hạnh phúc, an toàn, vững bước trong kỷ nguyên số" tiếp tục xác định việc bảo vệ trẻ là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của toàn xã hội. Đồng chí Vương Ngọc Hà, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cấp, ngành đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, phòng chống đuối nước và hướng dẫn an toàn số cho trẻ. Bởi lẽ, chăm lo cho thế hệ trẻ không chỉ dừng ở việc tạo sân chơi, mà cốt lõi phải trang bị cho các em "lá chắn" vững chắc để tự bảo vệ mình trước mọi nguy cơ.

Tinh thần ấy đang được cụ thể hóa bằng những hành động thiết thực. Tại xã Phù Lưu, Đoàn Thanh niên phối hợp tổ chức các lớp Vovinam, dạy bơi cho trẻ, đồng thời huy động nguồn lực xã hội hóa để lắp đặt thiết bị vui chơi tại các nhà văn hóa thôn, nhằm tạo thêm không gian sinh hoạt an toàn cho thiếu nhi. Ở xã Minh Tân, chính quyền địa phương chủ động rà soát, cấm biển cảnh báo tại 19 vị trí tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn như ao hồ, suối sâu, điểm sạt lở. Tại xã biên giới Sơn Vĩ, lực lượng Công an thường xuyên tuần tra các khu vực nguy hiểm, tuyên truyền kỹ năng phòng tránh đuối nước và nhắc nhở phụ huynh tăng cường quản lý con em.

Song song với việc phòng ngừa ngoài đời thực, công tác trang bị "bộ lọc" trên môi trường số cũng được chú trọng. Chuỗi 8 hoạt động giáo dục kỹ năng do Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Thanh thiếu nhi tỉnh triển khai trong mùa hè này đã, đang giúp trẻ tiếp cận kiến thức về phòng cháy chữa cháy, thoát hiểm, phòng chống xâm hại, nhận diện lừa đảo trực tuyến và sử dụng mạng xã hội an toàn. Những bài học trực quan này giúp các em nâng cao nhận thức, biết ứng xử đúng đắn và chủ động tự bảo vệ mình trong thế giới số ngày càng phức tạp.

Kỹ năng sống chính là hành trang quan trọng nhất của trẻ em trong hành trình trưởng thành. Biết bơi giúp trẻ vượt qua hiểm nguy; có kỹ năng số giúp các em tránh xa cạm bẫy mạng và việc được lớn lên trong môi trường an toàn, giàu tình yêu thương sẽ nuôi dưỡng nên những đứa trẻ bản lĩnh. Vì thế, một mùa hè ý nghĩa không chỉ được đo bằng những cuộc vui, mà bằng chính những giá trị sống và kỹ năng mà các em tích lũy được.

Đằng sau mỗi sân chơi an toàn là sự chung tay của cả hệ thống chính trị, gia đình và toàn xã hội. Chăm lo, đầu tư cho trẻ em hôm nay chính là vun đắp nguồn lực cho ngày mai, để mỗi mùa hè đều là khoảng thời gian gieo mầm tri thức, bồi dưỡng nhân cách, giúp các em trở thành những công dân khỏe mạnh, tự tin và giàu khát vọng. ■



Những pha tranh bóng sôi nổi tại Câu lạc bộ Bóng rổ Tuyên Quang giúp trẻ em rèn luyện thể chất, tinh thần đồng đội và bản lĩnh vượt qua thử thách (ảnh trên).

Trẻ em vui chơi, rèn luyện kỹ năng bơi tại Khu vui chơi giải trí Bách Thảo Ngân trong dịp hè (ảnh dưới).

Những nếp nhà kể chuyện thời gian

Ngôi nhà cổ ở Há Súng,
xã Lũng Cú nhuộm màu thời gian.

■ MINH SƠN

Trên vùng cao Tuyên Quang, có những ngôi nhà cổ hàng trăm năm tuổi, lặng lẽ như những nhân chứng của lịch sử. Mỗi bức tường đất, viên ngói âm dương phủ rêu phong, hàng rào đá đều mang trong mình câu chuyện về sự đấu tranh, sinh tồn, lập bản làng và văn hóa cộng đồng. Đi qua bao thăng trầm, giờ đây, những ngôi nhà cổ đang chuyển mình, trở thành không gian văn hóa hút khách.

Tuổi nhà nhiều hơn cả đời người

AI đã một lần lên Cao nguyên đá Đồng Văn, chắc hẳn đều không xa lạ với dinh thự nhà Vương, tọa lạc tại thung lũng Sà Phìn. Đây là một công trình kiến trúc nghệ thuật độc đáo được xếp hạng di tích cấp Quốc gia. Khu dinh thự được xây trong nhiều năm, tiêu tốn 150.000 đồng bạc hoa xè (khoảng 150 tỷ đồng ngày nay), là nơi ở của gia đình “vua Mèo” Vương Chí Sình. Kiến trúc ngôi dinh thự là sự giao thoa của 3 nền văn hóa: Trung Quốc, người Mông và Pháp. Ngôi nhà có các dãy ngang, dọc, được chia thành tiền đình, trung đình và hậu đình, xây 2 tầng bằng đá xanh, mái vách bằng gỗ thông và ngói âm dương làm từ đất nung. Mái nhà cong, uốn lượn, trạm khắc tinh xảo, nhiều hoa văn là biểu tượng của văn hóa vùng cao.

Cách dinh thự nhà Vương không xa, làng văn hóa du lịch Lũng Cẩm hiện lên như một bức tranh cổ tích. Những ngôi nhà được dựng hoàn toàn thủ công bằng đất, đá, gỗ và ngói. Tường nhà được trình bằng đất nện dày hàng chục cm, đủ để chống chọi cái rét cắt da mùa đông và cái nắng gắt mùa hè. Mái ngói âm dương nhuộm màu thời gian, phủ một lớp rêu xanh mềm mại. Giữa màu xám bạc của núi đá, những mái nhà cổ như những nét chấm phá trầm mặc. Có lẽ cũng bởi vậy mà nơi đây đã được chọn làm bối cảnh chính cho bộ phim “Chuyện của

Pao”, để rồi từ màn ảnh rộng, vẻ đẹp của những nếp nhà trăm tuổi lan tỏa đến khắp mọi miền đất nước.

Từ Sà Phìn, con đường nhỏ dẫn vào bản Ma Lé ở xã Lũng Cú uốn lượn qua những triền đá tai mèo. Giữa bản nhỏ của người Giáy với gần 70 nóc nhà, có một ngôi nhà cổ đã hiện diện suốt hơn một thế kỷ. Những dấu vết thời gian in hằn trên mái ngói cũ, trên những bức tường loang lỗ, nhưng vẻ đẹp kiến trúc vẫn nguyên vẹn. Người Giáy nơi đây đã chọn những vật liệu bền bỉ nhất của núi rừng để dựng nhà. Đá được xếp thành móng và chân tường vững chãi. Những thân gỗ nghiêng, thông đá, thông đỏ được đẽo gọt thành cột, thành xà. Trên các đầu cột, đầu kèo còn hiện rõ những họa tiết đầu rồng, doi, voi được chạm khắc công phu bởi bàn tay tài hoa của những người thợ thủ công xưa.

Ngược về phố cổ Đồng Văn, ấn tượng đầu tiên là quần thể hơn 40 ngôi nhà cổ, chủ yếu là nhà trình tường đất, 2 tầng, mái ngói âm dương, tường dày, cửa gỗ, bố cục khép kín để chống rét và gió mạnh. Kiến trúc ấy phản ánh sự giao thoa văn hóa đặc sắc giữa người Hoa, người Mông, người Tày và sự thích ứng với khí hậu, tập quán sinh hoạt của đồng bào vùng cao. Điều đáng quý là dù trải qua chiến tranh, biến động xã hội và làn sóng đô thị hóa, phố cổ Đồng Văn vẫn giữ được kiến trúc nguyên bản. Nhiều ngôi nhà được truyền qua 4 - 5 thế hệ, trở thành “nhân chứng sống” cho lịch sử vùng biên, trong đó ngôi nhà cổ của dòng họ Lương,

được xây dựng vào khoảng năm 1890, đến nay có 7 thế hệ đã từng sinh sống.

Ngoài ra, khắp các bản làng trên Cao nguyên đá, hiện vẫn còn rất nhiều ngôi nhà cổ được gìn giữ gần như nguyên vẹn, trong đó đặc biệt là ngôi nhà cổ ở Há Súng, xã Lũng Cú. Hơn một thế kỷ trôi qua, ngôi nhà chưa từng được trùng tu, những mảng tường loang màu thời gian càng khiến nơi đây trở nên huyền bí, cất giữ trong mình biết bao câu chuyện chưa kể về cộng đồng người Mông. Anh Vừ Mí Lừ, thành viên gia đình sinh sống trong nhà cổ Há Súng chia sẻ: “Có nhiều thế hệ sinh sống trong ngôi nhà, trải qua thời gian hơn 1 thế kỷ, một số hạng mục có biểu hiện xuống cấp, tuy nhiên gia đình chưa có đủ kinh phí sửa chữa”.

Đồng bào các dân tộc vùng cao luôn quan niệm giữ nếp nhà là giữ cội nguồn văn hóa dân tộc. Bởi ngôi nhà không đơn thuần là nơi che mưa, tránh rét mà còn là không gian lưu giữ những giá trị tinh thần được bồi đắp qua nhiều thế hệ. Sau những bức tường trềnh đất là những câu chuyện về tục cưới hỏi, lễ cúng tổ tiên, là nơi khởi nguồn cho những món ẩm thực đặc sản vùng cao nức tiếng; là phiên chợ xuân, ngày hội Gầu Tào rộn rã tiếng khèn Mông vang vọng. Dưới mái ngói âm dương phủ màu thời gian, bếp lửa vẫn đỏ than mỗi chiều, nơi tiếng rên đúc, tiếng chạm bạc lưu giữ nghề truyền thống.

Còn những hàng rào đá độc đáo không chỉ mang sứ mệnh bao bọc, bảo vệ ngôi nhà, mà còn là biểu tượng cho sự sáng tạo, bền bỉ, cần cù của cộng đồng đã bao đời bám đá sinh tồn. Mỗi viên đá, mỗi thanh gỗ, cột nhà đều chứa đựng tri thức dân gian về cách chọn vật liệu, kỹ thuật dựng nhà thích ứng với khí hậu khắc nghiệt của vùng cao nguyên đá. Trong từng nếp nhà cổ ấy còn lưu giữ chiếc cối xay ngô, mùi men lá, hương thơm của thảng cổ, mèn mèn và những món ăn truyền thống đã nuôi dưỡng bao thế hệ người vùng cao.

Có lẽ vì thế mà những ngôi nhà cổ không chỉ là di sản kiến trúc, mà giống như những bảo tàng sống của văn hóa bản địa, nơi ký ức cộng đồng vẫn hiện hữu trong từng nếp sinh hoạt thường ngày.

Nhà cổ thành homestay

Giữ trong mình dấu vết của thời gian và văn hóa, những căn nhà cổ hiện được cải tạo, trở thành điểm homestay đón khách. Nổi bật nhất trong cuộc chuyển mình này là các ngôi nhà cổ ở phố cổ Đồng Văn, giờ đây, hầu hết các ngôi nhà đều chuyển đổi công năng, trở thành homestay, nhà hàng hút khách. Còn ở Lao Xa, ngôi nhà trình tường gần 100 tuổi của anh Vàng Mí Hồng trở thành homestay đầu tiên của bản. Anh Hồng chia sẻ: “Gia đình không phá bỏ kiến trúc cũ, không thay thế bằng bê tông hiện đại, mà lựa chọn giữ nguyên không gian truyền thống, thiết kế nội thất bên trong, ngăn thành các phòng nhỏ. Trong căn nhà, vẫn giữ các dụng cụ truyền thống như chiếc cối xay ngô, khèn Mông, những chiếc bàn gỗ nhuộm màu khói bếp. Khách đến đây sẽ được trải nghiệm nhịp sinh hoạt của người bản địa, thưởng thức những món ăn truyền thống và khám phá chiều sâu văn hóa dân tộc Mông”.

Cách đó không xa, ngôi nhà cổ của nghệ nhân Mua Sia Sính lại mở ra một không gian văn hóa khác. Bảy thế hệ trong gia đình đã nối tiếp nhau gìn giữ nghề chạm bạc truyền thống. Giữa những bức tường trềnh đất cổ kính, tiếng búa chạm bạc vẫn vang lên đều đặn như hơn một thế kỷ trước. Du khách đến đây được ngắm nhìn kiến trúc cổ, được tận mắt chứng kiến những hoa văn bạc được tạo tác bằng đôi bàn tay khéo léo của người nghệ nhân.



Ngôi nhà cổ hơn 100 tuổi ở bản Lao Xa, xã Sà Phìn trở thành homestay hút khách.



Những ngôi nhà cổ ở ngôi làng tốt nhất thế giới Lô Lô Chải trở thành điểm du lịch hút khách.

Anh Trần Văn Hùng, du khách đến từ Phú Thọ chia sẻ: “Ở trong những homestay nhà cổ, có sự thú vị riêng. Không chỉ đơn thuần là nơi lưu trú, những ngôi nhà ấy còn mang đến cho du khách cảm giác được sống trong không gian văn hóa bản địa thực sự. Từ kiến trúc, vật liệu truyền thống, cách bài trí cho đến những câu chuyện về lịch sử ngôi nhà đều tạo nên trải nghiệm khác biệt mà các cơ sở lưu trú hiện đại không có được. Tôi thích cảm giác buổi sáng thức dậy giữa nếp nhà cổ, ngắm khói bếp lan tỏa và trò chuyện với người dân địa phương. Chính sự mộc mạc, chân thực ấy đã khiến chuyến đi trở nên đáng nhớ hơn”.

Ông Lại Quốc Tĩnh, Chủ tịch Hiệp hội Du lịch tỉnh nhận định, việc “đánh thức” nhà cổ chính là cách chúng ta lặng lẽ dựng nên những “cột mốc sống” nơi biên cương Tổ quốc. Mỗi nếp nhà mở cửa là một trang sử được viết tiếp, để người lữ khách đến không chỉ để ngắm nhìn, mà là để sống, để lắng nghe đại ngàn kể câu chuyện về một vùng đất biết nâng niu và kiêu hãnh giữ gìn bản sắc của chính mình.

Ở bao lâu thì sẽ yêu một vùng đất, có lẽ chẳng ai biết được câu trả lời chính xác. Nhưng giữa nhịp sống hiện đại đang lan tới từng bản làng vùng cao, những ngôi nhà trăm tuổi vẫn lặng lẽ hiện diện, chống chọi với gió rét biên cương như những tấm căn cước văn hóa của cộng đồng các dân tộc sẽ luôn níu chân du khách ■

HÒA VĂN THỔ CẨM

kể chuyện *tuổi thơ*

■ MỸ UYÊN

Có những câu chuyện tuổi thơ được viết trên trang giấy trắng tinh khôi, cũng có câu chuyện được viết bằng sợi lanh, sợi bông, sắc chàm, sắc đỏ và những đường kim tỉ mỉ của bà, của mẹ. Trên dải đất xứ Tuyên nơi hội tụ sắc màu văn hóa của 22 dân tộc anh em, mỗi họa tiết thổ cẩm không chỉ làm đẹp trang phục, mà còn lưu giữ ký ức cộng đồng và những giá trị văn hóa được trao truyền qua bao thế hệ.



Phụ nữ Lô Lô xã Lũng Cú truyền dạy kỹ thuật thêu thổ cẩm cho thế hệ trẻ.

"MẶT MÃ VĂN HÓA" THIÊNG LIÊNG

VỚI đồng bào các dân tộc vùng cao, mỗi họa văn thổ cẩm đều mang trong mình ý nghĩa văn hóa sâu xa. Ẩn sau mỗi họa văn là cả một kho tàng tri thức dân gian được chắt chiu, tích lũy. Đó là cách người xưa ghi lại quá trình di cư, môi trường sống, khát vọng hòa hợp với thiên nhiên, phản ánh thế giới quan, nhân sinh quan và những giá trị văn hóa cốt lõi của dân tộc mình. Vì thế, mỗi tấm thổ cẩm giống như một "mặt mã văn hóa" thiêng liêng, âm thầm kể cho con cháu nghe về cội nguồn dân tộc.

Trong kho tàng văn hóa của người Mông, họa văn trên trang phục được ví như một thứ "ngôn ngữ không lời" lưu giữ ký ức tộc người. Từ nghệ thuật vẽ sáp ong trên vải lanh, người phụ nữ Mông tạo nên



1



2



3

97 tuổi, cụ Vàng Thị Cợ (xã Lũng Tám) vẫn cần mẫn vẽ nên những họa văn truyền thống, thu hút sự thích thú của các em nhỏ nước ngoài (ảnh 1).

Thổ cẩm của phụ nữ Tày xã Thượng Lâm trở thành sản phẩm du lịch độc đáo, mang hồn cốt dân tộc đến với du khách thập phương (ảnh 2).

Họa văn trên vải lanh của người Mông là kết tinh của tài hoa, kỹ ức cộng đồng và bản sắc văn hóa được gìn giữ qua bao thế hệ (ảnh 3).

hệ thống họa văn hình học tinh xảo mang đậm dấu ấn văn hóa. Hình xoắn ốc biểu trưng cho sự sinh sôi, phát triển; những đường răng cưa gợi hình ảnh núi non trùng điệp; các họa tiết đối xứng, lặp lại phản ánh tinh thần cố kết cộng đồng và khát vọng về cuộc sống no đủ, hạnh phúc. Nhiều họa văn còn được lấy cảm hứng từ thiên nhiên như cánh bướm, hoa lá, mắt chim hay dấu chân muông thú...

Thổ cẩm cũng là "cuốn sách đầu đời" của trẻ em Lô Lô. Không dùng khung thêu, người phụ nữ Lô Lô cầm trực tiếp miếng vải trên tay, dùng mũi kim thêu nên những tác phẩm cầu kỳ bằng kỹ thuật ghép vải màu đặc sắc. Từ những mảnh vải nhỏ hình tam giác, hình vuông, hình thoi, họ tạo nên các mô-típ hình học rực rỡ sắc màu, phản ánh quan niệm thẩm mỹ, thế giới quan và bản sắc văn hóa của cộng đồng. Từ những bộ trang phục ấy, trẻ em Lô Lô sớm làm quen với vẻ đẹp văn hóa dân tộc và những câu chuyện về cội nguồn được gửi gắm qua từng đường kim, mũi chỉ. Chính những giá trị thẩm mỹ vượt thời gian và chiều sâu văn hóa ấy đã đưa nghệ thuật trang trí trên trang phục của

người Lô Lô đến cùng kỹ thuật dệt vải lanh của người Mông trở thành Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Nếu hoa văn của người Mông, Lô Lô mang vẻ rực rỡ thì hoa văn trên thổ cẩm của người Tày lại mang sắc thái đậm thắm, tinh tế rất riêng. Trên nền vải chàm trầm mặc, những hình thoi mắt phượng, hoa hồi tám cánh hay các mô-típ hình học đối xứng hiện lên giản dị mà tinh tế. Những đường nét hài hòa ấy phản chiếu tính cách hiền hậu, nhẫn nại và lòng bao dung của người Tày; đồng thời, góp phần trao truyền các giá trị văn hóa và định hình bản sắc cho thế hệ trẻ ngay từ những năm tháng đầu đời.

Ở các bản làng vùng cao, hoa văn thổ cẩm luôn đồng hành cùng tuổi thơ. Từ chiếc địu sau lưng mẹ đến tấm áo mới ngày đầu cấp sách tới trường, từ lời ru bên bếp lửa đến những mùa hội rực rỡ sắc màu, những hình xoắn ốc, hình thoi, đường răng cưa đã trở thành “trang sách không chữ” kể cho trẻ em nghe câu chuyện về núi rừng, bản làng và cội nguồn dân tộc. Bản sắc văn hóa vì thế được trao truyền một cách tự nhiên, bền bỉ từ thế hệ này sang thế hệ khác.

SỢI CHỈ NỐI ĐÀI KÝ ỨC

Nếu hoa văn thổ cẩm là nơi lưu giữ ký ức cộng đồng, thì những người phụ nữ vùng cao chính là sợi chỉ bền bỉ nối dài ký ức ấy, để di sản tiếp tục hiện diện trong đời sống đương đại.

Trong không gian thơm mùi sáp ong và vải lanh mới nhuộm chàm của Hợp tác xã Vải lanh Lũng Tám (xã Lũng Tám), cụ bà Vàng Thị Cọ ngồi đó, lặng lẽ và an nhiên như một bóng cây cổ thụ của đại ngàn. Dẫu tuổi 97 xưa nay hiếm nhưng đôi bàn tay gầy guộc của cụ vẫn thoăn thoắt đưa nét bút ngòi đồng chấm sáp ong, nhip nhàng vẽ nên những đường hoa văn mềm mại, uyển chuyển. Cụ kể: “Thuở lên bảy, tôi học vẽ sáp ong bằng đôi mắt tò mò của một đứa trẻ say mê những hoa văn trên váy áo của mẹ. Nhưng lớn lên mới hiểu, hoa văn không chỉ là họa tiết trang trí. Mỗi nét vẽ đều chứa đựng câu chuyện về cội nguồn, phong tục tập quán và cách người Mông lưu giữ ký ức của dân tộc mình”.

Chung dòng ký ức ấy, nghệ nhân Vàng Thị Xuyên, thôn Lô Lô Chải, xã Lũng Cú vẫn nhớ như in những ngày đầu cầm kim

thêu. Đôi bàn tay non nớt của cô bé 12 tuổi khi ấy dấu nhiều lần bị kim đâm bắt máu vẫn kiên trì nhặt từng mảnh vải vụn mẹ bỏ lại để tập ghép thành những hoa văn nhỏ xíu. “Càng làm càng mê”, chị Xuyên cười. Từ những mũi kim đầu đời ấy, chị không chỉ học được sự nhẫn nại mà còn thấm dần tình yêu với văn hóa dân tộc, để rồi lớn lên tiếp tục gìn giữ và trao truyền những sắc màu thổ cẩm của người Lô Lô cho thế hệ trẻ.

Tại thôn Bản Khoan, xã Thượng Lâm, ký ức tuổi thơ của chị Lương Thị Duyệt luôn gắn liền với tiếng lách cách của khung cửi trong những đêm dài mùa giáp hạt. Chị kể: “Khi 8 anh chị em đã chìm vào giấc ngủ, dưới ánh đèn dầu leo lét, mẹ vẫn miệt mài dệt thổ cẩm thâu đêm để sớm mai có sản phẩm đổi lấy gạo nuôi cả gia đình. Chính hình ảnh ấy đã thôi thúc tôi học dệt và trở thành YouTuber quảng bá văn hóa Tày trên không gian số, như một cách tiếp nối và gìn giữ những giá trị mà mẹ đã dành cả cuộc đời để vun đắp”.

Ngày nay, thổ cẩm không chỉ được gìn giữ như một di sản văn hóa mà còn trở thành nguồn lực phát triển kinh tế của nhiều cộng đồng vùng cao. Tại xã Hồ Thầu, chị Lý Mùi Cói đã biến những đường kim mũi chỉ truyền đời của đồng bào Dao đỏ thành sản phẩm du lịch giàu giá trị, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho nhiều phụ nữ địa phương. Ở các homestay của chị Triệu Thị Xướng (xã Thượng Lâm), anh Lý Tà Đành (xã Quán Bạ) hay Nguyễn Văn Cây (phường Hà Giang 1), thổ cẩm hiện diện trên từng tấm chăn, ga, gối, rèm cửa như một “đại sứ văn hóa” kể câu chuyện về lịch sử, phong tục và tâm hồn của mỗi tộc người. Đặc biệt, sản phẩm lanh của Hợp tác xã Vải lanh Lũng Tám đã có mặt tại hơn 20 quốc gia, minh chứng cho sức sống bền bỉ của di sản khi được nuôi dưỡng bằng tình yêu văn hóa và tiếp sức bởi tư duy kinh tế hiện đại.

Từ chiếc địu sau lưng mẹ đến bộ váy áo rực rỡ trong ngày hội, hoa văn thổ cẩm vẫn bền bỉ kể câu chuyện về cội nguồn. Trong từng nét vẽ, mũi kim, đường chỉ là ký ức gia đình, bản làng và tuổi thơ của biết bao thế hệ. Để rồi mỗi khi bắt gặp sắc chàm, sắc đỏ hay những hoa văn quen thuộc, người ta lại thấy mình được trở về với cội nguồn. Bởi thổ cẩm không chỉ là trang phục, mà còn là nơi lưu giữ tuổi thơ và bản sắc dân tộc qua thời gian ■

NẾP NHÀ

Đàn ông xây nhà... ■ TIẾN CHIẾN

TỪ ngàn xưa, câu tục ngữ “Đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm” đã định hình nên một khuôn mẫu hoàn hảo cho cuộc sống gia đình. Người đàn ông đảm mưa dãi nắng làm cột trụ che chở giông bão. Người phụ nữ vun vén khói bếp, thổi vào gian nhà hơi ấm của sự dịu dàng.

Thế nhưng, khi nhịp sống dịch chuyển với tốc độ chóng mặt, định nghĩa “nhà” không còn bó hẹp nơi bốn bức tường gạch, và “tổ ấm” cũng không chỉ giới hạn trong gian bếp đồ lửa. Xã hội hiện đại đang chứng kiến một cuộc chuyển giao vai trò đầy ngoạn mục và nhân văn. Phụ nữ bước ra ngoài xã hội, tự chủ kinh tế, hiện ngang chia sẻ gánh nặng tài chính cùng chồng - họ đang tham gia “xây nhà”. Ngược lại, những người đàn ông không còn đứng ngoài rìa của những công việc không tên. Họ bắt đầu học cách thất tay dễ, vào bếp nấu một món ngon, chơi cùng con và học cách lắng nghe những thanh âm thầm lặng của người bạn đời - họ đang chủ động “xây tổ ấm”.

Xây dựng hạnh phúc gia đình thời nay không phải là một bài toán phân chia rạch ròi theo kiểu “đây là việc của anh” hay “kia

là phận của tôi”. Nếu một người phụ nữ vừa phải lao mình vào cuộc mưu sinh, vừa phải đơn độc gánh vác giang sơn góc bếp bằng sự kiệt sức, thì tổ ấm ấy sớm muộn cũng nguội lạnh. Ngược lại, nếu người đàn ông kiệt quệ lao ra đường kiếm tiền mà khi trở về không nhận được sự thấu hiểu, trân trọng, thì ngôi nhà ấy rốt cuộc cũng chỉ là một khối bê tông lạnh lẽo, vô hồn.

Do đó, cuộc sống mới đòi hỏi sự hoán đổi và hòa quyện vai trò một cách linh hoạt. Đàn ông vẫn là trụ cột, nhưng là trụ cột biết cúi xuống sẻ chia. Đàn bà vẫn là người giữ lửa, nhưng là người giữ lửa thông thái, biết yêu thương chính mình và đồng hành cùng sự nghiệp của chồng. Sự bền vững của một mái nhà không do bằng việc ai làm gì, mà do bằng việc hai trái tim có cùng nhìn về một hướng, sẵn sàng đỡ đần khi đối phương mệt hay không.

Thay vì đóng khung trách nhiệm lên vai một giới, hãy đồng lòng để “xây nhà” hay “xây tổ ấm” đều là những công trình vĩ đại nhất của cuộc đời một con người. Và công trình ấy chỉ có thể hoàn hảo khi có sự chung tay của cả hai vợ chồng ■

CHECK IN TUYÊN QUANG



Làng du lịch Nậm Hồng, xã Thông Nguyên thu hút du khách ngắm ruộng bậc thang mùa nước đổ.

Vũ điệu ruộng bậc

ruộng bậc

■ Phóng sự ảnh: AN GIANG

VỚI lịch sử hình thành hơn 200 năm, những thửa ruộng bậc thang kỳ vĩ trên địa bàn tỉnh gắn liền với hành trình di cư, mở đất, lập bản của đồng bào các dân tộc Dao, La Chí, Nùng, Phù Lá... Trải qua thời gian, phương thức nông nghiệp thích ứng với tự nhiên này đã kiến tạo nên một danh thắng độc đáo, được đánh giá nằm trong Top đẹp nhất Việt Nam và được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng Danh thắng quốc gia.

Tháng 6, khi những cơn mưa kéo nước từ đại ngàn đổ về, người dân vùng cao lại be bờ, đắp ruộng, dẫn nước. Trên 9.000 ha ruộng bậc thang trải rộng từ Thông Nguyên, Bản Máy, Hồ Thầu, Nậm Dịch, Thàng Tín, Tân Tiến, Hoàng Su Phì đến Hồng Thái, Na Hang chuyển mình vào vụ mới, cũng là thời khắc thu hút đông đảo du khách ghé thăm.



Chuẩn bị mùa gieo cấy mới ở xã Hồng Thái (ảnh 1). Người La Chí xã Bản Máy cấy đổi công trong ngày mùa (ảnh 4). Tùy vào dáng núi mà mỗi nơi, ruộng bậc thang lại uốn lượn theo hình dạng khác nhau tạo nên bức tranh độc đáo (ảnh 2, 5).





Ánh nắng chiều trên ruộng bậc thang tạo nên khung cảnh nên thơ.

thang



Đắp bờ, giữ nước cho ruộng bậc thang (ảnh 3). Diện tích hẹp, độ dốc lớn, khó khăn trong việc cơ giới hóa nên người dân vẫn sử dụng phương pháp làm đất thủ công (ảnh 6).



MÓN NGON NHỚ LÂU

Gỏi cá bống.

ẨM THỰC

KỂ CHUYỆN

XỨ TUYÊN

■ THANH HÀ

TUYÊN Quang được ví như viên ngọc thô giữa đại ngàn Đông Bắc, không chỉ mê hoặc lòng người bởi những danh thắng kỳ vĩ hay những làn điệu Then say đắm, mà còn bởi một thứ "bùa yêu" vô hình nhưng mãnh liệt: Ẩm thực. Mỗi món ăn nơi đây không đơn thuần là sự kết hợp của sản vật địa phương, mà là một câu chuyện kể bằng hương vị, chuyên chở cả cốt cách nồng hậu và tâm hồn lãng mạn của con người xứ Tuyên. Đối với những bước chân lữ khách, hành trình khám phá Thủ đô Kháng chiến chưa thể trọn vẹn nếu chưa một lần "chạm" vào thứ ngôn ngữ tinh tế của ẩm thực bản địa.

Trong dòng chảy ẩm thực xứ Tuyên, cá bống sông Lô là một trong "tứ quý" thủy sản quý hiếm của vùng cao. Người ta vẫn truyền tai nhau câu nói: "Chưa ăn cá bống, chưa đến sông Lô" như một lời khẳng định về tầm vóc của món đặc sản này. Nếu gỏi cá miền đồng bằng thường dùng thính gạo để giảm vị tanh, thì gỏi cá bống sông Lô chinh phục thực khách bằng sự thuần khiết đến ngỡ ngàng. Sự thông tuệ của người đầu bếp nằm ở chỗ họ không dùng thính gạo thông thường, mà lấy chính phần xương cá bống băm nhỏ, đem rang vàng ruộm, giã mịn rồi trộn đều để tạo nên một loại thính độc nhất vô nhị. Từng lát cá trắng ngần, chắc nịch được thái mỏng tang, thấm đẫm trong lớp thính xương bùi ngậy. Khi thưởng thức, thực khách cuộn tròn miếng cá trong các



Cháo ấu tấu.

loại lá rừng như lá sung, lá nhội, lá mơ, húng quế... rồi chấm ngập vào bát nước cốt quả tai chua nấu đặc. Cắn một miếng, vị ngọt thanh nguyên bản của thịt cá tươi rói bùng nổ, quyến cùng vị chát nhẹ của lá rừng và cái giòn sần sật của thính xương. Không chỉ là một món ăn, đó còn là sự tôn vinh vẻ đẹp nguyên bản mà thiên nhiên ban tặng cho dòng sông lịch sử.

Rời sông Lô, ngược ngàn về phía Hàm Yên, nơi thung lũng xanh mướt nằm nép mình dưới chân rạt rào rừng đặc dụng Cham Chu, du khách sẽ bắt gặp một biểu tượng ẩm thực khác của sự trù phú: vịt bầu Minh Hương. Được mệnh danh là "đệ nhất gia cầm" trên đất Tuyên Quang, giống vịt suối sở hữu hương vị mà không một loại vịt vùng xuôi nào có thể sánh kịp. Do đặc thù được thả rong hoàn toàn, hằng ngày bơi lội dọc các con suối trong vắt, uống nước nguồn và ăn nông, thủy sản tự nhiên, thịt vịt Minh Hương có độ ngọt đậm đà, da mỏng, hầu như không có mỡ và thơm ngậy một cách đặc trưng. Người xứ Tuyên chuộng cách chế biến mộc mạc nhất để giữ trọn vẹn sự tinh túy: vịt luộc chín tới hoặc hấp nướng. Khi đĩa thịt vịt được bưng ra, làn khói bốc lên mang theo mùi thơm dịu nhẹ, đánh thức mọi giác quan. Nhai chậm rãi để cảm nhận vị ngọt lịm tiết ra đầu lưỡi, chấm thêm chút muối tiêu chanh ớt cay nồng thì bao mệt mỏi của chuyến đi dài bỗng chốc tan biến.

Theo dòng thời gian trong ngày, khi ánh nắng hoàng hôn tắt hẳn và sương mù bàng lảng sa xuống những góc phố xứ Tuyên, ẩm thực nơi đây lại chuyển mình sang

một chương mới đầy mê hoặc với những bếp lửa quán cháo ấu tẩu đỏ rực. Người ta từng gọi đây là món "cháo độc" bởi củ ấu tẩu vốn chứa độc tố mạnh khi chưa chế biến. Nhưng qua bàn tay tài hoa, nhẫn nại của người dân xứ Tuyên, loại củ hoang dã của đá núi đã biến thành món ăn đại bổ, một nét văn hóa ẩm thực đêm không thể trộn lẫn. Để hóa giải độc tố, người đầu bếp phải ngâm củ ấu tẩu trong nước vo gạo đặc suốt một ngày đêm, sau đó ninh liên tục từ 12 đến 14 tiếng cho đến khi củ bở tới. Sau đó, ấu tẩu được giã nhuyễn, đem nấu cùng gạo nung thơm dẻo và nước ninh xương ống béo ngậy. Bát cháo múc ra còn nghi ngút khói, điểm xuyết thêm thịt băm, trứng gà lòng đào, hành hoa và tía tô. Thìa cháo đầu tiên chạm vào đầu lưỡi sẽ là vị đắng gắt đến ngỡ ngàng, nhưng chỉ

vài giây sau, vị đắng ấy tan đi, nhường chỗ cho vị ngọt hậu sâu lắng, cái dẻo thơm của gạo nung và cảm giác tê tê đầy kích thích. Thường thức cháo ấu tẩu giống như cách người ta chiêm nghiệm cuộc đời: qua hết đắng cay sẽ đến ngày ngọt bùi.

Ẩm thực Tuyên Quang không phô trương, không cầu kỳ bằng các loại gia vị công nghiệp đắt tiền. Sức hút của nó đến từ sự nguyên bản của nguyên liệu và cái tâm, cái tình của người chế biến. Những món ăn truyền thống ấy theo thời gian đã trở thành niềm tự hào, thành "bộ nhận diện" văn hóa đầy kiêu hãnh của du lịch địa phương. Để rồi bất cứ ai từng một lần dừng chân ghé lại, khi rời đi đều mang theo một nỗi nhớ da diết - nỗi nhớ về một vùng đất, một xứ Tuyên hữu tình, sâu nặng và luôn dang rộng vòng tay đón đợi người phương xa trở về ■

SỐNG CHẬM

Bức tranh của con

■ CHÚC HUYỀN

TRONG không gian của một cuộc thi vẽ tranh dành cho thiếu nhi, tôi từng đứng rất lâu trước một tác phẩm. Bức tranh không có những đường nét chuẩn rập khuôn, các mảng màu sấp chắp và nguệch ngoạc, vẽ những đôi chân trần ngâm dưới làn nước và một khuôn mặt có bờ môi rộng ngoác đến tận mang tai, đôi mắt híp lại thành hai đường chỉ mảnh. Tác giả của nó, một cậu nhóc lên tám, khi được ban giám khảo hỏi về ý nghĩa của bức tranh đã hồn nhiên đáp: "Con vẽ tiếng cười của bạn con lúc bị bầy cá đuối ria chân đấy ạ!".

Câu trả lời giản đơn ấy khiến những người lớn đứng xung quanh phải sững sờ. Người lớn chúng ta khi đứng trước một giá vẽ hay một góc máy luôn cố tìm kiếm những thứ phức tạp: quy chuẩn bố cục, sự phối màu hoàn hảo, hay một thông điệp mang tính triết lý sâu xa. Nhưng đứa trẻ thì khác. Cọ vẽ và tâm hồn của chúng không có bộ lọc của sự toan tính. Chúng nghe thấy tiếng cười thì vẽ lại tiếng cười, cảm nhận được niềm vui thì giữ lại niềm vui bằng những sắc màu rực rỡ nhất.

Có bao giờ bạn tự hỏi, lần cuối cùng mình cười một cách sáng khoái, không chút gợn lòng là khi nào không?

Khi trưởng thành, chúng ta tự bọc mình trong quá nhiều áp lực: hóa đơn tiền điện tháng này, tiền học thêm cho con, tiền sinh hoạt hàng ngày, hay việc làm sao để có một cuộc sống trông thật hoàn hảo trong mắt người khác. Chúng ta mãi miết đi tìm những giá

trị to tát mà quên mất rằng, hạnh phúc đôi khi chỉ là một khoảnh khắc trôi qua trong tích tắc.

Trong khi đó, đám trẻ lại sở hữu một năng lực siêu phẩm: thu trọn mọi rung động vào ký ức và tâm hồn bằng những giác quan nguyên bản nhất. Chúng có thể cười phá lên thích thú khi nhìn thấy những chú cá đuối nhỏ đang riu rít tinh nghịch "massage" dưới chân mình, hay reo hò khi đuổi theo một chiếc bóng bong bóng xà phòng đầy sắc màu. Tiếng cười của trẻ thơ không cần một lý do đủ lớn, nó tự nhiên như hơi thở và trong veo như nước suối nguồn.

Sống chậm, suy cho cùng không phải là cố gắng đi thật chậm hay làm mọi việc thật rề rà. Sống chậm là học cách gạt bỏ bớt những "bộ lọc" phức tạp của người lớn để nhìn cuộc đời bằng đôi mắt trong trẻo của một đứa trẻ.

Thay vì chỉ chăm chăm dùng điện thoại ghi lại những hình ảnh lấp lánh để "cúng" mạng xã hội, sao không thử hạ ống kính xuống, cùng con ngồi tô một bức tranh, lắng nghe tiếng cười của con và lưu khoảnh khắc ấy vào sâu trong tâm thức? Những bức tranh vẽ trên giấy có thể phai màu theo năm tháng, nhưng tiếng cười vô tư một khi đã ghim vào ký ức thì sẽ còn mãi. Khi biết gom góp những thanh âm trong ngần ấy làm chất liệu cho tâm hồn, ta mới nhận ra: hóa ra hạnh phúc chẳng ở đâu xa, nó nằm ngay trong khả năng tự làm rỗng mình để đón nhận cuộc sống bằng một nét cọ hồn nhiên nhất ■

Tuổi thơ miền đá

■ QUỲNH CHÂU

Trẻ em
vùng Cao nguyên đá
chụp ảnh cùng
du khách ở
các điểm du lịch.

Cao nguyên đá Đồng Văn, nơi đá nhiều hơn đất, cuộc sống của đồng bào các dân tộc vẫn còn không ít nhọc nhằn. Cái nghèo đeo bám cùng những hoàn cảnh khó khăn khiến nhiều trẻ nhỏ phải sớm gánh vác việc gia đình. Dù cuộc sống còn nhiều thiếu thốn nhưng trong ánh mắt trẻ thơ vẫn hiện lên những ước mơ đẹp, như những mầm xanh bèn bĩ vươn mình giữa miền đá.

NHỮNG HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN

Ấn tượng đầu tiên của tôi về Hồ Thị Mua là nụ cười trong trẻo giữa sân trường. Trong buổi trao tặng máy tính bảng cho học sinh trường PTDTBT Tiểu học Cán Chu Phìn, cô bé người Mông tham gia các tiết mục văn nghệ với sự hồn nhiên, trong sáng. Em cười nhiều, nói ít và luôn đứng cạnh cậu em trai nhỏ của mình. Chỉ khi trò chuyện với thầy cô, tôi mới biết đằng sau nụ cười ấy là một câu chuyện khiến nhiều người chạnh lòng. Cha mất vì bạo bệnh khi Mua mới 6 tuổi. Mẹ đi làm thuê bên kia biên giới không hẹn ngày trở lại. Bốn năm qua, hai chị em nương tựa vào ông bà nội già yếu ở thôn Há Ấa, xã Khâu Vai. Sớm tự lập, Mua đã quen với việc chăn bò trên sườn núi, những buổi theo bà gieo hạt lên nương, phụ giúp việc nhà. Dù gia cảnh éo le nhưng Mua vẫn chăm chỉ học hành; đặc biệt em rất yêu thích môn Toán như là thế giới riêng làm vui đi những khoảng trống tuổi thơ.

Cô giáo Hoàng Lệ Nhung, Hiệu trưởng nhà trường chia sẻ: “Hoàn cảnh của Mua rất đáng thương nhưng chưa bao giờ em lấy đó làm lý do bỏ học. Em tích cực tham gia các hoạt động của lớp, của trường và luôn đạt thành tích cao trong học tập. Điều khiến thầy cô quý nhất ở em là tinh thần lạc quan và nghị lực vượt khó”.

Nằm cheo leo trên núi, căn nhà trình tường của ba anh em Sùng Mí Tủa chẳng có gì đáng giá ngoài vài chiếc giường cũ, bếp lửa ấm khói và những vách đất đã loang lổ theo năm tháng. Trong ngôi nhà ấy, Tủa



Em nhỏ theo mẹ lên nương ở Cao Mã Pờ, xã Tùng Vai.

là người anh cả, cũng là chỗ dựa duy nhất của hai em nhỏ Sùng Mí Nô và Sùng Mí Say. Bị kịch đến với các em khi người cha qua đời. Một năm sau, mẹ của các em cũng bỏ đi lấy chồng khác ở nơi xa. Từ đó, ba anh em phải lặn lội mưu sinh, duy trì cuộc sống hàng ngày.

Ông Giàng Mí Và, Phó Chủ tịch UBND xã Lũng Phìn cho biết: “Chính quyền địa phương luôn quan tâm, phối hợp với nhà trường và các tổ chức xã hội để hỗ trợ các em có hoàn cảnh khó khăn. Tuy nhiên, điều các em cần nhất vẫn là sự quan tâm, chăm sóc từ gia đình và điều kiện để được học tập, phát triển đầy đủ”.

Câu chuyện của em Hồ Thị Mua hay ba anh em Sùng Mí Tủa chỉ là hai trong số nhiều mảnh đời còn nhiều bất hạnh Cao nguyên đá. Cái nghèo, cùng những biến cố gia đình đã khiến nhiều em nhỏ chưa kịp vô tư đã phải làm người lớn. Tuổi thơ gặp ghềnh gấn với nương rẫy, bếp lửa, đàn gia súc và những bữa cơm đạm bạc.

NHỌC NHẢN MƯƠI SINH

Trên Cao nguyên đá Đồng Văn, tuổi thơ của nhiều đứa trẻ được tính bằng những mùa ngô tiếp nối. Nhiều em nhỏ đến lớp nhưng vẫn canh cánh nỗi lo ở nhà ai cắt cỏ cho trâu, ai bế em để mẹ lên nương, hay gùi gạo mang đến trường đã vội đi từng bữa. Ở trường PTDTBT-THCS Sùng Trà, các thầy cô vẫn nhắc đến Vừa Mí Nô như một cậu học trò chăm ngoan, học lực khá. Thế nhưng, không ít lần tên em xuất hiện trong danh sách học sinh nghỉ học kéo dài. Từ ngày bố mất, mọi gánh nặng gia đình dồn lên đôi vai người mẹ. Thương mẹ một mình nuôi ba anh em, Nô nhiều lần xin nghỉ học để phụ giúp việc nhà, lên nương trồng ngô, chăm sóc các em nhỏ. Những lần được thầy cô động viên quay lại trường, cậu bé chỉ lặng lẽ cúi đầu. Dường như em hiểu rằng phía sau những trang sách còn là bữa cơm của gia đình cần thêm bàn tay em giúp sức.

“Vụ mùa đến, tôi bảo cháu ở nhà giúp mẹ trồng ngô xong rồi đi học tiếp. Nhà neo người, việc thì nhiều, lại còn em nhỏ nên cháu phải chịu nhiều vất vả”, chị Sùng Thị Si, mẹ của Nô nghẹn ngào chia sẻ.

Không chỉ trên nương rẫy, nhiều đứa trẻ vùng cao còn sớm mưu sinh tại các điểm du lịch. Ở cổng làng văn hóa Lũng Cẩm, em Vàng Thị Dính, 10 tuổi, ngày ngày địu giỏ hoa đứng chờ du khách chụp ảnh lưu niệm. Mỗi khi có khách dừng chân, cô bé lại nhanh nhẹn bước tới mời chụp ảnh. Có ngày kiếm được vài chục nghìn đồng phụ giúp gia đình, nhưng cũng có những ngày em lặng lẽ trở về khi chiếc giỏ hoa vẫn còn nguyên trên lưng.

Tại Dốc Thẩm Mã, những ngày cuối tuần, du khách dễ dàng bắt gặp một “đội quân nhí” túc trực tại các điểm check-in. Có em mang theo những giỏ hoa, có em khoác chiếc khèn Mông trên vai, kiên nhẫn đứng bên vệ đường thổi những làn điệu quen thuộc để thu hút du khách. Phía sau những nụ cười hồn nhiên là câu chuyện mưu sinh của những đứa trẻ sớm phải làm quen với gánh nặng cơm áo. Và phía sau những bức ảnh đẹp giữa cao nguyên đá, vẫn còn đó những tuổi thơ đang lặng lẽ đánh đổi những ngày hè vô tư bằng những đồng tiền nhỏ phụ giúp gia đình.

UƠM MẮM HY VỌNG

Không biết có bao nhiêu đứa trẻ trên Cao nguyên đá đang lớn lên trong hoàn cảnh thiếu thốn, nhưng chỉ một lần đến đây sẽ cảm nhận được những nhọc nhằn mà các em đang đối mặt hàng ngày. Đất sản xuất ít, nguồn nước khan hiếm, giao thông cách trở cùng điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn khiến không ít gia đình vẫn phải chặt vật mưu sinh, để lại những khoảng trống trong giấc mơ tuổi thơ.



Khoảnh khắc bình dị chứa đựng tình yêu thương trong nhịp sống lao động ở vùng cao.

Đồng chí Giàng Xuân Thắng, Bí thư xã Phó Bảng cho rằng, điều trẻ em vùng cao cần không chỉ là sự hỗ trợ về vật chất mà còn là sự đồng hành lâu dài của gia đình, nhà trường và cộng đồng. Cùng với việc triển khai các chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, chúng tôi đang nỗ lực tạo điều kiện để trẻ em được học tập và phát triển toàn diện về thể chất lẫn tinh thần.

Những khoảng trống trong tuổi thơ của nhiều đứa trẻ vùng biên cũng đang từng ngày được bù đắp bằng sự yêu thương của những người lính Biên phòng và lực lượng Công an cơ sở. Nhiều năm qua, mô hình “Con nuôi đồn Biên phòng”, “Con nuôi Công an xã” đã trở thành điểm tựa cho những em nhỏ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Ngoài hỗ trợ kinh phí học tập, sách vở, quần áo hay những bữa ăn hằng ngày, các cán bộ, chiến sĩ còn trực tiếp quan tâm, chăm sóc và đồng hành cùng các em trong cuộc sống. Hình ảnh người lính kiên nhẫn kèm con chữ, đưa đón các em đến trường hay hỏi han từng bữa ăn, giấc ngủ đã trở nên quen thuộc ở nhiều bản làng biên giới.

Trung tá Nguyễn Tôn Tùng, Chính trị viên, ĐBP Nghĩa Thuận cho biết: “Đơn vị đã nhận đỡ đầu, hỗ trợ 25 học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn, trong đó 11 em đã hoàn thành chương trình phổ thông. “Điều chúng tôi mong muốn không chỉ là giúp các em vượt bớt khó khăn trước mắt mà còn tiếp thêm động lực để các em vững tin đến trường, nuôi dưỡng ước mơ và có cơ hội thay đổi tương lai bằng con đường học tập”.

Giữa những nhọc nhằn còn hiện hữu, tuổi thơ trẻ nhỏ trên miền đá vẫn đang bền bỉ lớn lên từng ngày. Những bước chân hôm nay có thể còn nhiều gập ghềnh, nhưng phía trước vẫn là bầu trời rộng mở bởi tình yêu thương, sự sẻ chia và niềm tin vào một ngày mai tươi sáng hơn ■

CẨM NANG XÊ DỊCH



Hành trình về nguồn

Học sinh về nguồn tại Tân Trào.

■ GIANG LAM

Lịch sử đâu chỉ nằm lặng im trên những trang sách. Với thiếu nhi xứ Tuyên, lịch sử còn là những chuyến xê dịch đầy cảm xúc và tự hào. Cẩm nang xê dịch kỳ này mời bạn cùng theo bước những “dấu chân măng non” trên hành trình tìm về cội nguồn. Từ mái lán Nà Nưa đơn sơ dưới tán rừng Việt Bắc cho đến đỉnh Lũng Cú hiên ngang đón gió ngàn, mỗi chặng đường đi qua là một lần các em được chạm tay vào quá khứ. Những chuyến đi dung dị ấy đang từng ngày tưới tắm tâm hồn, bồi đắp lòng biết ơn và mang đến những bài học trải nghiệm vô giá.

Những tọa độ thiêng liêng

KHÔNG mang dáng dấp của những buổi học ngoại khóa gò bó, hành trình về nguồn của thiếu nhi xứ Tuyên giờ đây là những chuyến dã ngoại ngập tràn niềm vui và sự háo hức. Với một bản đồ vô cùng phong phú gồm gần 800 địa chỉ lịch sử, văn hóa trải dài khắp toàn tỉnh, các chuyến đi được thiết kế bài bản, đan xen giữa tham quan và thực hành. Các chuyến xê dịch này thường gắn liền với những đợt sinh hoạt hè, kết hợp cùng các không gian sáng tạo như hội thi làm video trực tuyến quảng bá di tích quê hương, hay cuộc thi Rung chuông vàng tìm hiểu lịch sử... thu hút sự tham gia sôi nổi của hơn 200.000 lượt thiếu nhi.



Những bài học về lễ nghĩa do nhà trường dạy là hành trang cho các học trò mang theo suốt cuộc đời.

Tọa độ đầu tiên trong cuốn cẩm nang thường là những cụm di tích gắn liền với cội nguồn cách mạng. Trong màu áo đồng phục tinh tươm và chiếc khăn quàng đỏ rực rỡ, các em bắt đầu chuyến đi đến Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, Kim Bình, hay nối dài bước chân về ATK Kim Quan và dừng chân bên bến Bình Ca lịch sử. Dưới tán đại ngàn râm mát, vòm cây trở thành mái che, vách nửa đơn sơ trở thành bục giảng. Các em chậm rãi dạo bước trên con đường rợp bóng, tận mắt nhìn ngắm nơi Bác Hồ cùng các bậc tiền bối từng sống và làm việc. Trong không gian tĩnh lặng, tiếng xạc xào của lá rừng quện cùng giọng kể mộc mạc của anh chị hướng dẫn viên về những ngày tháng gian

khổ mà hào hùng đã khơi gợi trong tâm trí những đứa trẻ một hình dung thật đẹp về lòng yêu nước.

Nhưng bản đồ xê dịch của xứ Tuyên rộng lớn không chỉ dừng lại ở những mái đình hay lán nứa quen thuộc. Hành trình ấy nay đưa các em ngược lên dải biên cương thiêng liêng ở phía Bắc của tỉnh. Chuyến xe bon bon qua những cung đường đèo uốn lượn lẫn khuất trong mây, đưa những đôi mắt tò mò đến với Di tích lịch sử Căng Bắc Mê. Lần đầu tiên, những ngón tay bé xíu được chạm vào bức tường gạch rêu phong, ngắm nhìn cánh cửa sắt nặng nề từng giam giữ các chiến sĩ cộng sản trung kiên. Những câu chuyện về ý chí bất khuất chốn lao tù bỗng chốc trở nên chân thực và gần gũi.

Tiếp nối cảm xúc ấy, hành trình đưa các em đến Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia Vị Xuyên. Lặng lại những tiếng cười đùa ríu rít ban nãy, bầu không khí chợt chùng xuống, nhường chỗ cho sự trang nghiêm. Nhìn hàng ngàn bia mộ trắng xếp lớp ôm lấy sườn núi mênh mông, ngửi mùi nhang trầm xoa dịu cái se lạnh của gió ngàn, nhiều em nhỏ đã rơm rớm nước mắt. Cảm xúc ấy lại tiếp tục được đẩy lên đến tận cùng khi các em chinh phục những bậc đá cao vút để đứng dưới chân Cột cờ Quốc gia Lũng Cú - điểm cực Bắc tự hào của tỉnh nhà. Ngước nhìn lá cờ đỏ sao vàng rộng 54 mét vuông tung bay kiêu hãnh giữa đất trời bao la, ý thức bảo vệ chủ quyền biên giới thiêng liêng trào dâng mãnh liệt.

Em Nguyễn Bình Nhi, học sinh lớp 8A, trường THCS Lê Quý Đôn hào hứng chia sẻ: “Trước đây, em cứ nghĩ học lịch sử là phải học thuộc lòng các con số, sự kiện. Nhưng khi được tận tay chạm vào vách lán ở Tân Trào rồi đứng lặng im trước hàng ngàn ngôi mộ ở Vị Xuyên, em bỗng thấy lịch sử gần gũi và thiêng liêng vô cùng. Lịch sử chính là máu xương của ông cha. Những chuyến đi như thế này trong dịp hè thực sự bổ ích và thú vị hơn bất cứ trò chơi trên điện thoại nào”.

Hành trang mang về

Điểm nhấn xúc động nhất trong mỗi hành trình là việc tổ chức lễ kết nạp Đội viên mới ngay tại không gian di tích. Giữa khung cảnh linh thiêng, lời thề của người đội viên vang lên đong dạc. Tự hào vuốt phẳng phiu chiếc khăn quàng đỏ chót trên vai sau buổi lễ tại lán Nà Nưa, em Nguyễn Đức An (học sinh lớp 4B, trường Tiểu học Tân Trào) rưng rưng bậc bạch: “Em cảm thấy rất vui và vinh dự. Đứng ở đây, em tự nhủ mình phải chăm ngoan hơn, cố gắng học thật giỏi để xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ”.

Cùng chung sự trưởng thành trong nhận thức ấy, em Nông Thị Thùy, trường Tiểu học Tân An, xã Tân An chia sẻ: “Nhìn thấy những ngôi mộ liệt sĩ chạy dài vô tận, em mới hiểu để có trường lớp yên bình hôm nay, các thế hệ đi trước đã hy sinh thế nào. Trở về sau chuyến đi, em thấy mình cần có ý thức giữ gìn lớp học sạch đẹp, yêu thương và giúp đỡ bạn bè nhiều hơn”.

Những rung động chân thật, hồn nhiên ấy chính là quả ngọt từ nỗ lực không mệt mỏi của những người làm công tác giáo dục. Chị Nguyễn Thị Anh Phương, giáo viên Tổng phụ trách Đội, trường Tiểu học Trường Thành, phường Minh Xuân chia sẻ bí quyết: “Chúng tôi luôn cố gắng làm mềm hóa các chuyến đi. Việc cho các em tận mắt nhìn, tận tai nghe tại di tích giúp kiến thức ngấm vào tâm hồn rất tự nhiên. Cùng nhau dọn vệ sinh di tích hay sinh hoạt nhóm thảo luận trong suốt chuyến đi cũng giúp tình thầy trò thêm gắn bó, các em biết nhường nhịn và san sẻ với nhau nhiều hơn”.

Hành trình xê dịch của tuổi thơ hôm nay không đo đếm bằng số ki-lô-mét đã đi qua, mà được đong đầy bằng sự trưởng thành trong nhận thức và tâm hồn. Gói ghém cẩn thận trong chiếc ba lô nhỏ sau mỗi chuyến đi mùa hè là tình yêu nước, là lòng tự hào quê hương ■



Học sinh trường Tiểu học Kiên Đài thăm di tích Mặt trận Liên Việt ở thôn Làng Khây, xã Kiên Đài.

Khám phá Nà Hang là trải nghiệm
vô cùng thú vị dịp hè.



Thám hiểm nhĩ giữa đại ngàn

■ LÊ DUY

Khi những tiếng ve râm ran bắt đầu tấu lên khúc nhạc mùa hè rực rỡ, cũng là lúc những chiếc ba lô nhỏ được xếp chặt, mang theo cả ước mơ, lòng quả cảm và sự tò mò vô hạn của những “nhà thám hiểm nhĩ” hướng về Nà Hang vùng đất được mệnh danh là “vịnh Hạ Long giữa đại ngàn” của xứ Tuyên. Không còn tiếng còi xe inh ỏi nơi phố thị chật hẹp, không còn những màn hình máy tính rực rỡ ánh sáng xanh tù túng, đón chờ các em là một không gian bao la của núi rừng, của sông nước đại ngàn và một mùa hè xanh đúng nghĩa.



Xã Nà Hang đẹp như một bức tranh thủy mặc.

Hồ xanh giữa đại ngàn

HỒ Nà Hang mùa này đẹp như một bức tranh thủy mặc vừa mới đặt bút tô màu, vừa sống động lại vừa nguyên sơ. Những thảm rừng nguyên sinh đồ dài từ đỉnh núi cao vút xuống tận mép nước xanh ngắt, khoác lên mình một màu xanh thẫm, thâm nghiêm nhưng cũng đầy quyến rũ.

Hành trình khám phá bắt đầu từ bến thuyền Nà Hang khi mặt trời vừa ló rạng qua những vách núi. Chiếc thuyền chở những bạn nhỏ rộn rã tiếng cười, xìch xìch tiếng máy rẽ dòng nước màu xanh lục bảo vươn về ánh bình minh. Ánh nắng hè vàng óng như mật ong rót xuống mặt hồ phẳng lặng như gương, khiến làn nước lấp lánh như được dát hàng triệu viên kim cương nhỏ li ti theo từng nhịp sóng vỗ vào mạn thuyền.

Các nhà thám hiểm nhĩ, dù mồ hôi bắt đầu lấm tẩm trên trán nhưng ánh mắt ngời lên sự thích thú, đồng loạt ồ lên đầy kinh ngạc khi chiếc thuyền lướt qua núi Cọc Vài - “cọc buộc trâu trời” sừng sững giữa sóng nước mênh mênh. Nhìn từ xa, ngọn núi đá vôi độc lập như một cây cột chống trời, xung quanh là vách đá dựng đứng, rêu phong và dương xỉ phủ bám xanh rì, minh chứng cho sức mạnh kiến tạo kỳ diệu của mẹ thiên nhiên qua hàng triệu năm lịch sử.

“Nhìn kia! Giống như một bàn tay khổng lồ, một cây bút đá mọc lên từ dưới lòng đất vậy ơ!” - Tiếng của cô bé Phạm Ngọc Bích, lớp 5B, Trường Tiểu học Phan Thiết vang lên đầy hứng khởi, trong khi chiếc máy ảnh du lịch nhỏ trên cổ em không ngừng chớp nháy để ghi lại khoảnh khắc có một không hai này.

Tạm biệt Cọc Vài sừng sững, con thuyền tiếp tục rẽ sóng đưa đoàn thám hiểm đến với thác Khuổi Nhi - dải lụa trắng mềm mại thả mình giữa ngút ngàn cây lá. Tiếng nước đổ rầm rì từ trên cao hòa cùng tiếng chim rừng lảnh lớt như một lời vẫy gọi đầy mê hoặc. Khi đôi chân nhỏ đã bắt đầu thấm mệt sau quãng đường leo bực đá men theo dòng thác, một món quà bất ngờ từ đại ngàn đón chờ các em ngay dưới những dòng suối mát lạnh: dịch vụ “cá massage” có một không hai.

Chỉ cần thả đôi chân trần xuống làn nước trong vắt, từng đàn cá suối nhỏ bằng ngón tay, nhanh nhẹn như những mũi tên bạc đã ùa đến vây kín. Chúng riu rít, tinh nghịch “đáp” vào da thịt, tạo nên cảm giác vô cùng sáng khoái. Không gian bỗng chốc bùng nổ bởi những tiếng cười giòn tan, tiếng reo hò thích thú của đám trẻ phố thị vốn chỉ quen với bốn bức tường bê tông. Sự mệt mỏi của chặng đường dài dường như tan biến, chỉ còn lại niềm vui nguyên sơ, trong trẻo hòa vào giữa núi rừng Nà Hang.

Chinh phục rừng xanh

Sau chuyến đi tham quan trên hồ, các bạn nhỏ được trực tiếp trang bị mũ bảo hộ, gậy leo núi mặc chặt từ thân tre già và những chiếc la bàn nhỏ xinh. Bước chân vào tán rừng rậm rạp, ánh nắng gay gắt, thiêu đốt của mùa hè hoàn toàn bị chặn lại phía sau, nhường chỗ cho bầu không khí dịu mát, thoảng mùi lá mục ẩm ướt, mùi đất nồng ấm và hương hoa rừng ngào ngạt hoang dại. Dưới sự hướng dẫn tận tình của các kiểm lâm viên dày dạn kinh nghiệm Dương Mạnh Cường, Trạm trưởng Trạm Kiểm lâm Phía Phong, người thuộc từng cánh rừng, con nước ở Nà Hang mở ra một bầu trời khám phá đầy lý thú.

Điểm đến hôm nay là cánh rừng nguyên sinh ở thôn Bản Bung, xã Nà Hang. Đi sâu vào lòng rừng, thế giới tự nhiên mở ra sinh động và chân thực như một cuốn bách khoa toàn thư sống động bằng hình ảnh và âm thanh. Các nhà thám hiểm nhí bắt đầu học cách giữ im lặng để lắng nghe tiếng nói của rừng xanh. Đó là tiếng “tác... ta... tác... ta” trầm đục, kiên nhẫn của những chú chim gõ kiến đang miệt mài kiếm ăn trên thân cây mục; là tiếng xào xạc của những chiếc lá khô khi một chú kỳ nhông giạt mình lẩn trốn vào hốc đá; và đặc biệt là dàn đồng ca vĩ đại của hàng vạn con ve rừng, ngân vang, trầm bổng khơi gợi trí tò mò sâu thẳm của những tâm hồn nhỏ tuổi. Cảnh vật dọc đường đi thay đổi kỳ ảo theo từng bước chân. Những thân cây nghiêng cổ thụ to ba bốn người ôm không xuể, rễ bám chặt, cuộn cuộn như những con rồng đá ôm lấy vách đá tai mèo sần sùi, vươn thẳng tán lá khổng lồ lên bầu trời cao rộng để đón nắng. Thỉnh thoảng, đoàn thám hiểm lại bắt gặp những dải hoa phong lan rừng thả mình nhẹ nhàng từ trên các cành cây cao, cánh hoa mỏng manh màu tím nhạt hay trắng muốt, lay nhẹ trước những làn gió rừng mỏng mảnh. Các em dừng lại, dùng kính lúp mini để quan sát những đường gân lá, những chú kiến hành quân hay các lớp rêu mềm mại như nhung phơi mình trên đá.

Em Lê Hoài Linh, Học sinh Trường THCS Cầu Giấy (Hà Nội) chia sẻ, nghỉ hè em được bố mẹ cho về quê ngoại ở Tuyên Quang và được tham gia tour du lịch khám phá. Em thích mê những viên

cuội cuộn tròn, nhẵn nhụi màu đỏ do dòng nước mài giũa nằm gối lên nhau dưới làn nước trong vắt đến mức có thể nhìn rõ những đàn cá nhỏ xinh đang kiếm ăn. Các em phải đu nhau, bám ngón chân lên đá để khỏi trơn trượt, cảm nhận cái lạnh buốt, sáng khoái của dòng nước suối mát lành mơn trớn bàn chân. Tiếng cười đùa rộn rã xen lẫn tiếng nước bắn tung tóe làm sống động cả một góc rừng hoang sơ vốn tĩnh lặng.

Đêm lửa trại bên bếp sán

Khi hoàng hôn dần buông xuống trên những vạt rừng cũng là lúc đoàn thám hiểm nhí di chuyển về bản làng của người đồng bào dân tộc Tày nép mình bên sườn núi. Những nếp nhà sàn mộc mạc bằng gỗ, lợp mái ngói âm dương xám xịt theo thời gian hiện ra trong làn sương khói mờ ảo. Khói bếp lam chiều hun hút bay lên từ những mái nhà, quyện vào sương núi, vẽ nên một khung cảnh thanh bình, ấm áp đến lạ kỳ.

Đêm hôm đó tại thôn Nà Khả, xứ sở du lịch cộng đồng của Nà Hang là một buổi tối đặc biệt hoàn toàn không có thiết bị công nghệ, không điện thoại thông minh, không mạng internet. Ánh lửa bập bùng, ấm áp soi rõ những khuôn mặt nhỏ nhắn đã xạm đen vì nắng gió rừng nhưng ánh mắt thì rạng rỡ, ngập tràn niềm vui hạnh phúc. Các em được thưởng thức những sản vật địa phương thơm ngon do chính tay mình phụ các mẹ, các chị chuẩn bị: cơm lam dẻo bùi đượm mùi ống nứa nướng cháy cạnh, thịt lợn hương nướng thơm lừng mùi hạt mắc khén, hạt dổi, và những món rau rừng thanh mát.

Ông La Văn Sàn, thôn Nà Khả ngồi quây quần kể những câu chuyện cổ của người Tày cho lũ trẻ nghe với đầy màu sắc cổ tích. Trong tiếng đàn Tính tẩu ngân vang lúc trầm lúc bổng, cùng những điệu hát Then mượt mà, sâu lắng của các nghệ nhân bản địa, các em đã cùng nhau mở cuốn “Nhật ký thám hiểm” của mình ra viết tiếp những dòng chữ cuối cùng của ngày. Mỗi trang viết, mỗi nét vẽ nguệch ngoạc là một câu chuyện kể về tình yêu thiên nhiên, ý thức bảo vệ môi trường rừng xanh, sự trân trọng nguồn nước sạch và lòng kính trọng đối với những giá trị văn hóa truyền thống độc đáo của đồng bào vùng cao ■

DU LỊCH XANH**Chạm vào hơi thở của đất** ■ HẢI YẾN

KHI những cơn mưa đầu hạ trút xuống đại ngàn, những trăn ruộng bậc thang vùng cao lập tức biến thành dải gương khổng lồ, soi bóng cả mây trời rục rịch. Đó cũng là lúc mùa đổ nước bắt đầu, mở ra một hành trình trải nghiệm độc đáo cho những ai muốn tìm về giá trị nguyên sơ: chạm vào hơi thở của đất.

Tạm biệt phòng điều hòa tù túng và màn hình máy tính đầy áp lực, những du khách thành thị chọn cách bắt đầu kỳ nghỉ bằng việc trải nghiệm làm nông dân chính hiệu. Họ bước đôi chân trần xuống lòng ruộng để cảm nhận cái mát lạnh, dẻo quánh của bùn non lùa qua kẽ ngón chân - một thứ xúc giác chân thật mà lớp bê tông thành phố không bao giờ có được. Giữa bờ ruộng trơn trượt, những tình huống dở khóc dở cười liên tục diễn ra. Một du khách trẻ vừa loay hoay giữ thăng bằng vừa cười lớn:

- Bác ơi, cháu bước một bước mà bùn đã giữ chặt chân lại, suýt thì ngã sắp mặt!

Người đàn ông bản địa dùng tay vuốt, nụ cười rạng rỡ làm bừng sáng khuôn mặt sạm sương gió:

- Cháu cứ bám mười ngón chân xuống lòng đất thì không ngã đâu.

Không khí lao động mỗi lúc một rộn ràng hơn. Gần đó, tiếng một cô gái trẻ reo lên:

- Bác nhìn xem, cháu đắp được một khúc bờ phẳng phiu rồi nhé!

- Được đấy! Tí nữa xong việc, ta lên lán uống bát nước chè xanh, ăn củ khoai nướng là hết mệt ngay thôi! - Tiếng người già trong bản động viên đầy trù mến.

Khi hoàng hôn buông xuống, những người lữ khách đứng lại trên bờ ruộng, nhìn đôi bàn tay lem luốc đất và những bờ ruộng vừa được chung tay vun vén. Tiếng cười nói của bà con đi làm đồng về thưa dần, trả lại cho không gian sự tĩnh mịch vốn có của đại ngàn. Chỉ còn tiếng gió luồn qua khe núi, tiếng nước chảy rì rầm và một cảm giác nhẹ bẫng, bình yên thong thả len sâu vào tâm thức.

Cánh diều tuổi thơ

■ THIÊN THANH



Minh họa: XUÂN ĐỨC

Có những buổi chiều đô thị ngột ngạt đến lạ lùng. Giữa cái nắng đổ lửa chực chờ những cơn mưa dông bất chợt, tôi đứng từ ban công tầng cao nhìn xuống. Dưới kia, dòng xe cộ đan đặc, những tiếng còi xe inh ỏi, và những khối bê tông san sát như một ma trận không lối ra. Thành phố nghẹt thở, và lòng người cũng nghẹt thở. Thế rồi, từ một khoảng không vô định, một luồng gió len qua khe cửa kính, hanh hao và mang theo vị mặn của đất đai, của rơm rạ phơi khô. Luồng gió ấy như một chiếc chìa khóa vạn năng, mở toang cánh cửa ký ức mà tôi cố tình khép chặt bấy lâu. Nửa đời người bôn ba xa xứ, mái đầu đã điểm hoa râm, tôi chợt nhận ra mình thềm đến chấy lòng được trở lại làm đứa trẻ mục đồng chạy chân trần trên triền đê ngày cũ, để nhặt lại cánh diều đã đánh rơi vào cõi mênh mang của thời gian.

Quê tôi ngày ấy là một dải đất ven đê, nơi nhịp sống xô bồ của phố thị chồm chạm vào bờ xôi ruộng mật. Thời ấy, chúng tôi làm gì

có những món đồ chơi công nghệ, làm gì biết đến những khái niệm xa xỉ của cuộc sống hiện đại. Thế giới của những đứa trẻ nghèo gói gọn trong màu xanh của bờ tre, vị ngọt của quả chuối chín và khoảng trời lồng lộng trên triền đê mỗi độ hè về. Và mùa thả diều chính là mùa của những giấc mơ bắt đầu cất cánh.

Cánh diều của tuổi thơ tôi thô sơ và mộc mạc như chính dải đất quê hương. Khi cánh đồng vừa gặt xong, trở lại những gốc rạ khô thơm mùi nắng bốc lên từ lòng đất, lũ trẻ trong xóm lại rủ nhau đi nhặt từng thanh tre già. Những đôi tay nhỏ xíu, vụng về lóng ngóng chuốt từng nan tre sao cho đều, cho cân, để khi ra gió diều không bị chao đảo. Giấy làm diều là những tờ báo cũ úa màu, hay những trang vở học trò được dán lại với nhau bằng những hạt cơm nguội miết chặt đến rách cả đầu ngón tay.

Tôi nhớ như in cái cảm giác ôm cánh diều chạy hùng hục trên triền đê lộng gió. Chân trần giẫm lên cỏ, mồ hôi vã ra như tắm, nhưng

mắt thì lúc nào cũng ngược lên trời cao dõi theo sợi dây cước đang căng trong tay. “Lên rồi! Diều lên rồi!”. Tiếng reo hò vang động cả triền đê của đám trẻ mục đồng mỗi khi một cánh diều kiêu hãnh lao vào tầng mây.

Nhưng có lẽ, linh hồn của những buổi chiều quê ngày ấy chính là sáo diều. Người lớn trong làng thường làm những bộ sáo bằng ống tre, ống nứa vô cùng công phu. Đêm về, khi làng quê chìm vào tĩnh mịch, những cánh diều sáo được thả neo lại giữa bầu trời thẳm nhưng đen thẫm khổng lồ dải Ngân Hà lấp lánh. Tiếng sáo diều vi vu, trầm bổng, có lúc réo rắt như tiếng gọi bạn đơn côi, có lúc lại khoan thai, ấm áp như một lời tự tình của đất đai, sông nước. Nằm trên chiếc chõng tre ngoài sân, ngửi mùi hương hoa cau rụng thoang thoang, tai nghe tiếng sáo diều rớt mật vào màn đêm, tôi từng nghĩ thế giới này thật rộng lớn và bầu trời kia chính là đích đến của cuộc đời mình. Tôi đã từng ước ao mình lớn thật nhanh, muốn nương theo tiếng sáo ấy để bay ra khỏi lũy tre làng, chạm vào ánh đèn lấp lánh nơi phố thị.

Bây giờ, giấc mơ ngày cũ đã thành hiện thực. Tôi đã đi, đã bôn ba qua nửa đời người, qua bao miền đất. Tôi đã có những thú mà ngày xưa nằm mơ cũng không thấy được. Nhưng đổi lại, tôi mất đi sự bình yên trong tâm hồn. Làng ven đê của tôi giờ đã thay da đổi thịt. Triền đê ngày xưa giờ đã được thám nhạ, bãi thả diều thuở nhỏ mọc lên những khu nhà cao tầng, nhà máy sấm uất. Cánh đồng lúa mênh mông năm nào chỉ còn là một vài khoảng đất trống kẹt giữa những bức tường bê tông xám xịt. Con người quê tôi giờ cũng tất bật hơn với vòng xoay cơm áo gạo tiền, không còn ai đủ thanh thoi để chuốt tre dán diều, cũng chẳng còn mấy ai thao thức thâu đêm để nghe một tiếng sáo diều vi vu gọi gió.

Bước sang bên kia dốc cuộc đời, sau những bon chen, được mất và cả những tổn thương mà cuộc đời vui dập, tôi mới nhận ra một sự thật: hóa ra hành trình dài nhất, gian khổ nhất của một con người không phải là đi về phía trước để chinh phục thế giới, mà là hành trình tìm đường quay lại tuổi thơ. Những lo toan của cuộc sống hiện tại giống như sợi dây cước căng ghì chặt lấy ta, khiến ta mệt mỏi trước những giông bão cuộc đời. Những lúc mỏi gối chùn chân, tôi lại thêm được trở về làm đứa trẻ năm xưa, bỏ lại sau lưng mọi danh vọng hào huyền, buông hết mọi gánh nặng trên vai để chạy theo một ngọn gió đồng vô định.

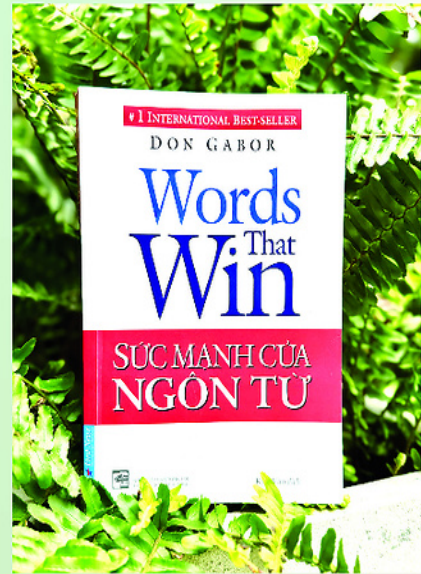
Cánh diều giấy tuổi thơ năm nào thực ra chưa từng mất đi. Nó chỉ rời bỏ khoảng trời cao rộng của làng quê ngày cũ để lảng lảng bay vào trú ngụ nơi góc khuất sâu thẳm nhất trong tâm hồn của những người con ly hương. Để rồi mỗi lần nghe một tiếng sáo thoang qua, hay ngửi thấy mùi đất ẩm sau cơn mưa dông phố thị, ta lại thấy cánh diều ấy vẫn đang bay, vẫn kiêu hãnh chờ che cho một khoảng trời ký ức trong veo, yên bình và nguyên vẹn nhất.

ĐỌC VÀ NGẤM

Làm chủ ngôn từ để làm chủ cuộc đời

■ ĐIỀU KỲ

Chỉ một câu lỡ lời có thể dập tắt một cơ hội phát triển trong công việc nhưng một lời nói đúng lúc lại đủ sức hàn gắn cả một mối quan hệ đang rạn nứt. Chúng ta nói hàng ngàn từ mỗi ngày, nhưng liệu mấy ai thực sự làm chủ được lời mình thốt ra? Nếu bạn từng lúng túng trên bàn đàm phán hay hối hận vì phút nóng giận buông lời sắc lạnh, cuốn sách "Sức mạnh của ngôn từ" của Don Gabor chính là lời giải. Không dạy cách nói những lời hoa mỹ sáo rỗng, cuốn sách là tấm bản đồ định vị giúp bạn chốt lọc câu chữ, biến ngôn từ thành thứ sức mạnh mềm mỏng để thu phục lòng người.



Cuốn sách *Sức mạnh ngôn từ* của tác giả Don Gabor.

Nghệ thuật thấu hiểu

R A mắt lần đầu vào năm 2003 và đã vươn tầm thế giới với hàng triệu bản in được dịch ra hơn 25 ngôn ngữ, cuốn sách của Don Gabor vẫn giữ vẹn nguyên tính thời sự trong nhịp sống hiện đại. Điểm sáng của tác phẩm là không nhồi nhét những triết lý cao siêu hay những học thuyết hàn lâm phức tạp; thay vào đó, tác giả đưa người đọc chạm vào nghệ thuật giao tiếp thông qua những tình huống hết sức đời thường. Với bố cục ba phần rành mạch, cuốn sách dẫn dắt ta đi qua từng khía cạnh của cuộc sống: từ cách ứng xử chừng mực chốn công sở, nghệ thuật duy trì mối quan hệ gắn kết với khách hàng, cho đến sự tinh tế cần có trong giao tiếp xã hội và gia đình.

Trong chương mở đầu, Don Gabor đã khéo léo mượn lời vị Tổng thống thứ 3 của nước Mỹ, Thomas Jefferson để làm kim chỉ nam: "Sự quan trọng nhất trong mọi kỹ năng là không bao giờ sử dụng hai từ khi chỉ một từ đã đủ". Lời khẳng định này đánh trúng tâm lý của rất nhiều người, khi ta thường lầm tưởng rằng nói càng nhiều, dùng từ càng hoa mỹ thì càng bộc lộ sự sắc sảo. Thực tế, trong môi trường công việc đòi hỏi hiệu suất cao, hay khi trao đổi với một vị sếp chuộng sự tối ưu, việc chốt lọc thông tin và đi thẳng vào trọng tâm mới là chìa khóa tạo nên sự chuyên nghiệp.

Ở một góc nhìn rộng hơn, dù bạn đang làm việc trong môi trường công sở hay chỉ đơn thuần cuộc chuyện trò với bố mẹ, anh chị bạn thì sự chân thành và sức tích trong lời nói luôn là nền tảng vững chắc nhất. Đặc biệt, "Sức mạnh của ngôn từ" dành một dung lượng lớn để bàn về "lắng nghe sâu" và ngôn ngữ cơ thể. Gabor chỉ ra một thực tế: phần lớn chúng ta chỉ đang "nghe" theo bản năng để chờ đến lượt mình lên tiếng, chứ chưa thực sự "lắng nghe" bằng sự thấu cảm. Lắng nghe sâu là khi ta biết gác lại cái tôi cá nhân, chú tâm vào ánh mắt, nụ cười hay cử chỉ của người đối diện để hiểu cả những điều họ chưa tiện nói thành lời. Khi có được sự thấu cảm đó, giao tiếp mới thực sự hoàn thành sứ mệnh làm cầu nối giữa các tâm hồn.

Chia sẻ về sự thay đổi của bản thân sau khi ứng dụng bài học từ cuốn sách, chị Châu Hoàng Linh Nga, Giám đốc Công Ty TNHH Thương mại và dịch vụ Cô Sơn Nữ, phường Minh Xuân đúc kết: "Trước đây, khi đối thoại với những nhân sự đang bất

mãn, tôi thường mang tâm lý phòng thủ và vội vàng giải thích lý lẽ. Nhờ áp dụng nguyên tắc 'lắng nghe sâu' của Don Gabor, tôi học được cách im lặng đúng lúc, tiếp nhận cảm xúc của đối phương trước khi đưa ra góc nhìn của mình. Sự thay đổi nhỏ này đã giúp tôi hóa giải được rất nhiều rào cản vô hình nơi công sở."

Để ngôn từ trở thành chiếc cầu nối

Một trong những rào cản lớn nhất khiến nhiều người e ngại giao tiếp là tâm lý sợ sai, sợ bị lấn át, đặc biệt là trong các tình huống đàm phán hay giải quyết xung đột. Thông qua các trang sách, tác giả mang đến một góc nhìn đầy tính xoa dịu: Đàm phán không phải là một trận chiến rục rúa để phân định kẻ thắng người thua, mà là hành trình tìm kiếm một giải pháp hài hòa cho đôi bên. Khi đối diện với một đồng nghiệp khó tính hay một khách hàng đang không hài lòng, phản ứng tự nhiên của con người là xù lông phòng vệ. Nhưng cuốn sách hướng dẫn ta cách sử dụng ngôn từ như một dòng nước mát - mềm mại nhưng đủ sức mạnh để xoa dịu sự căng thẳng, tìm ra điểm chung thay vì khoét sâu vào mâu thuẫn.

Đánh giá về giá trị cốt lõi của tác phẩm dưới góc độ chuyên môn, Chuyên gia tâm lý Lý Thị Mai, Giám đốc Công ty Tâm lý học Ứng dụng, Hà Nội nhận định: "Nhiều người lầm tưởng giao tiếp giỏi là phải hoạt ngôn. Thực chất, người thực sự nắm giữ sức mạnh ngôn từ là người biết kiểm soát cảm xúc để lựa chọn từ ngữ phù hợp với bối cảnh. Cuốn sách của Don Gabor không chỉ rèn kỹ năng diễn đạt, mà sâu xa hơn là rèn tâm. Khi tâm tĩnh, sự thấu cảm xuất hiện, ngôn từ thốt ra tự khắc sẽ mang năng lượng kết nối, thay vì tạo ra những gai góc đẩy người khác ra xa."

Quá trình cải thiện kỹ năng giao tiếp chưa bao giờ là câu chuyện một sớm một chiều, mà là một chặng đường dài đòi hỏi sự bền bỉ. "Ngôn từ của bạn sẽ định nghĩa con người bạn". Gấp lại cuốn sách, mỗi chúng ta dường như đều tự cho mình một khoảng lặng để nhìn nhận lại bản thân. Đọc "Sức mạnh của ngôn từ" không chỉ để trở thành một người khéo léo hơn trong ăn nói, mà sâu xa hơn, là để tu dưỡng sự tĩnh tại trong tâm hồn, gieo những hạt mầm của lòng tử tế trong từng câu chữ, từ đó từng bước làm chủ và kiến tạo nên một cuộc đời trọn vẹn, ý nghĩa hơn.

ĐỖ MINH TUẤN

"Bông chũ"... tháng Sáu

"Cây" đồng nghiệp thuở tôi ơi
"Bông chũ" tháng Sáu... nở lời non sông
Nhụy lòng "Bút sắc - tâm trong"
Mồ hôi và máu... dấu không chiến trường!

Mỗi nhành lúa trở lưng nương
Râu ngô hốc đá... tóc sương núi đồi
Non cao... gạn chỗ đứng ngồi
Sinh tồn... khắc những phận đời chênh vênh!

Câu Thơ bóm đá nhọc nhằn
Từng trang Báo... chất khô cần quê hương
Thức cùng cột mốc biên cương
Nhịp con "tim chũ" neo hồn đảo xa...

Tiếng Việt gói lụa phù sa
"Dòng sông chũ nghĩa" nuôi ta - đồng bào!

NGUYỄN ĐỨC HẠNH

Chân trời mùa hạ

Con suối nhỏ ru lòng viên sỏi trắng
Tiếng mưa rơi thao thức cả non nguồn
Vườn rộng rãi những ngày hè thăm thẳm
Nước dâng đầy ấm áp những triền sông

Chim bay suốt cả chân trời mùa hạ
Ta biết đâu bão gió mỗi căn nhà
Trái tim đập mênh mông lời biển cả
Những lối mòn nhắc nhớ mỗi tâm tư

Hoa sơn cước nở giữa chiều thong thả
Dưới mây trôi thấp thoáng cánh ong vàng
Giữa rừng già cây non đang mở lá
Đừng nói lời vồn vã với thời gian

Con thuyền cũ giờ không về bến nữa
Bờ lau xưa giờ cũng khác xưa rồi
Màu sẫm tím hiếm hoi trên đồi lạ
Chợt thấy lòng mắc nợ trước ngày mai.



Minh họa: NGỌC AN

NGUYỄN TRẦN BÉ

Trại núi

Những chàng trai quê tôi
gầy đen mà rắn rỏi
hay làm những ít nói
hễ gặp nhau là cười

Những chàng trai quê tôi
sinh ra từ núi đá
chẳng sợ chi vất vả
tự tin sống giữa đời

Những chàng trai quê tôi
thường gọi mình "bố bản"
say mềm khi gặp bạn
tình rượu là về nhà

Những chàng trai quê tôi
cả một đời sống thật
chất phác như hòn đất
hồn nhiên giữa núi đồi.

Những chàng trai quê tôi
tượng hình cây sa mộc
hóa thân thành cột mốc
vững vàng nơi biên cương...

ĐẶNG QUANG VƯỢNG

Bờ rào đá

Bờ rào đá
Xếp bằng đá
Từ tay bố
Đá trên nương
Qua gió sương
Tắm mưa, nắng...

Bố thâm lặng
Bao tháng ngày...
Người thợ xây
Mồ hôi đổ...

Bờ rào đá
Ngăn mưa lũ
Ngăn thú dữ
Âm tiếng cười...

Em học bài
Đá vào vở
Từ rào đá
Em lớn lên
Chữ nhiều hơn

Bờ rào đá!...



BÌNH NGUYỄN TRANG

Bông quơ

Dốc trưa cho em ngược về tháng Sáu
Nắng vàng bay mùa sáu rụng bên thềm
Ngã tư gió rợp màu phượng đỏ
Thấm chân trời hoa mộng tuổi hai mươi

Em nhớ cổng trường im lặng lá rơi
Quán cà phê điệu buồn ly nhỏ
Bài hát kể về chuyện tình chưa thành đã vỡ
Ta đã nghe trong những buổi hẹn hò

Tạm biệt giảng đường ta hái giấc mơ
Ngày tuổi trẻ bên vườn xanh bí mật
Con đường anh đi tiếng ve nào sẽ tắt
Con đường em đi tóc rối đại khờ

Ta cầm tay nhau góc nhỏ bờ vờ
Tìm hơi ấm sợ mùa hè lạc mất
Bài thơ như chiếc lá non trong cuốn sổ còn in nếp gấp
Cho một ngày xa dự cảm chia lìa

Cho một tình yêu không hẹn bến bờ
Cánh bướm ngoài kia gọi về bão tố
Em không trách mùa thu heo may cạn dòng suối nhỏ
Em không trách mùa đông giá lạnh chân cầu

Em cầm mùa hè trên tay, những giọt hoa mưa
Rơi vào tháng Sáu chút ngày xưa vụn vỡ
Rơi vào băng quơ chút nhớ đau để nhớ
Thanh xuân nào ta đã có nhau.

LỮ MAI

Sang mùa

Thốn thốc sóng hồ lay động
Nước in hình bóng cũ mơ màng
Heo may cuộn lá vàng trong nỗi nhớ
Thạch thảo ngập ngừng giấc bờ vờ.
Lối ta về nắng bùng hơi thở
Phố nhỏ sương giăng bước chùng chình
Ai đợi một mình ô cửa vắng
Xao xác chim gù dưới mái hiên
Gió nghiêng miền mắt em
Mong manh khuya sớm
Mùa có lẽ vẫn chờ ai đến
Xao xuyên mòn theo lối cỏ khô...

VÂN KHÁNH

Một chiều mùa hè

Sông Hồng hắt bóng
Gương mặt em phả hương cỏ mềm
Có một loài hoa không nhớ tên
Trắng một miền ký ức, im lặng nép dưới chân cầu
Long Biên nghiêng lời hò hẹn.
Em biết khoảng cách quá xa xôi
Mùa hè nào đã ngủ yên anh nhỉ
Như trộn lẫn sắc màu trên toan vẽ
Em nhớ nào người quên.
Mùa hè đắm say cho em
Cho yên giấc vỗ về cơn mơ sông Hồng ngái ngủ
Cho anh thức tròn đêm võ vàng nỗi nhớ
Ấm trong nhau hơi thở, cánh tay mềm.
Nụ hôn mùa hè dịu mát như sông
Chiều ấy nắng như mật ngọt
Có nỗi nhớ mang đi về phía biển
Hàng cây bên đường níu chân.
Một chiều mùa hè
Sông Hồng duềnh nỗi nhớ.



Minh họa: ĐỨC TRẦN

Độc chữ thầy Long

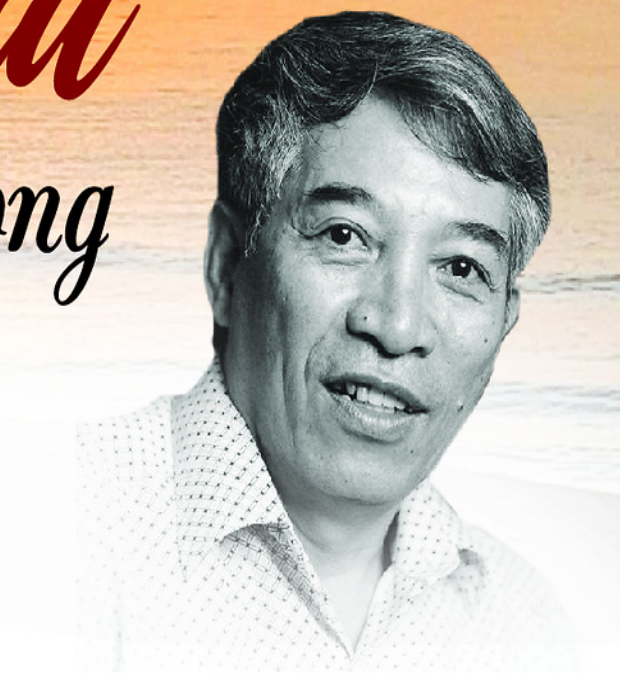
■ MAI NAM THẮNG

DO điều kiện công tác, tôi may mắn được quen biết Phó giáo sư-Tiến sĩ Phạm Quang Long và được thầy coi như “người bạn”, mặc dù tôi tự biết, tôi chưa xứng là học trò của ông; bởi học trò của ông nhiều người là thầy của tôi trên mọi lĩnh vực.

Thời thầy Phạm Quang Long làm Chủ nhiệm khoa Ngữ văn ở Đại học Tổng hợp (ĐHTH) Hà Nội, sau đó là Hiệu trưởng trường Đại học khoa học Xã hội và Nhân văn (KHXH & NV) và Phó Giám đốc Đại học Quốc gia (ĐHQG) Hà Nội, tôi chỉ nghe danh ông qua các đồng nghiệp báo chí và văn chương, nhất là mấy nhà báo tên tuổi cùng cơ quan với tôi, vốn là đồng môn đồng khóa Đại học với thầy Long trước khi gác bút nghiên ra trận năm 1971.

Thầy Long không được gác bút nghiên ra trận, vì bố của thầy là liệt sĩ chống Pháp, anh trai thầy là liệt sĩ chống Mỹ. Thầy học giỏi, tốt nghiệp ĐHTH Hà Nội khóa 15, được giữ lại trường làm cán bộ giảng dạy. Khi được sang Xanh Petecbua (Liên Xô trước đây) làm nghiên cứu sinh, thầy chọn đề tài về những tác phẩm của Chernyshevsky là một nhà văn đồng thời là nhà tư tưởng và nhà lý luận phê bình văn học Nga ở thế kỷ 19. Theo đó phải đọc hàng đống tác phẩm và tài liệu bằng thứ chữ viết và ngôn ngữ Slav cổ, là thứ ngôn ngữ mà ngay cả đa số các nhà nghiên cứu người Nga đương thời cũng rất vất vả.

Bảo vệ thành công luận án Phó Tiến sĩ văn học, thầy trở về trường ĐHTH Hà Nội tiếp tục làm cán bộ giảng dạy, rồi cán bộ Khoa. Khi ĐHTH Hà Nội được sáp nhập với một số trường Đại học ở Thủ đô để thành ĐHQG Hà Nội, thầy được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc. Gần trọn thập niên đầu tiên của thế kỷ 21, PGS-TS Phạm Quang Long được điều về làm GD Sở Văn hóa Thông tin Hà Nội. Đây là thời kỳ Hà Nội sáp nhập với Hà Tây, công tác quản lý văn hóa ở Thủ đô thời kỳ này vô cùng khó khăn phức tạp. Chỉ riêng việc nhớ mặt nhớ tên 14 vị Phó Giám đốc Sở đã đủ “mệt”, chưa kể phải làm sao để xây



Phó Giáo sư - Tiến sĩ Phạm Quang Long.

dựng cơ quan vững mạnh, đoàn kết, dốc sức cùng lo sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa Thăng Long - Hà Nội trong thời kỳ mới. Thế mà liền 2 khóa thầy Long đứng mũi chịu sào, công việc dần dần ngon lành đầu vào đấy, để lại một nền tảng khá dĩ cho các thế hệ kế nhiệm tiếp tục xây đắp, trước khi thầy trở lại với nghề giáo vào năm 2012.

Thời ở ĐHTH và ĐHQG Hà Nội, PGS-TS Phạm Quang Long đã thể hiện không chỉ giỏi chuyên môn mà còn là một nhà quản lý giáo dục xuất sắc. Làm Giám đốc Sở VH TT, thầy Long là một nhà quản lý văn hóa giỏi, và là một quan chức mang phẩm chất sĩ phu hiếm có trong thời buổi kinh tế thị trường. Nhưng thầy Long còn một năng khiếu sở trường nữa, mà phải sau khi thầy được nghỉ hưu, công chúng mới được biết, đó là viết văn. Gần chục năm “hoàn dân”, thầy Long đã xuất bản 5 tập tiểu thuyết vạm vỡ cả về số trang, khổ sách và dung tâm vóc nội dung: Đó là “Lạc giữa cõi người” (2016); “Bạn bè một thuở” (2017); “Cuộc cờ” (2018); “Chuyện làng” (2020); “Mùa rười” (2022). Trong đó, tiểu thuyết “Bạn bè một thuở” là tác phẩm đầu tư đặt hàng của Bộ Quốc phòng và tiểu thuyết “Chuyện làng” đã được Giải thưởng chính thức Cuộc thi sáng tác văn học do Bộ Công an và Hội nhà văn Việt Nam tổ chức 2 năm 2019-2020. Ngoài ra, tác giả Phạm Quang Long còn có tập kịch “Nợ non sông” với hơn chục kịch bản sân khấu đã được nhiều đoàn nghệ thuật danh tiếng dàn

dựng và giành được không ít giải thưởng tại các cuộc Liên hoan sân khấu khu vực và toàn quốc; cùng đó là 3 tập tản văn “Chuyện nhà Hóng” với đủ thứ chuyện thương vàng hạ cám thường nhật, chuyện nào cũng nóng hổi thời sự và giàu triết luận...

Trong 5 cuốn tiểu thuyết kể trên, thì có 2 cuốn viết về đề tài nông thôn, đó là “Chuyện làng” và “Mùa rươi”. Người đọc dễ dàng nhận ra 2 tác phẩm này đều viết về cùng một ngôi làng và cũng có thể nói “Mùa rươi” là phần 2 của “Chuyện làng”. Thật vậy, “Chuyện làng” là những câu chuyện của một ngôi làng Bắc bộ những năm 1945-1975. Muôn mặt tốt-xấu của những người nông dân trong “Chuyện làng” tiếp tục hiện diện trong “Mùa rươi”, đồng hành cùng công cuộc chấn hưng “tam nông” trong sự nghiệp Công nghiệp hóa-Hiện đại hóa đất nước những năm đầu thế kỷ XXI... Theo đó, cái xấu thì cộng hưởng công phá, cái đẹp thì phai nhạt lụi tàn, nhiều giá trị truyền thống bị đảo lộn... Cùng đó là những vấn đề thời sự của nông nghiệp, nông dân và nông thôn hiện nay; đặc biệt là những cái được và những cái mất từ thực tiễn xây dựng nông thôn mới...

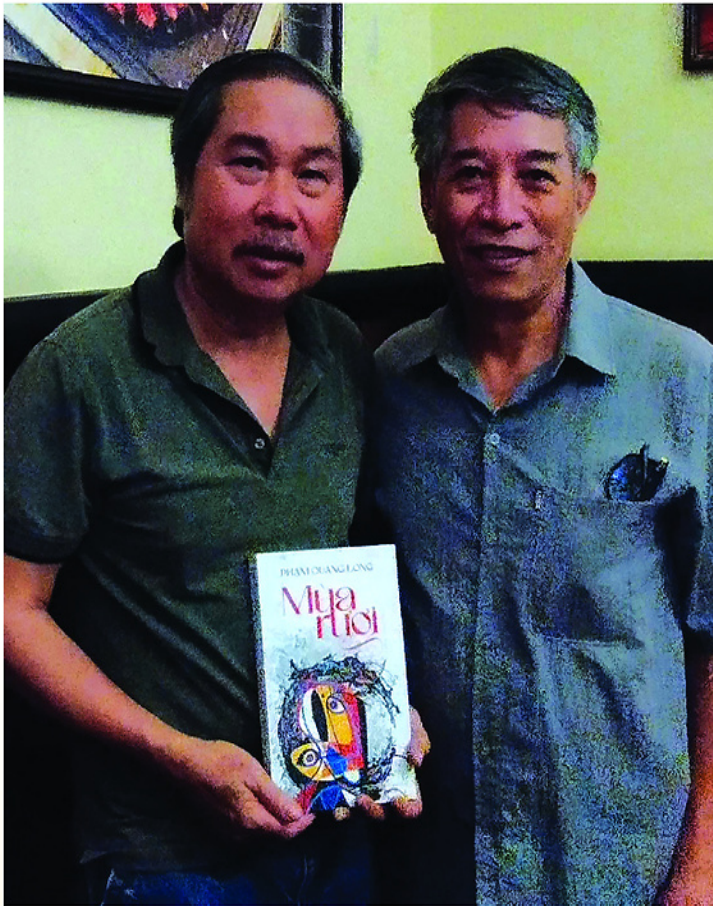
Tôi đang rất tâm đắc ấp ủ ý định sẽ đọc lại toàn bộ các tiểu thuyết trên đây của tác giả Phạm Quang Long để có được một tổng quan cá nhân, đăng viết một cái gì đó về văn xuôi của thầy Long. Chẳng hạn như cái giọng văn trần thuật “tinh quái” của ông; hoặc vốn sống nông thôn của một nhà văn gốc nông dân, nhưng đã hơn nửa thế kỷ sống ở thị thành; hoặc nữa là một bài viết về những món ngon Bắc Bộ trong tiểu thuyết của ông giáo mô phạm... Đang hào hứng với những ý định như trên thì trước Tết Bính Ngọ 2026 vừa qua, thầy Phạm Quang Long lại lập “cú đúp” khiến tôi càng hào hứng. Đó là sự kiện thầy ra mắt tiểu thuyết “Trường tộc” ngót nửa nghìn trang, được báo Văn Nghệ của Hội Nhà văn

Việt Nam xếp thứ ba của top 9 tác phẩm ấn tượng nhất trong năm 2025; cùng đó là tiểu thuyết “Đổi mặt” của thầy được trao Giải A cuộc thi văn học do Bộ Công an và Hội Nhà văn Việt Nam phối hợp tổ chức trong 2 năm 2024-2025.

Không gian nghệ thuật của “Trường tộc” vẫn là cái làng “bé tí mà lắm chuyện” của “Chuyện làng” và “Mùa rươi”, có lẽ chính là ngôi làng bên dòng sông Hóa của tỉnh Thái Bình trước đây, nơi tác giả Phạm Quang Long được sinh ra và lớn lên. Và cũng có thể nói “Trường tộc” là tập 3 của bộ tiểu thuyết “Chuyện làng”, bởi vẫn ngôi làng ấy và dân làng ấy, với đủ thứ chuyện từ thời khai hoang lập ấp đến thời anh em ruột thịt đánh nhau chỉ vì xây tường vây vườn lấn sang nhau nửa viên gạch. Chuyện họ tộc đan quện với chuyện làng xã. Nổi cộm là sự xung đột giữa thế hệ những người ông người bà mong muốn giữ “đất lề quê thói” với lớp con cháu thời kinh tế thị trường, chỉ mong làm giàu thật nhanh và hưởng thụ thật nhiều mà đôi khi bất chấp cả luân thường đạo lý.

Tác giả Phạm Quang Long hẳn nha kể chuyện làng, chuyện họ, cũng chính là kể chuyện người và chuyện đời thời kinh tế

thị trường. Qua đó mà bày tỏ tác lòng ưu tư trước thực trạng hồn cốt làng quê đang dần dần biến mất, cùng với những cây đa, bến nước, sân đình, lũy tre xanh... đang nhường chỗ cho sắt thép, bê tông... và những thứ tương tự như thế, cả hữu hình lẫn vô hình... Trong tôi, thầy Long là một trí thức đã đi qua mọi sành đường danh vọng của học thuật và quan trường, để rồi cuối cùng trở về ngôi trước bàn phím với một trái tim đau đáu “cõi người” và cốt cách của một kẻ sĩ hiện đại. Sự nhất quán giữa lối sống chân thực, trí tuệ mẫn tiệp và ngòi bút đắm nhân văn đã dựng nên chân dung thầy Phạm Quang Long hết sức độc đáo, rất nhân sĩ mà vô cùng bình dị...



Tác giả bài viết (cầm sách) và thầy Phạm Quang Long.

Phóng viên
Giàng Thị Thanh
(thứ 2 từ trái sang,
hàng đầu)
vinh dự nhận
giải Ba tại
Chung kết
cuộc thi Tiếng hát
Người làm báo
mở rộng
năm 2026.



Tiếng hát Người làm báo

■ HẢI ANH

Cuộc thi Tiếng hát Người làm báo mở rộng năm 2026 do Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức không chỉ là cuộc hội ngộ của những tâm hồn yêu nghệ thuật, mà còn là nơi tôn vinh vẻ đẹp văn hóa của đội ngũ người làm báo trên đài đất thiêng liêng hình chữ S. Từ sân khấu ấy, tình yêu nghề được bồi đắp, bản sắc văn hóa được lan tỏa, những giá trị nhân văn cao đẹp tiếp tục được nuôi dưỡng để đồng hành cùng sứ mệnh phụng sự đất nước và Nhân dân của nền báo chí cách mạng.

CUỘC HỘI NGỘ BẰNG ÂM NHẠC

NĂM 2026 mang theo những thanh âm đặc biệt của giới báo chí, nghi đẩu chặng đường 101 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam và 76 năm thành lập Hội Nhà báo Việt Nam. Giữa những giai điệu hân hoan của dòng chảy thi đua yêu nước, Cuộc thi Tiếng hát Người làm báo mở rộng năm 2026 được tổ chức tại thành phố cảng Hải Phòng tiếp tục khẳng định vị thế ngày hội văn hóa đa sắc màu, nơi kết nối, bồi đắp và làm phong phú thêm đời sống tinh thần của người làm báo.

Trong không gian hiện đại của Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thành phố Hải Phòng, đêm 19-6-2026 trở thành điểm hẹn đặc biệt của “người chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng, văn hóa”. Sức hút mạnh mẽ của mùa giải năm nay được minh chứng bằng 44 tiết mục đăng ký tranh tài, quy tụ tinh hoa từ các Hội Nhà báo, cơ quan báo chí từ Trung ương đến địa phương và bạn bè quốc tế. Vượt qua vòng sơ khảo và bình

chọn trực tuyến, 18 tiết mục xuất sắc nhất đã góp mặt trong đêm chung kết tại thành phố Hải Phòng. Dấu ấn độc đáo của mùa giải 2026 chính là sự xuất hiện lần đầu tiên của các đoàn nhà báo quốc tế đến từ Lào, Thái Lan và Campuchia. Từ một sân chơi truyền thống của báo giới Việt Nam, cuộc thi đã trở thành diễn đàn giao lưu văn hóa khu vực, nơi những người làm báo ASEAN gặp gỡ trong sự đồng điệu về lý tưởng phụng sự Tổ quốc và đồng hành cùng dân tộc.

Từ nhịp cầu hữu nghị mang tầm khu vực, âm nhạc tiếp tục trở thành nhịp cầu kết nối những người làm báo ở mọi miền Tổ quốc. Lần đầu tiên bước ra khỏi không gian tác nghiệp quen thuộc, hiện diện trên sân khấu âm nhạc, nhà báo Hồng Hạnh (Báo và PTTH Tuyên Quang) xúc động trải lòng: “Tiếng hát Người làm báo đã tạo nên một cuộc hội ngộ đầy ý nghĩa. Những người vốn dĩ chỉ quen thuộc qua danh tính dưới mỗi bài báo, qua giọng đọc phát thanh hay khung hình máy quay, nay có một điểm hẹn chung để tương phùng và thấu hiểu”.

THĂNG HOA BẰNG GIAI ĐIỆU

Không gian nghệ thuật của đêm chung kết thực sự vỡ òa khi chạm vào những nốt nhạc ngợi ca nghề báo cùng sứ mệnh dẫn thân cao đẹp của người cầm bút. Nếu “Nghề báo tôi yêu” là lời tự sự sâu lắng về hành trình gắn bó với nghề, thì “Tự hào nghề báo của tôi” lại mang âm hưởng hào sảng của một bản hùng ca. Hai tiết mục, hai phong cách nhưng cùng gặp nhau ở lý tưởng phụng sự, khắc họa hình ảnh người làm báo kiên cường trước biến động thời cuộc, bền bỉ bảo vệ sự thật và lan tỏa niềm tin.

Giữa bản hòa ca đa sắc ấy, Báo và PTTH Tuyên Quang đã khẳng định bản sắc riêng với ca khúc “Người Mèo ơn Đảng”. Việc thể hiện tác phẩm tinh tế bằng cả hai ngôn ngữ Việt - Mông của phóng viên Giảng Thị Thanh, kết hợp cùng vũ điệu ô vàng uyển chuyển của tốp múa phụ họa đã tạo nên một tổng thể nghệ thuật hài hòa, chinh phục trọn vẹn cảm xúc của khán giả.

Đêm nhạc thực sự thăng hoa và đa sắc màu khi đón nhận những thanh âm đến từ các đoàn nghệ thuật quốc tế. Vượt qua rào cản ngôn ngữ và sự khác biệt về phong cách, các tiết mục “Khon nang sue phim” (Liên đoàn Báo chí Thái Lan), “The light of Southeast Asia” (Câu lạc bộ Nhà báo Campuchia), “Khậu niệu xiêng khèn” (Hội Nhà báo Lào) đã chạm đến trái tim người thưởng thức, nhận về những tràng pháo tay vang dội từ khán phòng Hải Phòng. Trong niềm xúc động, ông Puy Kea - Chủ tịch Câu lạc bộ Nhà báo Campuchia chia sẻ: “Âm nhạc là thứ ngôn ngữ không biên giới, xóa nhòa mọi khoảng cách địa lý để trở

thành nhịp cầu bền chặt cho tình hữu nghị ASEAN, vì sự hợp tác và phát triển thịnh vượng”.

Khép lại đêm chung kết, giải Nhất thuộc về Đoàn Thanh Tú (Báo và PTTH Sơn La) với “Nghề báo tôi yêu”; hai giải Nhì được trao cho đại diện Trung tâm PT-TH Quân đội cùng Báo và PTTH Hải Phòng. Xuất sắc giành giải Ba với tiết mục “Người Mèo ơn Đảng”, phóng viên Giảng Thị Thanh của Báo và PTTH Tuyên Quang không chỉ mang đến sắc màu văn hóa Mông, mà còn viết tiếp câu chuyện đẹp của hai thế hệ người làm báo. Gần 30 năm trước, mẹ chị - bà Thào Thị Máy, nguyên phát thanh viên tiếng Mông của Đài PT-TH Hà Giang cũng từng tỏa sáng trên sân khấu này để rồi hôm nay, Thanh tiếp nối truyền thống ấy bằng bản lĩnh của một nhà báo trẻ. Chị xúc động chia sẻ: “Tôi thấy mình đang tiếp nối tình yêu nghề và tình yêu nghệ thuật mà mẹ đã dày công vun đắp. Đó cũng là động lực để tôi vững bước trên hành trình làm báo”.

Giải thưởng “Giao lưu - Cống hiến - Lan tỏa” dành cho các đoàn nghệ thuật quốc tế đã khép lại đêm chung kết bằng những cảm xúc lắng đọng. Hơn cả một sân chơi nghệ thuật, cuộc thi là nhịp cầu kết nối những người làm báo bằng âm nhạc, đúng như chia sẻ của nhà báo Nguyễn Đức Lợi, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nhà báo Việt Nam: Giá trị cốt lõi của cuộc thi không nằm ở kỹ thuật thanh nhạc, mà ở cảm xúc chân thành được gửi gắm trong mỗi tiết mục. Từ những sân khấu ấy, lời ca tiếp tục lan tỏa ra ngoài không gian cuộc thi để nuôi dưỡng tình yêu nghề, lòng yêu nước và những giá trị nhân văn của báo chí cách mạng ■

ĐẾN VỚI BÀI THƠ HAY

Nhấn trắng

*Có một nhấn trắng lấp ló tròn đầy
Em gìn giữ hào quang của tình yêu bên bi
Một đời khép những chuỗi ngày đơn lẻ
Vòng thời gian năm tháng kết liền.
Anh đi xa vầng sáng ở trên đầu
Tròn vành vạnh giữa trong xanh cổ tích
Anh cúi xuống suối trong màu ngọc bích
Nhấn trắng rơi lấp loáng mắt cười.
Có một nhấn trắng ở mỗi cuộc đời
Em giận dỗi đau một màu trắng khuyết
Anh nóng giận mây đen trùm ánh biếc
Nhưng bao giờ cũng vành vạnh rằm lên.
Bao giờ rồi em cũng kể bên
Những nẻo trắng vẫn về trong trí nhớ
Dẫu xa nhau bao mùa cách trở
Vẫn tròn đầy nhấn trắng thờ trao nhau.*

TRẦN QUANG ĐẠO

TRONG thế hệ những người làm báo dành cả tâm huyết cho tuổi thơ, cố nhà báo, nhà thơ Trần Quang Đạo (nguyên Tổng Biên tập Báo Nhi Đồng) là một cái tên để lại nhiều dấu ấn sâu sắc. Gắn liền với một sự nghiệp báo chí bền bỉ, ông đồng thời sở hữu một hồn thơ dung dị, giàu trải nghiệm và đậm

chất triết lý đời sống. Nhìn lại gia tài sáng tác của ông, bài thơ “Nhấn trắng” hiện lên như một nốt nhạc tình yêu đầy lưu luyến, thể hiện trọn vẹn chất lãng mạn và chiều sâu chiêm nghiệm của người cầm bút.

Bước vào thế giới nghệ thuật của tác phẩm, người đọc lập tức bị thu hút bởi một hình tượng độc đáo: “Nhấn trắng”. Chiếc nhấn - kỷ vật trăm năm của thế gian nay được thi sĩ phóng đại lên tầm vóc của vũ trụ, hòa quyện vào vầng trăng lấp ló tròn đầy. Trăng không còn là thực thể thiên nhiên xa xôi, mà đã hóa thành lời thề nguyện bên bi của người con gái, khép lại những chuỗi ngày đơn lẻ để kết liền vòng thời gian năm tháng.

Mạch thơ chuyển dịch theo bước chân người đi xa, nhưng vầng sáng ấy vẫn kiên định ở trên đầu như một điểm tựa tinh thần. Cái cúi đầu nhìn xuống “suối trong màu ngọc bích” là một cái chạm đầy chất cổ tích. Sự khúc xạ của ánh sáng hay chính sự đồng điệu của tâm hồn đã khiến “nhấn trắng” rơi vào đáy suối, để rồi phản chiếu ngược lại thành nụ cười lấp loáng trong mắt người thương. Hình tượng này vừa tả thực cái nhìn đắm say, vừa lãng mạn hóa khoảng cách, khẳng định tình yêu có thể vượt qua mọi giới hạn địa lý.

Trần Quang Đạo không thi vị hóa tình yêu thành một bức tranh phẳng lặng. Bản lĩnh của người cầm bút nằm ở cái nhìn thẳng

vào thực tế đời sống, nơi tình cảm lứa đôi luôn song hành cùng những va vấp, hờn ghen: *Có một nhấn trắng ở mỗi cuộc đời/ Em giận dỗi đau một màu trắng khuyết/ Anh nóng giận mây đen trùm ánh biếc.*

Hành trình của “nhấn trắng” lúc này đi vào những khúc quanh của cảm xúc. Tác giả mượn quy luật của tự nhiên để soi chiếu vào lòng người. Sự “giận dỗi” làm tổn thương vầng trăng, khiến nó mang “một màu trắng khuyết”. Con “nóng giận” của người đàn ông lại như mây đen che lấp đi khoảng trời “ánh biếc”.

Sự vận động của hình tượng khép lại bằng một niềm tin tuyệt đối vào tương lai. Dù cuộc đời có xoay vần, dù dòng đời có đẩy đưa qua bao mùa cách trở, “những nẻo trắng” vẫn tìm đường trở về trong ký ức. Đi qua những biến động, vầng trăng khuyết ngày nào đã hoàn toàn nhường chỗ cho sự “tròn đầy” của “nhấn trắng thờ trao nhau”.

Bằng ngôn ngữ báo chí cô đọng kết hợp với tư duy hình tượng sắc sảo, Trần Quang Đạo đã nâng tầm một câu chuyện tình riêng tư thành triết lý sống của “mỗi cuộc đời”. “Nhấn trắng” không chỉ là bài thơ để đọc, mà là một thông điệp nhân văn về lòng vị tha, sự kiên định - một nét đẹp rất riêng trong tâm hồn của một nhà báo, nhà thơ tài hoa.

BẢO CHI

“Hà Tuyên Mặt trận” Bản hùng ca thời hoa lửa



■ THU PHƯƠNG

Những ấn phẩm “Hà Tuyên Mặt trận” còn lưu giữ như vật chứng sống động của một thời hoa lửa.

KHAI SINH TỪ CHIẾN HÀO

NHỮNG năm 1984 - 1985, dải biên thù Hà Tuyên bước vào giai đoạn khốc liệt nhất của cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc. Đặc biệt, tại các điểm cao thuộc xã Thanh Thủy, Lao Chải, Minh Tân (mặt trận Vị Xuyên), tiếng pháo ngày đêm gầm rú gần như không ngớt. Những sườn núi đá, bản làng bị bom đạn cày xới đến biến dạng, trở thành những địa danh ám ảnh với tên gọi “Ngã ba cửa tử”, “Đồi thịt băm”, “Thung lũng gọi hồn”, “Thác âm phủ”. Giữa mưa bom bão đạn, hàng nghìn cán bộ, chiến sĩ vẫn kiên cường bám trụ nơi tuyến đầu với lời thề sắt son: “Một tấc không đi, một ly không rời”, “Sống bám đá đánh giặc, chết hóa đá bất tử”, quyết bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc.

Trong cuộc chiến sinh tử ấy, bên cạnh súng đạn, lương thực và thuốc men, mặt trận cần một loại vũ khí đặc biệt: Thông tin. Đó phải là thứ vũ khí định hướng tư tưởng, tiếp thêm niềm tin chiến thắng và củng cố ý chí chiến đấu nơi chiến hào. Nhớ lại thời kỳ này, ông Đặng Quang Tiết, nguyên Trưởng ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hà Tuyên chia sẻ: “Sau những chuyến công tác thực tế tại khu vực biên giới, đồng chí Nguyễn Văn Đức, Bí thư Tỉnh ủy Hà Tuyên nhận thấy cần có một ấn phẩm riêng phục vụ bộ đội và nhân dân nơi tuyến đầu. Báo Hà Tuyên khổ lớn khi ấy chưa phù hợp với điều kiện chiến đấu cơ động dưới hầm hào, đồn bốt núi đá. Từ yêu cầu thực tiễn đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập tờ “Hà Tuyên Mặt trận”. Thực hiện chỉ đạo này, chúng tôi đã phối hợp chặt chẽ với Tòa soạn Báo Hà Tuyên - đứng đầu là Tổng Biên tập Phí Văn Tường khẩn trương nghiên cứu và cho ra mắt ấn phẩm chuyên biệt thuộc

Lật giở những số báo “Hà Tuyên Mặt trận” đã ngả màu thời gian, độc giả hôm nay không chỉ bắt gặp dòng tin chiến sự hay những bức ảnh đen trắng của một thời hoa lửa. Ấn sau từng nét mực, trang in là câu chuyện về một thế hệ nhà báo - chiến sĩ đã ra trận, dùng báo chí làm vũ khí sắc bén để cổ vũ quân dân giữ vững từng tấc đất thiêng liêng nơi địa đầu cực Bắc Tổ quốc.

Báo Hà Tuyên. Tháng 5-1984, tờ “Hà Tuyên Mặt trận” chính thức ra đời”.

Do yêu cầu khách quan của chiến trường, thông tin phải nhanh, gọn và cô đọng. Chính vì vậy, tờ báo được thiết kế với khổ nhỏ chỉ 23 x 34 cm, gồm 8 trang, phát hành đều đặn 3 kỳ mỗi tháng. Kích thước nhỏ gọn giúp người lính dễ dàng gấp trong ba lô, mang theo trong lúc hành quân hay chuyển tay nhau đọc dưới ánh đèn dầu nơi lán trú quân. Trang nhất của ấn phẩm luôn dành vị trí trang trọng cho tin tức thời sự, hình ảnh chiến thắng, trận đánh

tiêu biểu. Các trang trong là những chuyên mục ngắn gọn, giàu sức lan tỏa như: “Gương mặt dũng sĩ”, “Người tốt việc tốt”, “Tin mặt trận”, “Hậu phương hướng về tiền tuyến”... Qua đó, khắc họa một Hà Tuyên kiên cường: Một tay cầm súng giữ biên cương, một tay giữ vững nhịp sống và sản xuất.

Chính bởi giá trị tinh thần đặc biệt ấy, “Hà Tuyên Mặt trận” nhanh chóng trở thành người bạn tâm giao, tiếp thêm nguồn sinh khí và niềm tin cho bộ đội nơi tuyến đầu. Cựu chiến binh Trần Ngọc Cảnh, thôn 9, xã Thái Bình - người từng trực tiếp cầm súng giữ chốt tại chiến trường Xím Mần kể lại: “Tờ báo được chúng tôi chuyển tay nhau đọc đến nát, nhàu mờ chữ mới thôi. Nhìn tên những địa danh quê hương trên báo, đọc dòng tin chiến sự, anh em xúc động lắm. Tờ báo đã thành món quà tinh thần vô giá, tiếp thêm sức mạnh để chúng tôi vững vàng bám đá, giữ biên cương”.

THÉP TRONG BÚT, LỬA TRONG TIM

Để có được những tờ báo thơm mùi mực in đến tay người lính chốt, đằng sau đó là sự dấn thân của đội ngũ người làm báo Đảng.



“Hà Tuyên Mặt trận” trở thành di sản vô giá tiếp “lửa nghề” cho các thế hệ phóng viên của Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang.

Giữa mưa bom bão đạn, ngòi bút của họ được tôi luyện bằng “thép” bản lĩnh, trái tim rực cháy ngọn “lửa” yêu nước, sẵn sàng dấn thân vào hiểm nguy để gieo mầm hy vọng, thắp sáng niềm tin chiến thắng.

Trong chiếc ba lô sờn màu của nhà báo Đặng Quang Vượng khi ấy luôn có cuốn sổ tay, chiếc máy ảnh và vài tờ tem gạo cho những chuyến công tác dài ngày nơi biên giới. Không có phương tiện chuyên dụng, ông rong ruổi khắp 7 địa bàn biên giới bằng cách xin đi nhờ xe ca, xe tải, nhiều khi cuộc bộ xuyên rừng; cùng ăn, cùng ở, cùng sẻ chia gian khó với bộ đội nơi tuyến lửa. Chính những tháng năm hòa mình vào nhịp thở chiến trường đã giúp ông ghi lại hàng chục tin, bài, ảnh chân thực, để lại những tư liệu quý giá của một thời hoa lửa. Và đó cũng là hình ảnh tiêu biểu của cả một thế hệ phóng viên Báo Hà Tuyên năm ấy - những con người mang bản lĩnh của người lính và tâm huyết của người làm báo cách mạng như: Nguyễn Trọng Hùng, Phí Văn Chiến, Nguyễn Hồng Quân, Lê Văn Đăng, Dương Thị Phúc, Hoàng Kiệt, Nguyễn Thế Hòa, Nguyễn Chính...

Nhà báo Nguyễn Thế Hòa chia sẻ: “Dù không được phép vào những mỏm chốt đang giao tranh trực diện, các phóng viên vẫn luôn bám sát trận địa, tiếp cận đơn vị ngay sau khi tiếng súng vừa dứt để có được những thông tin nóng

hồi nhất”. Nhưng hiểm nguy vẫn luôn hiện hữu. Nhà báo Lại Cao Khải từng bị đối phương truy đuổi khi tác nghiệp tại thôn Hoa Cà, xã Xín Cái năm 1985; còn nhà báo Đặng Quang Vượng và nhiều nhà báo khác không ít lần thoát chết trong gang tấc khi bị lật xe, bị pháo địch bất ngờ dội xuống những vị trí vừa tác nghiệp.

Lấy tin giữa chiến trường đã khó, đưa những bản thảo viết tay và cuộn phim từ tuyến lửa về tòa soạn lại càng gian nan. Trong điều kiện thông tin liên lạc hạn chế, những chuyến xe quân sự, xe khách, những người lính về tuyến sau hay các thầy cô giáo đi công tác đã trở thành “giao liên” đặc biệt của báo chí mặt trận. Nhà báo Đặng Quang Vượng nhớ lại: “Những phong thư, cuộn phim được họ nâng niu, gìn giữ như sinh mệnh, bởi ai cũng hiểu rằng bảo vệ thông tin báo chí cũng là góp phần bảo vệ Tổ quốc”.

Nhà báo Lại Cao Khải kể: “Về đến tòa soạn, phim đen trắng được tự tráng rửa trong phòng tối. Bản thảo được nhân viên đánh máy Hứa Thị Sơn thoăn thoắt gõ thành bản sạch. Đặc biệt, để bảo đảm tính thời sự và bí mật quân sự, nhà báo Phí Văn Chiến đã vận dụng kinh nghiệm chiến trường miền Nam để mã hóa thông tin; còn nhà báo Nguyễn Trọng Hùng trực tiếp giải mã, hoàn thiện bản tin phục vụ xuất bản”. Theo nhận xét của ông Đặng Quang Tiết: “Đó không chỉ là nghiệp vụ báo chí. Đó còn là bản lĩnh, sự sáng tạo và kỷ luật thép của những người làm báo cách mạng trong chiến tranh”.

Trong hai năm 1984 - 1985, 72 số báo “Hà Tuyên Mặt trận” đã hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lịch sử của mình. Hơn 40 năm nhìn lại, thế hệ làm báo ngày ấy nay đã xế bóng, nhiều người về cõi vĩnh hằng, nhưng những ấn phẩm còn lưu giữ vẫn mãi là chứng nhân sống động của một thời hoa lửa. Bằng trí tuệ, lòng quả cảm và tinh thần phụng sự Tổ quốc, đồng hành cùng dân tộc, họ đã để lại một di sản tinh thần vô giá, tiếp tục truyền lửa cho các thế hệ người làm báo hôm nay và mai sau ■

GIAI THOẠI

Bản lĩnh của nữ chủ bút

SƯƠNG Nguyệt Anh (1864 - 1921), con gái của nhà thơ yêu nước Nguyễn Đình Chiểu, không chỉ là nữ chủ bút đầu tiên của nền báo chí Việt Nam (*báo Nữ Giới Chung*) mà còn là một bậc kỳ nữ sắc sảo, bản lĩnh.

Sau khi chồng mất sớm, Sương Nguyệt Anh ở vậy nuôi con và thờ chồng. Vì vừa có tài văn chương lại vừa mang vẻ đẹp đằm thắm, rất nhiều danh sĩ, khách văn chương bấy giờ tìm cơ đến tán tỉnh, trong đó có ông Phủ Xuyên.

Ông ta đặt một vế đối, ép bà phải đối lại ngay tại chỗ, nếu không đối được thì coi như phải chấp thuận tình cảm của ông. Vế ra đề của ông Phủ Xuyên đầy tính ngạo mạn, cậy thế làm quan: *Trai anh hùng, gái sập gụ mình bao, gác tía lầu hồng cho xứng đáng.*

Không một chút nao núng, Sương Nguyệt Anh đáp trả ngay lập tức bằng một vế đối sắc lẹm: *Gái trình chính, chữ khăn lụa trắng, lòng son dạ sắt nữ phôi pha!*

Trước vế đối quá xuất sắc và cứng cỏi, ông Phủ Xuyên vừa thẹn vừa tức, nhưng vẫn chưa chịu bỏ cuộc hoàn toàn. Về sau, ông ta tiếp tục làm một bài thơ gửi đến nhà bà, lời lẽ lấp lửng trách móc bà “vô tình”, “bằng giá”. Chính lúc này, Sương Nguyệt Anh mới chính thức viết bài thơ tuyệt cú gửi lại:

Ai về nhắn hỏi phủ Xuyên dài/Đã biết lòng ta chẳng đổi đời/ Quyết giữ tấm lòng như tuyết bạch/Gió trắng dẫu mặc, mặc dầu ai! Lời thơ vừa thanh tao vừa đanh thép khiến vị quan phủ hoàn toàn bỏ cuộc và không bao giờ dám làm phiền bà nữa.

ĐỨC HẢI (Sưu tầm)

Nhắc đến Huỳnh Dũng Nhân, làng báo Việt Nam nhớ ngay đến một “thương hiệu” phóng sự của thời kỳ đổi mới - cây viết sở hữu ngòi bút tài hoa, sắc sảo, đầy chất văn học nhưng cũng đậm đặc hơi thở của đời sống. Người ta thấy ông đi, thấy ông viết như một bản năng không thể ngừng nghỉ. Thế nhưng, đằng sau những trang phóng sự cuộn cuộn đờ đờ ấy, một Huỳnh Dũng Nhân ở tuổi xế chiều, sau những biến cố bạo bệnh, lại chọn cho mình một nhịp sống thật khác: bình yên, tự tại bên những bức ký họa, tách cà phê sáng và những chiêm nghiệm an nhiên về cuộc đời.

Cuộc trò chuyện thân tình dưới đây sẽ hé mở những góc khuất rất đời bình dị nhưng cũng đầy triết lý của một người cả đời xem lao động chủ nghĩa là lẽ sống, để nhắn nhủ đến thế hệ tiếp nối một mệnh lệnh giản đơn: Là nhà báo, thì hãy đi và viết.

Nhà báo Huỳnh Dũng Nhân

LÀ NHÀ BÁO thì hãy đi và viết!

■ Thực hiện: BẢO NGỌC

Phóng viên: Một ngày bình thường ở tuổi xế chiều của một nhà báo từng đi qua rất nhiều giông bão, dịch chuyển sẽ bắt đầu như thế nào? Buổi sáng của ông có “nghỉ thức” đặc biệt nào không, thưa ông?

Nhà báo Huỳnh Dũng Nhân: Một ngày bình thường của tôi thường bắt đầu từ 6 giờ sáng, có khi sớm hơn. Tuổi già mà, nhiều lúc mất ngủ. Nhưng tôi không xem đó là điều gì tiêu cực. Thức sớm cũng hay, mình có thêm thời gian suy nghĩ, đọc lại vài trang sách, chuẩn bị tinh thần cho một ngày mới. Năng lượng thì vẫn vậy, không vì ít ngủ mà giảm đi bao nhiêu.

Buổi sáng của tôi khá giản dị. Một tách cà phê sữa, bánh mì, xôi hay một tô phở bắc là đủ. Tôi không cầu kỳ nghỉ thức, nhưng rất thích ngồi yên một chút, nhìn ánh sáng ngoài cửa sổ. Không hẳn là ngắm trời đất cho thi vị, mà là để đầu óc tĩnh lại, xem hôm nay mình nên làm gì có ích.

Phóng viên: Người ta thường tò mò về thế giới nội tâm của những cây viết lớn. Ông có phải là người thích ở một mình không, khi đó ông thường làm gì và khoảnh khắc nào trong ngày khiến ông thấy dễ chịu nhất?

Nhà báo Huỳnh Dũng Nhân: Tôi không ngại ở một mình. Ở tuổi này, một mình cũng là một cách để trò chuyện với chính mình. Khi một mình, tôi đọc, viết, vẽ. Lao động trí óc khiến tôi thấy mình còn sống, còn có ích. Còn khoảnh khắc dễ chịu nhất trong ngày của nhà báo là lúc nào? Có lẽ là lúc hoàn thành xong một bài viết, hoặc vẽ xong một bức ký họa nhỏ. Hay nghe được câu chuyện vui của người thân, quen... Cảm giác như vừa đặt được một viên gạch cho ngày hôm đó. Nhẹ nhõm và an yên.



Nhà báo
Huỳnh Dũng Nhân.

Phóng viên: Ai cũng có những thói quen khó bỏ và những món đồ “vật bất ly thân”. Với nhà báo Huỳnh Dũng Nhân, đâu là thói quen ông giữ “lâu ơi là lâu” và món đồ nào đi đâu ông cũng mang theo bên mình? Câu chuyện nhỏ đằng sau món đồ đó là gì?

Nhà báo Huỳnh Dũng Nhân: Có chứ. Nhậ. Dù biết sức khỏe không cho phép nhiều, nhưng lâu lâu vẫn muốn ngồi với anh em, nâng ly. Có lẽ đó vừa là tật, vừa là cái cố để gặp gỡ bạn bè. Tôi vẫn nói vui: “Nhậ mới ra vấn đề”. Không phải vì rượu, mà vì câu chuyện quanh bàn nhậ - ở đó người ta thật hơn, mở lòng hơn.



Nhà báo Huỳnh Dũng Nhân với sinh viên Trường Cao đẳng Phát thanh, truyền hình II nhân dịp 21-6-2026.

Còn về món đồ cá nhân, đi đâu tôi cũng mang theo điện thoại - vì thời đại số mà, và ký ức về sự nghiệp của cha tôi. Điện thoại là công cụ để tôi không bị lạc hậu, vẫn kết nối với đời sống hiện đại. Còn ký ức về cha gắn liền với sự nghiệp của ông và truyền thống gia đình. Nó nhắc tôi và cả các con tôi nhớ về nguồn cội. Con người đi đâu cũng được, nhưng đừng quên mình từ đâu mà ra.

Phóng viên: Sau những biến cố về sức khỏe gần đây, người ta thấy ông hồi phục kỳ diệu và luôn tràn đầy năng lượng tích cực. Bí quyết nào giúp ông vượt qua những "thử thách của tuổi già" ấy để luôn giữ được triết lý "sống vui"?

Nhà báo Huỳnh Dũng Nhân: Tôi không gọi đó là stress, mà là thử thách của tuổi già. Tôi từng phải đặt stent tim, rồi tiểu đường, từng bị đột quỵ nhẹ. Nhưng giờ hồi phục khoảng 90% rồi. Ở tuổi này, bệnh tật là điều phải chấp nhận. Quan trọng là mình không buông.

Khi mệt, tôi làm gì để hồi phục nhanh? Viết. Vẽ. Tôi không bao giờ quên lao động. Lao động khiến mình quên mệt. Khi đầu óc còn nghĩ được, tay còn viết được, là mình còn khỏe.

Triết lý "sống vui" của tôi rút ra từ những va vấp trong nghề và trong đời. Làm báo mấy chục năm, tôi gặp đủ hỷ nộ ái ố. Có lúc tưởng như không qua được. Nhưng rồi tôi nhận ra: nếu mình không tự tìm niềm vui trong công việc và trong những điều nhỏ bé hằng ngày, thì cuộc sống sẽ rất nặng nề. Sống vui không phải là lúc nào cũng cười. Mà là biết chấp nhận, biết buông bớt, và biết ơn vì mình còn được làm điều mình yêu.

Phóng viên: Nhìn lại thời trai trẻ phóng khoáng, ông tự nhận diện những ưu - nhược điểm gì ở bản thân? Có một giai thoại vui nào về ngoại hình hay tính cách "hồn nhiên" của ông thời ấy không?

Nhà báo Huỳnh Dũng Nhân: Tôi sống hồn nhiên và ít

cẩn trọng, hơi giản đơn, nhưng khi viết thì tôi không đơn giản. Về ngoại hình thời trẻ, ừ tôi cũng được nhiều người khen như thế. Có một số cô bạn còn nhìn tôi và nói đùa: "Giá mà Huỳnh Dũng Nhân cao thêm một chút?". Nghĩa là tôi có chiều cao khiêm tốn? Rất khiêm tốn!

Khi đi dạy báo chí, có sinh viên hỏi tôi: "Thưa thầy, em mê viết phóng sự lắm, nhưng em nhỏ con quá, liệu có thành công không?". Tôi bảo: "Em nhìn kỹ xem tôi cao bao nhiêu?" (cười).

Bí quyết thành công của tôi là tôi có một chút năng khiếu, một chút gen gia đình, một ít đam mê, một ít liều lĩnh. Tôi viết có chất văn học. Tôi sống hết mình. Giao du rộng. Thích đi! Thích trải nghiệm, thích sự thành công... Tóm lại là thích đủ thứ...

Phóng viên: Người ta thường nói "nếu có kiếp sau...", vậy nếu được lựa chọn lại, ông có tiếp tục chọn nghề báo không?

Nhà báo Huỳnh Dũng Nhân: "Đã gọi là nếu..., thì người ta đã có thể bỏ cả Paris vào trong một cái lọ". Ai đó đã nói như thế... Nhưng nếu hỏi vậy, tôi sẽ chọn nghề báo! Sẽ! Nhưng còn xem nghề báo có chọn tôi không đã...

Phóng viên: Ở thời điểm hiện tại, ông có điều gì muốn khuyên hay tâm sự với các sinh viên báo chí và những đồng nghiệp trẻ?

Nhà báo Huỳnh Dũng Nhân: Về lời khuyên, tôi không khuyên gì cả. Mỗi thời đều có đặc điểm riêng. Các sinh viên bây giờ học và làm báo khác thời của tôi. Còn nếu tâm sự với các nhà báo trẻ và sinh viên báo chí, tôi xin nói thế này: "Là nhà báo, thì hãy đi và viết!". Và hãy nhớ: "Làm điều mình thích là tự do. Thích điều mình làm là hạnh phúc!".

Xin cảm ơn nhà báo Huỳnh Dũng Nhân về cuộc trò chuyện thú vị và đầy ắp những chiêm nghiệm quý báu này!

DOANH NGHIỆP - DOANH NHÂN

Sản xuất nông nghiệp của tỉnh đang đứng trước bước chuyển dịch mạnh mẽ nhờ sự cộng hưởng của mô hình 'kiềng ba chân': Nhà nước kiến tạo, doanh nghiệp đầu đàn và nông dân đồng lòng. Dòng vốn lớn cùng tư duy quản trị hiện đại đã và đang tái định hình mô hình tăng trưởng, mở ra tương lai thịnh vượng cho nông thôn xứ Tuyên.



Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thăm cánh đồng nguyên liệu dứa của Tập đoàn Đồng Giao (ảnh trái). Chuyên gia cao cấp của Công ty cổ phần Woodsland Tuyên Quang khảo sát phát triển vùng nguyên liệu gỗ lớn (ảnh phải).

CÚ HUÝCH đưa doanh nghiệp trở lại **ĐỒNG RỪNG**

■ ĐOÀN THƯ

Những cánh chim đầu đàn

HƠN một thập kỷ gắn bó với mảnh đất Tuyên Quang, Công ty Cổ phần Woodsland Tuyên Quang đã kiên trì đi qua từng chặng đường gian truân để định hình nên một trung tâm chế biến gỗ rừng trồng xuất khẩu quy mô lớn.

Nhớ lại những ngày đầu, ông Hà Đăng Chính, Trưởng phòng Nguyên liệu của công ty chia sẻ, đó là chuỗi ngày đối mặt với vô vàn hoài nghi. Khi ấy, người trồng rừng địa phương vẫn quen với tư duy "ăn xổi", cây mới lớn bằng bấp chân đã chặt bán làm củi, làm đăm gỗ để thu tiền nhanh. Trong khi đó, để sản xuất đồ nội thất xuất khẩu, nguyên liệu bắt buộc phải là gỗ lớn (đường kính tối thiểu 18 - 20 cm) và có chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC). Việc thuyết phục người dân giữ lại cây rừng thêm vài ba năm, thay đổi thói quen canh tác thâm căn cố đế, chẳng khác nào một cuộc lội ngược dòng.

Thay vì đứng ngoài cuộc để đặt ra tiêu chuẩn, đội ngũ chuyên gia, kỹ sư của Woodsland chọn cách cùng làm với chủ rừng. Họ lặn lội đến từng bản làng xa xôi nhất, cầm tay chỉ việc cho bà con từ kỹ thuật tỉa cành, tra phân, đến cách lập sổ nhật ký theo dõi rừng chuẩn FSC.

Nút thắt lớn nhất là tâm lý "sợ rùi ro" của dân bản đã được tháo gỡ bằng bản hợp đồng cam kết: Woodsland bảo hiểm giá thu mua gỗ lớn cao hơn thị trường từ 15% - 20%.

Khi người dân thấy cái lợi sát sườn, thấy doanh nghiệp nói được làm được, tư duy ăn xổi lập tức bị xóa bỏ. Nhìn những cánh rừng gỗ lớn ngút ngàn phủ xanh xứ Tuyên, ông Hà Đăng Chính không giấu được niềm vui. Vùng nguyên liệu đạt chuẩn quốc tế này chính là bệ phóng để Woodsland hiện thực hóa khát vọng xuất khẩu.

Từ xưởng sơ chế gỗ thô ban đầu, doanh nghiệp đã mạnh dạn đầu tư dây chuyền công nghệ hiện đại, biến gỗ keo đại ngàn thành sản phẩm nội thất tinh xảo, chinh phục các chuỗi siêu thị lớn tại Mỹ và châu Âu. Sự chuyển dịch từ thô sang tinh đã mang lại quả ngọt lớn trong mục tiêu năm 2026 khoảng 3.000 tỷ đồng, trong đó xuất khẩu chiếm 65%, tăng gấp đôi so với 5 năm trước.

Không riêng các doanh nghiệp nội địa, Tuyên Quang còn là điểm đến của các tập đoàn đa quốc gia trong xu thế kinh tế tuần hoàn. Ông Honna Hitoshi, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Erex (Nhật Bản) khẳng định, Tuyên Quang rất giàu tài nguyên sinh khối và việc biến phế phẩm gỗ thành năng lượng



Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thăm mô hình sản xuất của tập đoàn Thai Binh Seed.

bền vững là chìa khóa để đưa phát thải ròng về 0. Tập đoàn đang xây dựng Nhà máy nhiên liệu sinh khối Erex Sakura tại đây với số vốn hơn 478,8 tỷ đồng. Dự kiến khi đi vào hoạt động, mỗi năm nhà máy sẽ chuyển hóa cành ngọn, phế liệu gỗ thành 150.000 tấn viên nén và 150.000 tấn dăm gỗ chất lượng cao, phục vụ cho ngành công nghiệp sấy và nhiệt điện.

Làn sóng liên kết không chỉ dừng lại ở những cánh rừng bạt ngàn mà còn lan tỏa lên cả những triền đất dốc vùng cao. Ít ai nghĩ rằng, những củ cải trắng kết tinh từ đất đá của đồng bào Mông nay đã đường hoàng xuất khẩu sang Nhật Bản.

Ông Hoàng Văn Mới, Giám đốc HTX Mạnh Mới, xã Hoàng Su Phì chia sẻ, năm 2021, HTX bắt tay liên kết với Công ty TNHH Việt Nhật Misaki để trồng củ cải xuất khẩu. Đây thực sự là cuộc cách mạng thay đổi tư duy "bỏ ngô trồng củ" của đồng bào người Mông. Thành công đến khi những vụ mùa đầu tiên chứng minh hiệu quả vượt trội. Với năng suất từ 50 - 55 tấn/ha, mô hình này mang lại thu nhập ổn định từ 100 - 110 triệu đồng/ha. Được doanh nghiệp bao tiêu tận gốc với mức giá ổn định, đồng bào nơi đây thực sự đã "ưng cái bụng" vì không còn nỗi lo "được mùa mất giá", vững tin gắn bó với mô hình kinh tế mới.

Đồng chí Phạm Mạnh Duyệt, Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường nói, khi doanh nghiệp tham gia vào sản xuất, họ không 'mua đứt bán đoạn' mà mang đến một hệ sinh thái khép kín, chuẩn hóa từ gốc, bao tiêu đầu ra và chế biến sâu tại chỗ. Họ đứng ra gánh vác rủi ro thị trường, giúp người nông dân an tâm.

"Lót tỏ" đón những "đại bàng" nông nghiệp

Thành công của những người đi trước chính là nền tảng để Tuyên Quang tạo ra cú huých thay đổi toàn diện diện mạo nông thôn. Ý thức rõ điều đó, những người đứng đầu ngành nông nghiệp tỉnh thay vì ngồi chờ, đã chủ động gõ cửa từng tập đoàn lớn để chuẩn bị một không gian đầu tư thông thoáng, sẵn sàng đón các "đại bàng" về làm tổ.

Mới đây nhất, hai tập đoàn nông nghiệp hàng đầu quốc gia là DOVECO Đồng Giao và Thai Binh Seed đã bắt đầu những bước khảo sát đầu tiên tại vùng đất này.

Để thuyết phục được những doanh nghiệp lớn, Tuyên Quang đang ráo riết rà soát lại quỹ đất, xây dựng phương án tích tụ ruộng đất linh hoạt và quy hoạch các vùng nguyên liệu chuyên canh đạt chuẩn. Song song đó, các nút thắt về thủ tục hành chính liên thông, chính sách ưu đãi thuế và hạ tầng giao thông kết nối đến tận chân ruộng đang được tháo gỡ từng ngày.

Ông Nguyễn Thanh Tùng, Phó Tổng giám đốc DOVECO chia sẻ: "Dư địa, thổ nhưỡng, khí hậu của Tuyên Quang, đặc biệt là sự cởi mở, tư duy hành động của chính quyền địa phương đã tạo ra lực hút rất lớn cho các nhà đầu tư như DOVECO. Điều này giúp giải quyết được bài toán khó nhất là vùng nguyên liệu tập trung, điều kiện tiên quyết để vận hành các nhà máy chế biến sâu quy mô lớn, hoàn toàn khớp với chiến lược mở rộng bản đồ nông sản xuất khẩu của tập đoàn.

Khi dòng vốn hòa quyện vào hồn đất

Cuộc ly hương của những người trẻ rời bỏ quê nhà ra thành phố kiếm sống đang đảo chiều, khi dòng ruộng bắt đầu vẫy gọi bằng những cơ hội sinh kế bền vững. Cú huých đưa doanh nghiệp về lại đồng ruộng không đơn thuần là một giải pháp kinh tế, mà là một cuộc chuyển dịch mang tính lịch sử, khơi dậy sức sống cho những vùng nông thôn đang dần già hóa.

Nông nghiệp vốn dĩ nhiều rủi ro theo kiểu "trông trời, trông đất, trông mây". Thế nhưng, khi có tư duy quản trị của doanh nghiệp làm trụ cột, có sự đồng hành kiến tạo của chính quyền và sự đồng lòng của nhà nông, rủi ro ấy đã được sẻ chia, tạo nên thế "kiềng ba chân" vững chãi hơn bao giờ hết.

Theo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Phạm Mạnh Duyệt, Nghị quyết số 81-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thu hút đầu tư giai đoạn 2026 - 2030 vừa được ban hành tiếp tục là bệ đỡ cho một chiến lược dài hơi. Tỉnh sẽ tập trung đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; khuyến khích dòng vốn đổ vào nông nghiệp sinh học, công nghệ cao và nông nghiệp xanh. Tuyên Quang kiên quyết không thu hút đầu tư dàn trải mà đi sâu vào các chuỗi liên kết từ sản xuất, chế biến sâu đến tiêu thụ, gắn chặt với bảo vệ môi trường để sẵn sàng tiếp cận thị trường tín chỉ carbon đầy tiềm năng.

Khi những chiếc "tổ" được lót bằng sự chân thành, bằng cơ chế thông thoáng và khát vọng cháy bỏng của những nhà quản lý, việc các "đại bàng" dừng chân chỉ còn là câu chuyện của thời gian. Đất đai thức giấc, dòng vốn chảy về. Trên những cánh đồng hôm nay, người ta không chỉ nhìn thấy những mùa màng bội thu, mà còn thấy cả một tương lai nông nghiệp thịnh vượng, bền vững đang hiển hiện rõ ràng.

Những ngày đầu tháng 6, tại nhiều cửa hàng xăng dầu ở Tuyên Quang, dòng chữ “Xăng sinh học E10” bắt đầu xuất hiện quen thuộc trên các trụ bơm. Người dân vẫn dùng xe đổ xăng như thường lệ, nhưng phía sau sự thay đổi tưởng chừng nhỏ ấy lại là một bước chuyển lớn hơn của nền kinh tế - cuộc dịch chuyển từ năng lượng hóa thạch sang năng lượng xanh, từ mô hình sản xuất truyền thống sang hướng phát triển bền vững hơn.

Xăng E10

và cuộc dịch chuyển

NĂNG LƯỢNG SẠCH

■ TRANG TÂM



Cây xăng Nông Tiến của Công ty TNHH MTV Petrolimex Tuyên Quang bán xăng E10 từ ngày 25-5-2026.

Từ những cây xăng E10

VIỆC triển khai xăng sinh học E10 trên toàn quốc đang được xem là bước đi quan trọng trong lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh của Việt Nam. Theo Bộ Công Thương, chủ trương này nhằm bảo đảm an ninh năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính và từng bước hiện thực hóa mục tiêu phát thải ròng bằng “0”.

Xăng E10 được phối trộn giữa 90% xăng khoáng và 10% ethanol sinh học. Nguồn ethanol ấy lại được sản xuất từ những nguyên liệu rất quen thuộc với nông dân Việt Nam như sắn, ngô, mía... Điều đó đồng nghĩa, phía sau mỗi lít xăng sinh học không chỉ là câu chuyện năng lượng mà còn là câu chuyện của sản xuất nông nghiệp và kinh tế tuần hoàn. Theo lộ trình tại Thông tư số 50/2025/TT-BCT, từ ngày 1-6-2026, xăng không chì lưu thông trên thị trường phải được phối trộn thành xăng E10. Nhiều chuyên gia đánh giá đây là bước chuyển tiếp quan trọng trong quá trình “xanh hóa” ngành năng lượng. Ông Đào Duy Anh, Phó Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công

(Bộ Công Thương) cho rằng, trong bối cảnh nguồn nhiên liệu hóa thạch ngày càng suy giảm, phát triển nhiên liệu sinh học là hướng đi phù hợp để thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững.

Tại Tuyên Quang, việc chuyển đổi sang xăng E10 đã được các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu chủ động triển khai từ sớm. Công ty TNHH MTV Petrolimex Tuyên Quang hiện đã triển khai bán 100% xăng E10 trên toàn hệ thống từ cuối tháng 5. Ông Vũ Trọng Trung, Chủ tịch Công ty cho biết, doanh nghiệp hiện tổ chức kinh doanh tại 76 cửa hàng xăng dầu cùng 6 cửa hàng thương nhân nhượng quyền bán lẻ trên địa bàn tỉnh. Để bảo đảm triển khai đồng bộ theo lộ trình của Chính phủ, đơn vị đã đầu tư hệ thống bể chứa, cột bơm, đồng thời siết chặt quy trình kiểm soát chất lượng nhiên liệu theo tiêu chuẩn của Tập đoàn Petrolimex.

Trong 5 tháng đầu năm 2026, sản lượng tiêu thụ xăng dầu của doanh nghiệp đạt hơn 73.340 m³, tăng 6,5% so với cùng kỳ năm trước. Theo ông Trung, doanh nghiệp cam kết cung cấp xăng E10 bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, nguồn gốc rõ ràng và kiểm soát chặt chất lượng ở tất cả các khâu từ nhập hàng đến phân phối.

Điều đáng chú ý là E10 không chỉ dừng lại ở những cây xăng.

Cơ hội mở ra từ vùng nguyên liệu

Trong chuỗi giá trị nhiên liệu sinh học, nông nghiệp đang giữ vai trò nền tảng. Khi nhu cầu ethanol phục vụ pha chế xăng E10 tăng lên, nhu cầu đối với các loại nguyên liệu như sắn, ngô, mía cũng mở rộng theo. Điều này mở ra cơ hội cho nhiều địa phương phát triển vùng nguyên liệu tập trung và hình thành các chuỗi liên kết sản xuất gắn với công nghiệp sinh học.

Với Tuyên Quang, dư địa này khá rõ rệt. Là tỉnh có thế mạnh về nông, lâm nghiệp, nhiều địa phương miền núi hiện vẫn duy trì diện tích lớn đối với cây ngô, sắn cùng nhiều loại cây nguyên liệu khác. Trong bối cảnh chuyển đổi xanh diễn ra mạnh mẽ, những cây trồng từng chủ yếu phục vụ chăn

nuôi hoặc tiêu thụ thô nay đang đứng trước cơ hội tham gia sâu hơn vào chuỗi sản xuất năng lượng sinh học.

Theo thống kê của ngành nông nghiệp, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm của tỉnh đạt trên 207.000 ha, sản lượng lương thực duy trì trên 750 nghìn tấn mỗi năm. Ngoài ra, tỉnh còn có nguồn phụ phẩm lớn từ mía đường, chế biến gỗ và lâm nghiệp. Đây được xem là nguồn sinh khối giàu tiềm năng để phát triển công nghiệp sinh học và năng lượng tái tạo trong tương lai.

Nếu trước đây phần lớn nông sản chủ yếu bán dưới dạng nguyên liệu thô với giá trị gia tăng thấp thì việc mở rộng thị trường nhiên liệu sinh học có thể tạo thêm đầu ra ổn định cho người dân, đồng thời thúc đẩy sản xuất hàng hóa quy mô lớn và tăng liên kết giữa nông dân, hợp tác xã với doanh nghiệp chế biến. Không chỉ mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, xu hướng này còn đặt ra yêu cầu thay đổi tư duy sản xuất. Các địa phương sẽ phải quan tâm hơn tới quy hoạch vùng nguyên liệu, tiêu chuẩn môi trường, truy xuất nguồn gốc và phát triển nông nghiệp theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững hơn.

Về nhiên liệu PGS.TS Nguyễn Xuân Hoàn, Hiệu trưởng trường Đại học Công Thương TP Hồ Chí Minh cho rằng, sau năm 2030, ngành nhiên liệu sinh học Việt Nam sẽ chuyển dần từ ethanol thế hệ thứ nhất sản xuất từ sắn, mía, ngô sang các công nghệ nhiên liệu sinh học thế hệ mới có hiệu quả môi trường và giá trị gia tăng cao hơn. Theo ông, Việt Nam có lợi thế rất lớn về nguồn sinh khối từ nông nghiệp. Mỗi năm, hàng chục triệu tấn phụ phẩm như rơm rạ, trấu, bã mía hay các loại chất thải hữu cơ được tạo ra. Đây sẽ là nguồn nguyên liệu quan trọng để phát triển ethanol thế hệ mới và các dạng năng lượng sinh học công nghệ cao trong tương lai.

Không chỉ là thay đổi một loại nhiên liệu

Tác động của E10 vì vậy không chỉ dừng ở lĩnh vực nông nghiệp. Trong bối cảnh các tiêu chuẩn phát thải ngày càng khắt khe, nhiều doanh nghiệp đang chủ động chuyển đổi sang mô hình sản xuất xanh để đáp ứng yêu cầu của thị trường và chuỗi cung ứng toàn cầu. Các lĩnh vực vận tải, logistics, chế biến nông sản hay sản xuất công nghiệp đều đứng trước áp lực giảm “dấu chân carbon”, nâng cao tiêu chuẩn môi trường trong hoạt động sản xuất.

Theo Bộ Công Thương, hiện đã có hơn 60 quốc gia trên thế giới sử dụng xăng sinh học, cho thấy đây là xu hướng tất yếu của quá trình chuyển đổi năng lượng toàn cầu.

Đối với những tỉnh trung du, miền núi như Tuyên Quang, chuyển dịch năng lượng xanh không chỉ là yêu cầu về môi trường mà còn mở ra không gian phát triển mới từ nông nghiệp sinh học, chế biến sâu và công nghiệp xanh. Tuy nhiên, để xăng E10 thực sự đi sâu vào đời sống vẫn cần thêm thời gian. Thói quen tiêu dùng, tâm lý lo ngại về chất lượng nhiên liệu hay hạ tầng phối trộn, phân phối vẫn là những vấn đề cần tiếp tục hoàn thiện.

Chiều 3-6, tại họp báo Chính phủ thường kỳ, trả lời câu hỏi của báo chí về việc kiểm soát chất lượng xăng sinh học E10 (xăng E10), Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Sinh Nhật Tân cho biết Bộ đang phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm bảo đảm chất lượng xăng từ khâu phối trộn đến phân phối, bán lẻ, đồng thời bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong quá trình chuyển đổi sử dụng nhiên liệu sinh học.

Để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng khi triển khai xăng E10, Ủy ban Cảnh tranh quốc gia (Bộ Công Thương) đã công bố địa chỉ email tiếp nhận phản ánh: khieunai@bvntd.gov.vn. Người dân có thể gửi thông tin về thời điểm đổ xăng, loại xe, đơn vị kinh doanh và nội dung phản ánh kèm tài liệu liên quan (nếu có). Đây được xem là kênh giám sát quan trọng, góp phần bảo đảm chất lượng xăng E10 và tăng tính minh bạch trên thị trường xăng dầu. Ông Nguyễn Huy Thảo, phường Nông Tiến cho rằng, việc có cơ chế tiếp nhận phản ánh từ cơ quan chức năng giống như một “hàng rào bảo vệ” đối với người tiêu dùng. “Khi có nơi tiếp nhận, xử lý các kiến nghị phát sinh, chúng tôi yên tâm hơn khi sử dụng xăng E10 và tin tưởng vào quá trình chuyển đổi sang nhiên liệu sinh học”, ông Thảo chia sẻ.

Nhìn ở góc độ dài hạn, E10 không đơn thuần là sự thay đổi về loại nhiên liệu sử dụng cho phương tiện giao thông. Từ những cây xăng hôm nay, một chuỗi sản xuất xanh hơn đang dần hình thành - nơi nông nghiệp gắn với năng lượng sinh học, doanh nghiệp hướng tới giảm phát thải và các địa phương tìm thêm động lực tăng trưởng bền vững cho tương lai. ■



Ngô là một trong những nguyên liệu nông sản chiến lược để sản xuất ethanol, phục vụ cho việc pha chế xăng sinh học E10 tại Việt Nam.

THƯƠNG HIỆU XỨ TUYỀN

Bảo vệ thương hiệu để vươn xa

PHẠM HOÀN

Trong bối cảnh thị trường ngày càng rộng mở, nhiều sản phẩm đặc trưng của tỉnh đã tiếp cận người tiêu dùng khắp trong và ngoài nước. Tuy nhiên, cùng với cơ hội là những thách thức đan xen, để vươn tới các thị trường lớn, sản phẩm địa phương không chỉ có chất lượng mà cần chủ động xây dựng và bảo vệ thương hiệu.

Thương hiệu và thách thức

Từ sản vật của vùng đá, mật ong hoa Bạc hà Cao nguyên đá Đồng Văn là thương hiệu nông sản tiêu biểu của tỉnh. Được bảo hộ chỉ dẫn địa lý từ năm 2013, mật ong Bạc hà cho sản lượng khoảng 240 tấn, mang lại giá trị kinh tế hàng trăm tỷ đồng mỗi năm.

Song, giá trị thương hiệu càng lớn đối diện với nguy cơ bị xâm hại càng cao. Trên thị trường đã xuất hiện những sản phẩm mật ong không rõ nguồn gốc, giả mạo nhãn mác hoặc pha trộn nhưng vẫn được quảng cáo là mật ong Bạc hà. Đầu năm 2026, sản phẩm từng đối diện với những phản hồi trái chiều từ thị trường liên quan đến chất lượng. Dù cơ quan chức năng đã khẩn trương vào cuộc xác minh, sự việc gióng lên hồi chuông cảnh báo về những rủi ro mà thương hiệu đối mặt.

Cam sành Hàm Yên cũng là một ví dụ cho thấy bảo vệ thương hiệu không chỉ dừng lại ở nhãn hiệu hay chỉ dẫn địa lý. Từng là cây trồng chủ lực, mang lại nguồn thu nhập đáng kể cho người dân và được biết đến là một trong những vùng cam lớn của miền Bắc, cam sành Hàm Yên đã xây dựng vị thế riêng trên thị trường. Tuy nhiên, những năm gần đây, diện tích cam liên tục thu hẹp do dịch bệnh, thời tiết bất lợi và nhiều diện tích cây trồng đã bước vào giai đoạn già cỗi, cuối chu kỳ khai thác. Từ quy mô hơn 5.000 ha thời kỳ cao điểm, vùng cam đặc sản nay không còn giữ được sức phát triển như trước.

Nhìn từ câu chuyện mật ong Bạc hà và cam sành Hàm Yên, thách thức để thương hiệu bền vững không còn đơn thuần là sản xuất ra sản phẩm chất lượng. Khi thị trường mở rộng, thương hiệu đối mặt với nhiều sức ép hơn: nguy cơ hàng giả, hàng nhái; yêu cầu khắt khe về truy xuất nguồn gốc, chất lượng; sự cạnh tranh từ các sản phẩm cùng phân khúc và những biến động của vùng nguyên liệu sản xuất.

Trong bối cảnh đó, các doanh nghiệp cần xây dựng được hệ thống quản lý chất lượng đồng bộ, duy trì vùng nguyên liệu ổn định, kiểm



Chế biến chè Shan tuyết tại Hợp tác xã Sơn Trà, xã Hồng Thái.

soát chặt chẽ việc sử dụng tên gọi sản phẩm và chủ động bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Chỉ khi những yếu tố này được bảo đảm, thương hiệu mới đủ sức đứng vững trước cạnh tranh và tiếp tục mở rộng thị trường.

Tám “hộ chiếu” để vươn xa

Nhận thức rõ thương hiệu là tài sản và cũng là lá chắn trước những rủi ro của thị trường, những năm qua tỉnh đã quan tâm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ thể OCOP xây dựng và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Cùng với đó, tỉnh đã ban hành và triển khai nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ, phát triển quyền sở hữu công nghiệp và nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa. Từ những sản vật quen thuộc của địa phương, nhiều sản phẩm đã từng bước có “giấy thông hành” để vươn ra thị trường rộng lớn hơn thông qua việc xác lập nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý và các hình thức bảo hộ sở hữu trí tuệ.

Từ những đặc sản gắn với tự nhiên đặc thù như mật ong Bạc hà, cam sành Hàm Yên, chè Shan tuyết, cá Bống, thịt trâu Na Hang, đến chế biến truyền thống, ngày càng có nhiều sản phẩm xác lập quyền sở hữu trí tuệ và xây dựng thương hiệu bài bản. Đến nay, toàn tỉnh có 13 chỉ dẫn địa lý, 18 nhãn hiệu chứng nhận, 142 nhãn hiệu tập thể và hơn 530 nhãn hiệu thương mại độc quyền. Những con số phản ánh sự đa dạng của các sản phẩm đặc trưng cũng như bước chuyển từ tự duy sản xuất sang tự duy phát triển thương hiệu xứ Tuyên.



Sản phẩm của Hợp tác xã Sáng Nhung được chứng nhận nhãn hiệu.

Tuy nhiên, đăng ký bảo hộ mới chỉ là bước khởi đầu. Để thương hiệu thực sự phát huy giá trị, các chủ thể cần đầu tư đồng bộ. Hợp tác xã Sơn Trà, xã Hồng Thái là đơn vị điển hình lựa chọn phát triển thương hiệu gắn với chuỗi giá trị. Hợp tác xã liên kết với từ 70 - 100 hộ, thu mua toàn bộ nguyên liệu chè tươi, từng bước chuẩn hóa quy trình chế biến, đầu tư máy móc hiện đại và xây dựng sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP 5 sao, ISO 22000:2018.

Việc chuẩn hóa chất lượng và xây dựng thương hiệu đã giúp sản phẩm trà Shan tuyết Hồng Thái mở rộng thị trường tiêu thụ, mang lại nguồn thu nhập ổn định, nhiều năm liền đạt danh hiệu Thương hiệu Vàng Nông nghiệp

Việt Nam và sản phẩm Công nghiệp Nông thôn tiêu biểu.

Nhiều sản phẩm sau khi được bảo hộ đã nâng cao giá trị, mở rộng thị trường xuất khẩu và hiện diện tại các hệ thống phân phối hiện đại. Đến nay, toàn tỉnh có 456 sản phẩm OCOP còn thời hạn chứng nhận, trong đó 429 sản phẩm đạt 3 sao, 25 sản phẩm đạt 4 sao và 2 sản phẩm đạt 5 sao cấp quốc gia. Chương trình thu hút 298 chủ thể tham gia, hiện diện tại 97/124 xã, phường. Từ những sản vật gắn với núi rừng, nhiều sản phẩm đã từng bước trở thành hàng hóa có thương hiệu, cơ hội tiếp cận người tiêu dùng cũng từ đó rộng mở hơn.

Đồng hành cùng thương hiệu

Cùng với mở rộng của thị trường, công tác bảo vệ và khai thác hiệu quả tài sản trí tuệ cũng đặt ra những yêu cầu mới. Theo đánh giá của ngành chuyên môn, nhận thức về sở hữu trí tuệ của một bộ phận người dân, doanh nghiệp và người tiêu dùng còn hạn chế. Nhiều chủ thể đã được cấp văn bằng bảo hộ nhưng chưa thực sự chủ động quản lý, khai thác và bảo vệ tài sản trí tuệ. Trong khi đó, tình trạng sử dụng nhãn hiệu, tên gọi, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ vẫn xảy ra.

Thực tế đó đặt ra yêu cầu các cấp, các ngành cần tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và chủ thể OCOP đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý. Đồng thời đồng hành nâng cao chất lượng sản phẩm, chuẩn hóa quy trình sản xuất, phát triển vùng nguyên liệu và chuỗi giá trị. Cùng với đó ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ và hỗ trợ các chủ thể khai thác hiệu quả tài sản trí tuệ đã được bảo hộ.

Theo đồng chí Nguyễn Trung Hiếu, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, thời gian tới, ngành tiếp tục tham mưu các chính sách hỗ trợ chủ thể đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể. Đồng thời, ứng dụng công nghệ trong truy xuất nguồn gốc, quản lý tem nhãn, xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản trí tuệ; phối hợp kiểm tra, xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Sở sẽ đẩy mạnh nghiên cứu triển khai các bộ nhận diện thương hiệu dùng chung đối với một số sản phẩm đặc trưng, góp phần thống nhất hình ảnh, nâng cao khả năng nhận diện và bảo vệ uy tín sản phẩm trên thị trường.

Mỗi sản vật đều mang trong mình câu chuyện riêng của quê hương xứ Tuyên. Để những câu chuyện tiếp tục được kể trên những thị trường rộng lớn hơn, thương hiệu cần được bảo vệ như chính giá trị làm nên sản phẩm. Bởi khi giữ vững được uy tín và bản sắc, các đặc sản địa phương sẽ có sức cạnh tranh cao, tạo nền tảng cho phát triển bền vững ■

TỪ LÀNG RA PHỐ

Cũng là quê mình ■ HẢI LÂM

ĐỢT này sáp nhập thôn, thôn ông cùng với 2 thôn lân cận nhập làm một. Chuyện sáp nhập là chuyện thời sự, ông cũng như bà con đã nghe từ lâu. Ai cũng đồng tình thôi, vì xã to, giờ thôn cũng lớn, làm việc gì cũng dễ, mở rộng cái gì cũng thuận hơn.

Chuyện chẳng có gì đáng nói, nếu cái tên mỗi thôn lại mỗi khác. Tên nào cũng đều có lịch sử cả trăm năm. Tên nào cũng đều có ý nghĩa riêng biệt với người dân bao đời cả.

Những ngày lấy ý kiến về tên gọi mới, sân nhà văn hóa thôn tối nào cũng đông người. Người cao tuổi nhắc chuyện xưa, kể nguồn gốc tên làng, tên xóm. Người trung niên thì phân tích cái thuận, cái tiện của từng phương án. Thanh niên ngồi nghe nhiều hơn nói. Ai cũng có lý lẽ riêng, ai cũng muốn giữ lại cái tên đã gắn bó với mình từ thuở nhỏ.

Ông bảo, hồi còn bé, chỉ cần nghe tên thôn là biết đó là vùng đất nào, có con suối gì, có ngọn đồi gì, hay gắn với câu chuyện của những người đầu tiên đến khai phá. Cái tên ấy theo người dân vào giấy khai sinh, vào địa chỉ gửi thư, vào ký ức của những người đi xa rồi trở về. Bởi thế nên khi phải chọn một cái tên mới cho thôn sau sáp nhập, nhiều người không khỏi bàng khuâng. Nếu lấy tên thôn này, người thôn kia sẽ thấy tiếc. Nếu chọn tên khác nữa thì lại có người chạnh lòng. Sau nhiều cuộc họp, bà con dần hiểu rằng không

thể giữ nguyên tất cả như cũ.

Điều đáng quý là dù còn những tâm tư riêng, mọi người đều đặt lợi ích chung lên trên. Có cụ già đứng lên phát biểu rất ngắn gọn: "Tên nào cũng là quê mình cả". Câu nói ấy khiến cả hội trường im lặng vài giây rồi gật đầu đồng tình.

Quê hương thực ra đâu chỉ nằm trong một cái tên. Quê hương là con đường đất đã quen dấu chân, là tiếng gà gáy sáng, là những người hàng xóm vẫn sang nhà nhau chén trà mỗi sớm. Tên thôn có thể thay đổi theo yêu cầu quản lý, nhưng tình làng nghĩa xóm và những giá trị văn hóa được vun đắp qua nhiều thế hệ thì vẫn còn nguyên đó.

Tám biển tên mới đã được dựng lên ở đầu thôn. Người già đôi lúc vẫn gọi theo tên cũ. Đám trẻ đã quen với tên mới trên sách vở, giấy tờ. Những tên gọi cùng tồn tại như một sự chuyển tiếp tự nhiên giữa quá khứ và hiện tại.

Ông bảo rồi thời gian sẽ khiến mọi người quen dần. Nhưng những cái tên cũ sẽ không mất đi. Chúng vẫn sống trong câu chuyện của người già, trong ký ức của những người con xa quê và trong niềm tự hào về nguồn cội. Bởi sau tất cả, dù mang tên gì, đó vẫn là mảnh đất đã nuôi lớn bao thế hệ, vẫn là nơi để nhớ, để thương và để trở về ■

CUỘC SỐNG ĐÔI KHI ĐƯỢC THẮP SÁNG BỞI NHỮNG ĐIỀU VÔ CÙNG GIẢN DỊ. CÓ NHỮNG CON NGƯỜI CHƯA TỪNG GẶP MẶT, KHÔNG CÙNG MÁU MỦ RUỘT RÀ NHUNG LẠI GẮN KẾT VỚI NHAU BẰNG MỘT SỰ SẼ CHIA THÂM LẶNG: HIẾN MÁU. HƯỚNG TỚI NGÀY QUỐC TẾ NGƯỜI HIẾN MÁU 14-6, LẮNG NGHE CÂU CHUYỆN CỦA NHỮNG TÌNH NGUYỆN VIÊN SẴN SÀNG VÌ CỘNG ĐỒNG, TA CHỢT NHẬN RA HIẾN MÁU KHÔNG PHẢI LÀ MỘT CHIẾN CÔNG XA VỜI. ĐÓ ĐÓN THUẬN LÀ MỘT TRÁCH NHIỆM TỰ NHIÊN, MỘT THÓI QUEN TỐT ĐẸP VÀ LÀ TÌNH CẢM CHÂN THÀNH TỪ TRÁI TIM ĐẾN TRÁI TIM.



Chị Nguyễn Thị Là, giáo viên trường Tiểu học và THCS Đông Thọ là 1 trong 100 người hiến máu tiêu biểu toàn quốc năm 2026.

Máu hiến từ tâm, nảy mầm hy vọng

■ HOÀNG NIÊM

Những “ngân hàng máu sống” giữa đời thường

NHỮNG người thường xuyên hiến máu hiếm khi nói nhiều về việc mình làm. Khi được hỏi, họ thường chỉ đáp lời khiêm nhường: “Thấy người ta cần thì mình giúp”. Chẳng cần triết lý sâu xa, sự sẻ chia ấy xuất phát từ tình người và đi vào nếp sống đời thường một cách lặng lẽ.

Nhiều năm qua, cô giáo Nguyễn Thị Là, hiện đang công tác tại trường Tiểu học và THCS Đông Thọ, xã Đông Thọ đã xem việc hiến máu như một phần công việc thường niên của mình. Nhìn vóc dáng nhỏ nhắn và nụ cười hiền hậu của cô, ít ai biết người giáo viên tận tụy này đã có tới 57 lần hiến máu và tiểu cầu. Trừ đi những lúc sức khỏe không cho phép, hễ bệnh viện có nhu cầu hoặc địa phương có đợt phát động, cô lại âm thầm sắp xếp việc trường lớp để tham gia. Tổng lượng máu và tiểu cầu cô đã trao đi đến nay lên tới hơn 14.000 ml. Với cô Là, niềm vui lớn nhất sau mỗi lần hiến không nằm ở những tấm bằng khen, mà là sự thanh thản trong tâm hồn khi biết mình vừa đóng góp một phần nhỏ bé giúp một người xa lạ có thêm thời gian để ở lại với gia đình. Hành động ấy diễn ra đều đặn, tự nhiên như việc cô cất tiếng giảng bài trên bục giảng mỗi ngày.

Khác với sự bền bỉ âm thầm của cô Là, Thạc sĩ Phạm Ngọc Thế, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ y tế T&T Minh Vương, Phòng Khám đa khoa Hữu Nghị Bạch Mai, xã Hàm Yên lại bắt đầu hành trình hiến máu từ một sự cố khẩn cấp. Năm 2008, khi còn là một sinh viên y khoa, anh Thế thú nhận mình rất sợ kim tiêm. Nhưng giữa đêm khuya hôm ấy, chứng kiến một bệnh nhân đa chấn thương đang mất máu nghiêm trọng, chàng sinh viên trẻ đã quyết định gạt phăng nỗi sợ hãi sang một bên khi biết nhóm máu của mình hoàn toàn trùng khớp. Trải nghiệm ngỡ ngàng lần đầu tiên ấy đã thay đổi suy nghĩ của anh về ranh giới mong manh của sinh mệnh. Từ đó đến nay, anh Thế đã có 56 lần hiến máu, chủ yếu là hiến tiểu cầu. Là một người công tác trong ngành y, anh thấu hiểu một sự thật cốt lõi: Thuốc men, thiết bị y tế có thể sản xuất trong nhà máy, nhưng dòng máu ấm nóng thì chỉ có thể được chất chiu, trao truyền từ chính cơ thể con người.

Lan tỏa từ những cá nhân tiêu biểu, phong trào hiến máu bám rễ sâu vào cộng đồng nhờ những tấm gương như anh Hoàng Văn Hải, cán bộ xã Tân Quang với 76 lần hiến máu. Không chỉ trực tiếp cho đi, anh còn là người đặt nền móng thành lập Câu lạc bộ Ngân hàng máu sống từ năm 2014, quy tụ hàng trăm tình nguyện viên sẵn sàng lên đường hiến máu khẩn cấp cứu người bất kể ngày đêm hay mưa nắng. Nhìn lại hành trình thiện nguyện lặng lẽ của mình, anh Hải bộc bạch:

“Niềm vui lớn nhất của tôi là những đơn vị máu hiến tặng đã kịp thời cứu sống người bệnh. Khi có sức khỏe, hãy tham gia hiến máu để san sẻ với những người đang nguy kịch, qua đó cùng nhau lan tỏa thông điệp thiêng liêng: Một giọt máu cho đi, một cuộc đời ở lại”.

Lòng nhân ái bám rễ vào cộng đồng

Phong trào hiến máu tình nguyện trên địa bàn tỉnh trong những năm qua đã phát triển mạnh mẽ, sâu rộng và trở thành một điểm sáng mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo các cấp, Hội Chữ thập đỏ đã tích cực tham mưu và tổ chức thành công nhiều chiến dịch lớn thu hút trên 200.000 tình nguyện viên từ nhiều tầng lớp nhân dân nhiệt tình tham gia. Từ năm 2020 đến nay, toàn tỉnh đã tiếp nhận được gần 60.000 đơn vị máu, qua đó cơ bản đáp ứng được nhu cầu cấp cứu và điều trị cho bệnh nhân tại các cơ sở y tế trên địa bàn.

Bà Phạm Thanh Nga, thôn 1, xã Bắc Quang năm nay đã gần 60 tuổi nhưng vẫn đều đặn tham gia. Bà tâm sự rất thực tế: “Hiến máu mang lại nhiều lợi ích cho chính mình. Đầu tiên là mình được kiểm tra sức khỏe, xem máu của mình có tốt không. Khi mình còn khỏe, giúp được người lúc nguy cấp thì nên làm”.

Đánh giá về sự phát triển của phong trào, ông Nguyễn Hoàng Long, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh Tuyên Quang chia sẻ: “Sự thay đổi lớn nhất hiện nay là nhận thức của người dân. Những thông điệp như *Một giọt máu cho đi, một cuộc đời ở lại* đã trở nên quen thuộc. Lực lượng hiến máu giờ đây rất phong phú, từ cán bộ, viên chức đến người lao động tự do, tiểu thương. Công tác vận động và tổ chức hiến máu trên địa bàn tỉnh đang có nhiều thuận lợi mới. Hiện nay chính quyền 2 cấp vận hành, các điểm hiến máu được đưa về gần trung tâm xã, phường, giúp bà con không còn phải đi lại quá xa xôi, vất vả như trước, từ đó khuyến khích được nhiều người tham gia hơn.

Bên cạnh đó, điểm hiến máu cố định tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh nay hoạt động với trang thiết bị máy ly tâm lạnh hiện đại. Người dân có thể chủ động đến hiến máu vào các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần,

khắc phục được tình trạng phụ thuộc hoàn toàn vào các đợt phát động tập trung.

Hơn 10 năm nay, Khoa Huyết học và Truyền máu, Bệnh viện Đa khoa Tuyên Quang đã trở thành điểm đến quen thuộc của mẹ con chị Đào Thị Minh, xã Tân Long. Con chị mang trong mình căn bệnh tan máu bẩm sinh, cơ thể không tự tạo đủ lượng hồng cầu khỏe mạnh và phải phụ thuộc hoàn toàn vào việc truyền máu định kỳ. Ôm đứa con bé bỏng vào lòng, chị Minh bật bạch: “Nếu không có những đơn vị máu hiến tặng, con tôi chắc chắn không thể cầm cự được đến ngày hôm nay. Gia đình tôi luôn biết ơn những người xa lạ đã rộng lòng chia sẻ một phần cơ thể để nuôi sống con mình”.

Hiến máu cứu người - một nghĩa cử bắt nguồn từ trái tim và mang đến phép màu có thật. Nhân Ngày Quốc tế Người hiến máu 14-6, xin gửi lời tri ân sâu sắc đến những người đã và đang âm thầm hiến tặng giọt máu của mình. Mong rằng dòng chảy nhân ái ấy sẽ luôn bền bỉ, để không một người bệnh nào phải đơn độc bước tay giữa làn ranh sinh tử ■



Đông đảo tình nguyện viên tham gia hiến máu nhân đạo tại phường Minh Xuân.

ĐIỀU EM MUỐN NÓI

“Nắng hồng” gieo sự sống ■ GIA HÂN

- Mẹ ơi, hôm nay con được truyền “nước dâu tây” chưa ạ?

Cu Bin ngược đời mắt tròn xoe, trong veo nhìn mẹ. Cái đầu trọc lóc vì hóa trị của cậu bé năm tuổi khẽ tì vào gối, làn da xanh xao mỗi mệt nhưng nụ cười thì vẫn hồn nhiên đến lạ. Người mẹ nhìn con, tím thất lại, cổ giấu giọt nước mắt chực trào vào trong để vuốt ve đôi má gầy gộc:

- Sắp rồi con yêu. Các cô chú bác sĩ đang chuẩn bị những “giọt nắng hồng” đẹp nhất cho Bin đấy.”

“Nước dâu tây” hay “giọt nắng hồng”, đó là cách người mẹ gọi những đơn vị máu để đứa con thơ không sợ hãi mỗi khi bước vào ca truyền dịch. Cậu bé Bin bị ung thư máu, căn phòng bệnh trắng toát này đã trở thành ngôi nhà thứ hai của hai mẹ con suốt một năm qua.

Cửa phòng bật mở, cô điều dưỡng bước vào, nhẹ nhàng treo bịch máu đỏ tươi lên giá. Bin reo lên khe khẽ: “A, có nước dâu tây rồi mẹ ơi!”

Khi dòng máu từ từ chảy qua dây truyền vào cơ thể nhỏ bé

của Bin, một phép màu như vừa hiển hiện. Sắc môi cậu bé hồng hào trở lại, đôi mắt cũng thêm phần nhanh nhẹn. Đứng bên cạnh giường bệnh, người mẹ lặng lẽ ngắm nhìn khuôn mặt con, lòng dâng lên một niềm biết ơn nghẹn ngào, da diết.

Không ai biết người đã hiến giọt máu này là ai, họ ở đâu, làm nghề gì. Nhưng lúc này đây, người xa lạ ấy chính là vị cứu tinh của cả một gia đình. Giọt máu tình nguyện mộc mạc của một tấm lòng nhân ái ngoài kia đã giặt lại nụ cười thơ ngây của Bin từ tay số phận, cho người mẹ thêm cơ hội được ôm con vào lòng, cho đứa trẻ thêm cơ hội được lớn lên.

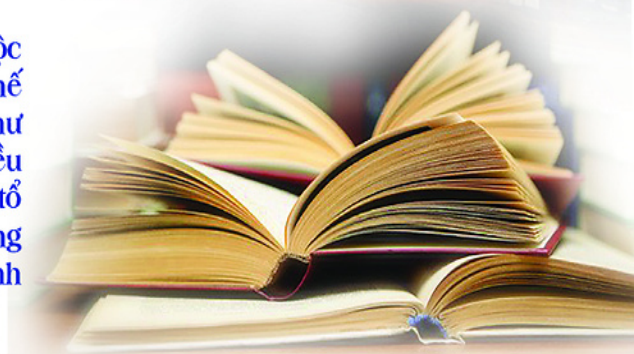
- Mẹ ơi, con khỏe rồi này. Khởi bệnh con sẽ đi đá bóng nhé! - Bin ngoéo tay mẹ, giọng tràn đầy năng lượng.

Hiến máu tình nguyện không chỉ là một nghĩa cử cao đẹp, mà là sự sẻ chia thiêng liêng của tình người. Những giọt máu cho đi đã thầm lặng viết tiếp sự sống, mang lại hạnh phúc và gieo lại những đóa hoa hướng dương rực rỡ ngay trong căn phòng bệnh màu trắng.

Từ trang sách đến chân trời xa

■ BIỆN LUẬN

Giữa nhịp sống hiện đại đầy rẫy những thông tin xấu, độc và sự bủa vây của mạng xã hội, gia đình thầy giáo Hoàng Thế Nghĩa và cô Chu Hồng Vân, tổ 17, phường Hà Giang 2 như khoảng trời đẹp về một nếp nhà hiếu học chuẩn mực. Nhiều năm liền được vinh danh là “Gia đình học tập” tiêu biểu, tổ ấm của anh Nghĩa khiến nhiều người ngưỡng mộ bởi phương pháp dạy con khoa học, giữ gìn không gian sống lành mạnh và “bộ sưu tập” thành tích giáo dục đáng tự hào.



Niềm vui của gia đình anh Nghĩa là cùng các con đọc sách và giải các bài toán vui mỗi ngày.

Bộ sưu tập thành tích tự hào

Cô giáo Chu Hồng Vân, Thạc sĩ Ngữ văn trường THPT Chuyên Hà Giang là giáo viên chuyên bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi quốc gia đạt kết quả cao. Năm 2024, cô vinh dự nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Đại hội thi đua yêu nước và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh. Đồng hành cùng vợ, anh Hoàng Thế Nghĩa dù bận rộn vẫn hoàn thành chương trình Cao học Phương pháp Toán, tích cực học thêm tiếng Anh và tiếng Mông để phục vụ giảng

dạy vùng cao, đồng thời là nhân tố tiên phong trong công tác chuyển đổi số tại địa phương.

Cậu con trai út Hoàng Tuấn Minh hiện đang học lớp 7, là học sinh xuất sắc trong nhiều năm, giành giải cao tại các kỳ thi Toán, Tiếng Anh cấp tỉnh, xuất sắc đoạt Huy chương Đồng, Kỳ thi Quốc gia Toán Tiếng Anh Châu Á AIMO và tiếp tục được vào vòng thi quốc tế.

Trong bản hòa ca hiếu học dưới nếp nhà ấy, con trai cả Hoàng Tuấn Dũng là một nốt nhạc vút cao đầy kiêu hãnh. Ngay từ khi còn học THCS, Tuấn Dũng đã chứng minh năng lực Toán học khi mới lớp 7 đã giành Huy chương Vàng cao điểm nhất kỳ thi Tìm kiếm tài năng Toán học trẻ toàn quốc; đạt giải Nhì Toán 9 cấp tỉnh (thi vượt cấp). Đặc biệt là Huy chương Vàng kỳ thi APMOT khu vực Châu Á - Thái Bình Dương danh giá, cùng hàng loạt giải thưởng cấp tỉnh và huy chương ở các kỳ thi Toán học trong và ngoài nước.

Mang theo hành trang ấy, em được tuyển thẳng vào lớp chuyên Toán của Trường THPT Chuyên (Đại học Sư phạm Hà Nội). Trong 3 năm học THPT, Tuấn Dũng đều đoạt giải cao tại các kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia; Huy chương Vàng ở các kỳ thi: Olympic Khoa học tự nhiên, Toán tổ hợp Iran, Tìm kiếm Tài năng Toán học trẻ. Năm 2023, Hoàng Tuấn Dũng dự thi Olympic Toán học Quốc tế tại Nhật Bản và giành Huy chương Bạc. Với những thành tích xuất sắc trong học tập, Hoàng Tuấn Dũng đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba khi mới 17 tuổi.

Trở thành Thủ khoa đầu vào, lớp trưởng lớp Cử nhân tài năng Toán K68 (Đại học Khoa học Tự nhiên - ĐHQGHN),



*Hoàng Tuấn Dũng
(thứ 5 từ trái qua)
giành cú đúp
Huy chương Vàng
Tại kỳ thi Olympic Toán
sinh viên toàn quốc
lần thứ 30.*

Dũng tiếp tục tỏa sáng rực rỡ, nhận học bổng Tài năng của Viện Nghiên cứu Toán cao cấp, học bổng xuất sắc của trường và 3 năm liền nhận giải thưởng Odon Vallet. Tại kỳ thi Olympic Toán sinh viên toàn quốc, em lập cú đúp với 2 Huy chương Vàng Đại số và Giải tích (riêng môn Giải tích đạt Thủ khoa với điểm tuyệt đối 30/30); nhận giải thưởng Lê Văn Thiêm danh giá, giành học bổng toàn phần tại Đại học Sư phạm Paris, học vượt cấp và nhận bằng Đại học Toán tại Pháp khi mới hơn 19 tuổi. Hiện tại, Dũng đang tiếp tục theo học Thạc sĩ năm thứ nhất tại Đại học Sorbonne danh giá của nước Pháp. Em dự kiến sẽ hoàn thành học vị Thạc sĩ và tiếp tục chinh phục học bổng Tiến sĩ, thường xuyên có cơ hội làm việc, trao đổi với nhiều giáo sư đầu ngành Toán học.

Dũng tâm sự: “Toán học mang lại cho em niềm vui bất tận. Đợt này em được nghỉ hè 2 tháng, sẽ tham dự một hội thảo quan trọng về Toán học tổ chức tại Đà Nẵng với sự tham gia của nhiều giáo sư đầu ngành. Em rất vui vì được học hỏi, tiếp thu những tri thức toán học trên thế giới để làm hành trang cho những cống hiến mai sau”. Về bí quyết tạo nên thành công ở Tuấn Dũng, các giảng viên ở trường đại học đều nhận định Tuấn Dũng là người có sức học vượt trội, tư duy tốt, đam mê và cẩn thận.

Gieo hạt giống tri thức

Ngồi trong phòng khách của gia đình anh Nghĩa, trên bức tường là những bức ảnh nhận giải thưởng, các loại huy chương các con anh đoạt được trong học tập và rèn luyện, có một giá sách nhỏ để những cuốn sách cả nhà thường hay đọc, tôi cảm nhận rõ tri thức ngập tràn trong ngôi nhà nhỏ.

Cô giáo Chu Hồng Vân vừa rót chén trà nóng, chia sẻ bằng chất giọng trầm ấm của một giáo viên Ngữ Văn. “Điều cốt lõi nhất trong nền tảng giáo dục của gia đình là chúng tôi luôn quan tâm, chia sẻ, giúp các con hiểu giá trị của tri thức đối với cuộc sống. Câu chuyện lan tỏa tri thức được bồi đắp hàng ngày không chỉ qua bài giảng trên lớp

mà qua những bữa cơm, qua câu chuyện sinh hoạt thường nhật trong gia đình, gieo vào lòng các con niềm đam mê khám phá tri thức và cảm hứng học tập tự thân”.

Nền nếp học tập của gia đình còn được cụ thể hóa bằng một không gian “vô trùng” sống điện tử sau bữa tối. Bố mẹ làm việc, soạn giáo án, dạy con học bài; tuyệt đối không ti vi, không điện thoại giải trí. Trong không gian ấy, chỉ có tiếng lật giở từng trang sách, tiếng bút sột soạt và tiếng thảo luận khê của hai bố con bên một bài toán khó. Bố mẹ luôn đồng hành cùng con qua các kỳ thi, cho con trải nghiệm nhiều kỳ thi quan trọng để cọ xát bản lĩnh, định hướng cho con tiếp cận khoa học, tri thức. Môi trường giáo dục trong gia đình được xây dựng trên nền tảng kỷ cương, tình yêu thương và trách nhiệm, kết hợp hài hòa giữa giáo dục tri thức và giáo dục nhân cách, tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên phát triển toàn diện.

Không gian học tập của gia đình được bố trí khoa học và tràn đầy cảm hứng. Trên chiếc tủ sách lớn lưu trữ một “kho tàng” tri thức phong phú cho mọi thế hệ. Từ bộ Bách khoa Tri thức Việt Nam đồ sộ dành, những tạp chí chuyên sâu về Toán học đến bộ truyện Thần đồng Đất Việt đầy cuốn hút. Mỗi thành viên đều được bố trí một góc học tập riêng, ngập tràn ánh sáng tự nhiên và trang bị đầy đủ máy tính với đường truyền internet tốc độ cao, đáp ứng việc học trực tuyến và tra cứu tài liệu. Vào dịp hè, các con tham gia học tập tại thư viện, cộng đồng. Những ngày cuối tuần được đắm mình vào kho sách uyên bác của ông ngoại.

Chính bầu không khí học tập tự nhiên, sự đầu tư bài bản, tình yêu sách cùng phương pháp học tập khoa học trở thành mảnh đất màu mỡ để những tài năng của gia đình bén rễ và vươn cao.

Chia tay gia đình anh Nghĩa trong buổi chiều muộn, con đường nhỏ ở phố núi Hà Giang đã lên đèn. Tôi tin, trên con đường tương lai phía trước, những hạt giống được nảy mầm trong môi trường giáo dục tốt của gia đình sẽ trưởng thành, vững chãi ■

Dự cảm

■ NGUYỄN NGỌC TU



Minh họa: DUY QUANG

Dễ nhận ra chỗ từng là nhà chòi của đứa nhỏ. Một khoảng đất phẳng lặng, láng lình, không chút cỏ, hoặc có thì cũng mới vừa lấm tấm xanh. Một mớ tiền lá bị bỏ rơi vương vãi. Mớ trái dại héo quăn lại (chúng đã từng là thịt kho tàu, cá sốt chua trong bữa cơm tưởng tượng). Một số thân cây chung quanh vẫn dính lủng lẳng mớ dây chuối khô, thứ đứa nhỏ dùng để buộc đòn tay lợp mái nhà, hay dùng vách. Để nhận ra nó đời chỗ liên hồi, nay bờ đĩa này mai đầu liếp nọ.

Nếu dõi theo đứa trẻ nọ đủ lâu, sẽ thấy rõ lạc thú của trò chơi nhà chòi không chỉ là được nhập vai ai đó lánh vào cái thế giới mà nó chấp vá nên bằng chính đôi tay non nớt của mình, nhật nhạnh nhưng hoàn thiện đến mức che được nắng mưa, không chỉ được làm chủ một không gian thật sự riêng tư, giả đồ nấu nướng trên cái bếp bằng cục gạch ống, trang trí rèm bằng tàu lá chuối xé thưa, được mua bánh kẹo thỏa thích bằng xấp tiền lá trâm bầu, mà là lúc làm nhà. Chính xác, sáng khoái khởi lên là khi nó ngồi trong nhà chòi này, và bắt đầu tính chuyện nhỏ nhà sang chỗ khác. Có quá nhiều chuyện để

làm, thắt cái rèm lá mới, tấm bìa làm vách cũng cần sơn lại bằng mực mỏng tơi, phải róc thêm một số nhánh bình bát gác mái. Ngay cả chọn chỗ cũng đâu có dễ. Một chỗ nào mới tinh (nó không muốn cất lại trên nền cũ), chung quanh nhất định phải có cây lớn tàng che mát, đất phải phẳng mặt và quan trọng nhất là không xâm hại tới mấy thứ rau trái của má mọc rải rác trong vườn, những thứ huê lợi có thể mang ra chợ bán: ngò gai, rau diếp cá, cải trời...

Má vẫn thường lèm bèm chuyện con nhỏ cất nhà chòi ở khắp nơi, ngày càng xa nhà má. Trực giác bà đang nói gì đó, chỉ là tiếng thì thào quá nhỏ và xa, như tiếng gió thổi qua đỉnh cây mùa hạ. “Sao nó không chịu ở yên một chỗ vậy trời”, bà má đôi khi đã buộc miệng nói ra một ý nghĩ chín muối. Và người nghe thì cười xòa, “con nít đứa nào mà không mau chán, kệ đi”. Nghĩ lại thì đứa nhỏ chẳng tội tình chi, nó chỉ đắm đuối cái trò chơi giả lập cuộc đời.

Nhưng sau này khi đứa con văng mình hết vách trời Đông đến vách Tây, bà má nhận ra nỗi lo mơ hồ hồi ấy, dự cảm chưa thành hình lúc ấy, sự bồn chồn không thể gọi tên ấy, chính là dấu hiệu của thiên di. Một đứa nhỏ sống du mục, rày đây mai đó ngay trong chính khu vườn của mình. Đứa nhỏ không chịu được chuyện cát cứ hoài một chỗ, lúc nào cũng muốn nhổ mình rời đi trong niềm vui mãnh liệt.

Một đứa con kiêu vậy, má biết níu giữ bên mình bằng cách gì?

Thuyền thoai trong vườn

Cái đĩa sâu nhất luôn có ông lính da trắng chết trôi, hồi chiến. Mương, ao càng rộng dài càng khó mà thiếu vắng lũ ma da kéo giò. Các thể loại ma khác như ma tóc, ma lưỡi dài thì chiếm cứ trên những cây cao tàng lớn. Và cộm lên, uốn lượn trong những lùm bụi rậm rạp là những con trăn, rắn bự đến có thể nuốt trọn một đứa con nít, không tin thì nhìn vào bộ da nong vừa cột đỉnh chúng để lại trên gò má mà coi. Và xa trên đồng khời, sập tối là bao linh hồn vất vớ than khóc.

LẮNG NGHE CUỘC SỐNG**Tiếng đế, tiếng ve
một thuở...** ■ HOÀNG ANH

“**M**ẹ ơi, con đế này có biết đá nhau như trong truyện nhà văn Tô Hoài viết không mẹ?”

Cậu con trai nhỏ khum khum đôi bàn tay, lấp ló bên trong là một chú đế mèn cánh đen bóng vừa bắt được ngoài bãi cỏ công viên. Câu hỏi ngây thơ ấy đã đánh thức cả một vùng trời ký ức tưởng đã ngủ yên sau những bộn bề toan tính của người trưởng thành.

Mùa hè trong ký ức của tôi không bắt đầu bằng tờ lịch xé trên tường, mà bằng khúc dạo đầu râm ran của dàn đồng ca ve sầu trên những vòm sấu, vòm phượng già. Tiếng ve rộn rã, đặc quánh dưới cái nắng như đổ mật, là tín hiệu cho những cuộc trốn ngủ trưa của đám trẻ trong xóm. Chúng tôi dúi dúi nhau, tay cầm sào dính nhựa mứt, rón rén từng bước dưới gốc cây.

- “Suyt! Khẽ thôi, con ve đuôi vàng đang kêu ở cành thấp kia!”

Tiếng thì thầm khe khẽ hòa vào cái nóng hầm hập, tạo nên một trò chơi ly kỳ mà đứa trẻ nào cũng mê đắm.

Rồi khi hoàng hôn buông xuống, không gian đại ngàn hay những cánh đồng làng lại được lấp đầy bởi một thanh âm khác: tiếng đế bên bờ cỏ. Những đêm tối trời, tôi cùng chúng bạn soi đèn pin đi tìm hang đế. Tiếng “rì rả... rì rả” lúc gần lúc xa như một thách thức đầy kích thích. Để rồi khi cơn mưa rào mùa hạ bất chợt dội xuống, bong bóng phập phồng trên mặt nước, cả không gian lại bùng nổ bởi bản giao hưởng của họ hàng nhà ếch nhái. Tiếng “ộp oạp” trầm hùng từ những bờ muống, ruộng lúa vọng về, vừa thân thương vừa gợi lên một cảm giác bình yên đến lạ kỳ.

Nhìn đứa con nhỏ bây giờ đang say mê với chú đế công viên, tôi vừa mừng vừa có chút chạnh lòng. Trẻ con phố thị hôm nay lớn lên giữa những tòa nhà cao tầng, thế giới của các em thu lại bằng góc nhìn qua màn hình máy tính bảng lấp lánh ánh sáng xanh. Các em biết đến thiên nhiên qua những trang sách, biết tiếng ve, tiếng ếch qua những đoạn video được thu âm sẵn. Thiếu đi những thanh âm nguyên bản của tự nhiên, phải chăng tuổi thơ của chúng đã mất đi một phần vị ngọt?

Lắng nghe cuộc sống, đôi khi không phải là lắng nghe những điều to tát, mà là tự dành cho mình một khoảng lặng để tìm lại những rung động nguyên sơ nhất. Tiếng ve râm ran, tiếng đế tí tê hay tiếng ếch ộp oạp ngày mưa... không đơn thuần là âm thanh của tự nhiên, đó là sợi dây neo giữ tâm hồn ta với quê hương, với những phần trong trẻo nhất của đời người. Xin hãy để những thanh âm ấy tiếp tục vang lên, không chỉ trong ký ức của chúng ta, mà còn trong cả hành trình lớn lên của con trẻ ■

Quá nhiều huyền thoại, đồng nghĩa với quá nhiều hiểm họa trong vườn nếu một đứa trẻ nếu lang thang ngoài đó. Thế giới bên kia cái cổng lưới rào gà không đơn giản chút nào đâu, chính bụi tre kéo kẹt bên hè, tiếng kêu con chim cú mèo, cú đập cánh đồng loạt thảng thốt của đám chim đêm, cũng phụ họa vào lời bà mẹ. Dĩ nhiên một mình mẹ không thể nào dẹt nên bao nhiêu huyền thoại đó, mà phải vịn vào những gì mình được nghe kể suốt thuở ấu thơ, rồi tùy nghi thêm thắt. Kiểu như trưa hôm trước bà thấy đứa gái út hái trái bình bát chín gần sát mé đĩa, nên vào chiều này, khi lội nhổ mấy cọng bông súng nấu canh chua, bà mẹ nói với giọng vô cùng lơ đãng, “đám ma da ghê thiệt, bữa thấy cái bóng ai in vô mặt ao mà tụi nó cứ rình chờ chỗ góc đó hoài luôn”.

Bằng cách đó, bà mẹ dẹt nên những tấm lưới bảo vệ con những khi nó không ở trong tầm mắt. Mẹ còn phải làm lụng này kia, đâu phải lúc nào đôi cánh cũng rảnh rang mà giang ra bảo bọc. Mẹ của mẹ cũng làm vậy để giữ con quanh quẩn bên mình. Ngay từ hồi đó, dù không học hành mấy, mẹ của mẹ đã biết cách dùng những câu chuyện để đánh chặn hiểm họa từ xa. Không phải là mệnh lệnh kiểu đừng tới gần ao đừng trèo cây cao, hãy về nhà vào sập tối. Mẹ chỉ kể bữa rồi ở dưới Trảng Cò có đứa nhỏ bị ma giấu, ăn một bụng lặc lè đất mà nó tưởng đâu được ăn bánh trôi. Hay, ông Tư chạy đờ mới chở thằng Đen cháu ông đi bệnh viện, thằng nhỏ leo trèo như sóc vậy mà cũng bị ma lè trên cây cóc xô té gãy tay như thường.

Những huyền thoại kiểu vậy, khi lớn khôn, tự giải thiêng hết thấy, người ta mới biết việc võ lễ là một phần tối quan trọng của trưởng thành. Hóa ra ma không đáng sợ như người. Hóa ra thân tre cọ vào nhau vào những ngày gió nổi không phải là tiếng khóc than của cô ma mất đồ. Trầm nghịch dưới ao lâu bị đờ cứng giò, là bởi chứng chuột rút mà ra. Và mảnh vườn tưởng như dài rộng thênh thang cũng chỉ vài ba bờ, liếp.

Nhưng thật lạ lùng, ngay khi trưởng thành rồi, đôi lúc đi một mình trong vườn, có người cảm thấy đang có ai đó ở quanh đây, giẫm từng bước lên dấu chân mình, ai đó đang gại ngón tay vào mồ tóc sau gáy mình, và gọi tên mình, thoảng nhẹ thôi, xa xôi nhưng không thể nói là không trù mến ■

Từ lá chắn thực tế đến những **BÀI TOÁN MỞ**

■ MINH HOA

Cuộc cách mạng số đang thay đổi diện mạo của Tuyên Quang, từ những góc phố đến bản làng xa xôi. Tuy nhiên, dòng chảy số hóa luôn là con dao hai lưỡi. Khi dòng dữ liệu luân chuyển không ngừng, nỗi lo về an ninh thông tin hiện hữu như một thách thức lớn, cần những lá chắn bảo mật chủ động và toàn diện.

Từ chuyên án xuyên quốc gia đến những cái bẫy nơi làng quê

TRƯỚC tình hình tội phạm sử dụng công nghệ cao để lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng có chiều hướng gia tăng, Công an tỉnh Tuyên Quang đã có cảnh báo để người dân phòng ngừa. Đáng chú ý, đối tượng xấu lợi dụng mạng xã hội như Facebook, Zalo... để thực hiện hành vi lừa đảo với nhiều thủ đoạn mới, tinh vi, gây thiệt hại về tài sản và ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự.

Điển hình là vào đầu năm 2026, Công an tỉnh Tuyên Quang đã triệt phá thành công đường dây lừa đảo xuyên quốc gia với quy mô lớn nhất từ trước đến nay. Trước đó, đơn vị đã xác lập chuyên án trinh sát nhằm đấu tranh với tổ chức tội phạm dùng mạng máy tính, mạng viễn thông để chiếm đoạt tài sản của hàng nghìn bị hại trên cả nước. Đáng chú ý, các đối tượng này đã lợi dụng địa bàn Campuchia làm căn cứ hoạt động. Trong tổng số 205 đối tượng bị bắt giữ, lực lượng chức năng đã di lý 74 đối tượng từ Cửa khẩu quốc tế Mộc Bài (Tây Ninh) về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang để đấu tranh, làm rõ.

Thủ đoạn lợi dụng công nghệ cao của nhóm tội phạm này vô cùng tinh vi: chúng giả danh lực lượng công an để hướng dẫn cài đặt "hộ khẩu điện tử", hoặc mạo danh nhân viên điện lực, ngành thuế để gửi đường link chứa mã độc. Chỉ cần bị hại nhấn vào link, đối tượng sẽ chiếm quyền điều khiển điện thoại và rút sạch tiền trong tài khoản ngân hàng.

Song song với các chuyên án lớn, lực lượng Công an cơ sở cũng phản ứng cực kỳ nhạy bén để bảo vệ người dân. Đơn cử như ngày 19/5 vừa qua, Công an xã Hồng Thái đã kịp thời ngăn chặn một vụ lừa đảo viễn thông. Cụ thể, bà H.T.D, thôn Nà Đưa, xã Hồng Thái nhận được cuộc gọi tự xưng là cán bộ Hải quan, thông báo có gói quà nước ngoài trị giá hơn 1 tỷ đồng và yêu cầu nộp 150 triệu đồng tiền thủ tục. Nhờ tinh thần cảnh giác, bà D. đã đến thẳng trụ sở Công an xã để nhờ xác minh. Tại đây, các chiến sĩ công an đã nhanh chóng lật tẩy chiêu trò lừa đảo, giúp bà D. giữ lại được số tiền tích cóp và không sập bẫy kẻ gian.

Từ câu chuyện "khủng bố" điện thoại

Trong kỷ nguyên số, câu chuyện an ninh dữ liệu không còn là lý thuyết xa vời mà đã trở thành nỗi lo hiển hiện từng ngày, từng giờ đối với mỗi người dân. Minh chứng rõ nét nhất chính là tình trạng lộ



Công an xã Lao Chải tuyên truyền đến người dân cách phòng chống bị kẻ gian lừa đảo trên không gian mạng.

lộ thông tin cá nhân qua "vấn nạn" khủng bố điện thoại. Điển hình như tại địa bàn tỉnh thời gian qua, một phòng khám nha khoa mở mới đã khiến hàng ngàn người dân trên địa bàn tỉnh, nhất là những người dân khu vực thành phố Tuyên Quang (cũ) bức xúc khi liên tục bị "tra tấn" bởi các cuộc gọi chèo kéo, mời chào dịch vụ vào bất kể giờ giấc.

Nhìn nhận về thực trạng này, các chuyên gia an ninh mạng đánh giá đây là một hồi chuông cảnh báo nghiêm trọng về lỗ hổng trong quản lý dữ liệu cá nhân. Việc một cơ sở kinh doanh vừa mới xuất hiện đã sở hữu danh sách số điện thoại của gần như toàn bộ cư dân một khu vực cho thấy hành vi thu thập, mua bán dữ liệu bất hợp pháp đang diễn ra hết sức ngang nhiên và tinh vi.

Theo Luật sư Vũ Trung Kiên, Giám đốc Công ty Luật TNHH Vũ Kiên, để phòng ngừa lộ lọt dữ liệu, các tổ chức phải xây dựng quy trình bảo mật nghiêm ngặt, mã hóa thông tin và phân quyền tiếp cận chặt chẽ; trong khi người dân cần nâng cao cảnh giác, không tùy tiện khai báo thông tin cá nhân trên môi trường số.

Về chế tài xử lý, hành lang pháp lý hiện hành phân định rất rõ ràng: Với trường hợp vô tình làm lộ lọt dữ liệu do lơ là, thiếu biện pháp bảo mật, tổ chức có thể bị xử phạt hành chính từ hàng trăm triệu đến hàng tỷ đồng, đồng thời phải bồi thường thiệt hại dân sự. Ngược lại, đối với các hành vi cố tình thu thập, mua bán hoặc phát tán dữ liệu cá nhân trái phép nhằm trục lợi, tùy theo mức độ vi phạm, đối tượng thực hiện không chỉ bị xử phạt hành chính kịch khung mà còn có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt lên đến 7 năm tù.

Xây dựng "lá chắn" vững chắc

Đối mặt với những thách thức ngày càng tinh vi từ tội phạm mạng, thời gian qua, công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng tại tỉnh Tuyên Quang đã được triển khai đồng bộ, bài bản và

ghi nhận nhiều kết quả thực chất. Không gian mạng tại địa phương đang được bảo vệ bởi những "lá chắn" vững chắc từ diện rộng đến chiều sâu.

Một trong những bước đi mang tính căn cơ là việc hoàn thành hướng dẫn, cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc đối với toàn bộ các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường. Việc "lá chắn hóa" hệ thống máy tính công vụ từ cấp cơ sở giúp ngăn chặn từ sớm nguy cơ tấn công bằng mã tống tiền (ransomware) hoặc đánh cắp dữ liệu nhà nước. Đồng thời, công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ cũng được lực lượng công an siết chặt trực tiếp ngay tại cơ sở, bảo đảm lực lượng cấm bản, bám địa bàn luôn có đủ năng lực tác chiến số.

Tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường bảo đảm an ninh mạng theo đúng hướng dẫn từ Bộ Công an. Đặc biệt, việc duy trì nghiêm túc mô hình Tổ an ninh, an toàn thông tin 02 cấp, theo Quyết định số 1258/QĐ-CAT-ANM của Giám đốc Công an tỉnh đã tạo ra một cơ chế giám sát khép kín, phản ứng nhanh.

Bên cạnh đó lực lượng công an xã cũng chủ động đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến người dân, đặc biệt là người dân ở vùng sâu, vùng xa vùng còn nhiều khó khăn để ngăn chặn các vụ lừa đảo trên không gian mạng. Nói về công tác tuyên truyền phòng chống tội phạm mạng trên địa bàn, Đại úy Lục Văn Công - Phó trưởng Công an xã Minh Quang cho biết: "Công an xã đã tăng cường tuyên truyền trực tiếp cho bà con thông qua các buổi họp thôn, sử dụng tài liệu trực quan, hình ảnh cụ thể để người dân dễ dàng nhận diện phương thức, thủ đoạn của các đối tượng lừa đảo. Đặc biệt, chúng tôi chú trọng đẩy mạnh tuyên truyền tại các trường học, từ bậc tiểu học đến THCS. Dù các em còn nhỏ tuổi nhưng lại tiếp cận công nghệ rất nhanh và hoàn toàn có thể trở thành những 'tuyên truyền viên tí hon' hiệu quả, mang những kiến thức này về

nhắc nhở, cảnh báo cho bố mẹ, người thân trong gia đình.

Bên cạnh đó, Công an xã cũng chủ động xây dựng các nội dung, hình ảnh tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu để đăng tải lên trang Fanpage, Zalo OA của lực lượng công an, đồng thời chia sẻ rộng rãi vào các hội nhóm mạng xã hội của thôn, các nhóm sinh hoạt chi bộ để thông tin kịp thời, trực tiếp đến tận tay người dân."

Hiện nay, lực lượng an ninh mạng Tuyên Quang đã và đang duy trì công tác nắm tình hình một cách chủ động: Theo dõi, giám sát 122 nhóm mạng xã hội lớn (có số lượng thành viên trên 10.000 người, có sức ảnh hưởng xã hội lớn) do Bộ Công an phân công chủ trì, cùng 18 nhóm liên quan trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Giám sát di biến động thường xuyên chia sẻ bài viết của các đối tượng bất mãn, cơ hội chính trị, hoặc đăng tải nội dung nhạy cảm. Theo dõi và định hướng thông tin đối với 90 KOL tại địa phương, đảm bảo dòng chảy thông tin trên không gian mạng luôn tích cực. Sự chủ động này đã giúp phát hiện và xử lý kịp thời các luồng thông tin xấu, độc, xuyên tạc, giữ vững sự ổn định chính trị ngay từ không gian ảo.

Cuộc chiến bảo vệ an ninh mạng là một hành trình dài hạn, đòi hỏi sự linh hoạt và kiên trì. Những chiến công đã đạt được cùng việc thiết lập hệ thống "lá chắn" công nghệ từ tỉnh đến cơ sở bước đầu đã tạo dựng môi trường số an toàn cho Nhân dân. Tuy nhiên, trước các thủ đoạn tội phạm liên tục biến đổi, "bài toán mở" về nâng cao năng lực tác chiến số và kiểm soát thông tin độc hại vẫn luôn hiện hữu. Để giữ vững bình yên từ đời thực đến không gian ảo, bên cạnh sự chủ động, sắc bén của lực lượng công an, cốt lõi vẫn nằm ở ý thức tự giác và tinh thần cảnh giác cao độ của mỗi người dân trước làn sóng chuyển đổi số. ■

CỬA SỔ TRI THỨC

Muốn biết phải hỏi

■ NGUYỄN ĐẠT

MẤY cậu thanh niên cứ sáng cười xe gọi nhau đi ăn sáng, chiều lại cười xe vờ nhau đi uống bia. Trông chẳng khác gì mấy cụ hưu, thậm chí nhân hơn cả các cụ hưu.

Các cụ hưu còn có chuyện vườn tược, có việc nhà, có cháu con để trông nom. Còn mấy cậu trai đang tuổi đôi mươi ấy, ngày nối ngày trôi qua trong những cuộc trà đá, những bữa nhậu và những câu chuyện lặp đi lặp lại. Hôm nay gặp nhau nói chuyện này, mai gặp nhau vẫn chuyện ấy. Thời gian cứ thế trôi đi, chẳng để lại điều gì ngoài những tháng năm tuổi trẻ dần ngắn lại.

Bí thư chi đoàn thôn thấy không ổn. Nay thì an toàn như vậy, nhưng ai dám chắc "nhàn cư vi bất thiện". Tất nhiên chuyện sống như nào, làm việc gì là lựa chọn của mỗi người, nhưng hôm trước, đọc được bài viết về một thế hệ thanh niên 3 không: Không học tập, không làm việc, không tham gia đào tạo nghề, anh thấy quá lãng phí nguồn nhân lực.

Đợt này lên xã, anh tranh thủ xin được một dự án trồng cây được liệu. Anh cũng xin được thuê lại đất 5% của xã, rồi quyết định thành lập tổ hợp tác thanh niên trồng được liệu ngay tại thôn mình. Hạt nhân, chính là nhóm thanh niên quyết không ly hương nhưng chưa biết làm gì để cùng nhau làm ăn.

Ban đầu vận động, ông nào cũng ngúng nguẩy, bàn vào chưa thấy chỉ thấy bàn ra: Trồng như nào? Bán cho ai?... Anh bảo: Giờ các cậu chưa vợ con gì, còn chơi bời được. Mấy nữa đến tuổi, ai dám gả con gái cho những ông ngày ngày chạy lêu bêu ở đường. Lấy gì mà nuôi con gái họ, lấy gì mà nuôi cháu họ?

Anh lên xã xin mở lớp tập huấn, rồi kéo nhau qua xã bên học tập kinh nghiệm, rồi ký kết hợp đồng bao tiêu với đơn vị thu mua... Cậu nói quen thuộc "Muốn biết phải hỏi, muốn giỏi phải học" ngày nào cũng được nghe trên lớp, giờ anh nói thành thuộc lòng.

Tổ hợp tác thanh niên trồng được liệu ban đầu chẳng ai dám tin làm được, thế mà sau hơn một năm đã hoạt động quy củ. Những cậu thanh niên phơi nắng phơi mưa ngoài ruộng rần rỏi, biết canh thời tiết, biết công dụng của từng loại cây. Hôm trước, cậu tổ phó tổ hợp tác khoe đã thi đỗ Trung cấp y, cậu muốn làm bài bản và gắn bó lâu dài với công việc này.

Bí thư chi đoàn thôn thở phào. Nhiệm vụ "cải tạo" mấy thanh niên 3 không tưởng như khó lên trời hái sao, cuối cùng cũng đã thành công bước đầu.

Cuộc chạy đua

500 NGÀY ĐÊM

■ BIỆN LUẬN

Chiến dịch 500 ngày đêm tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ là cuộc chạy đua nghệt thở với thời gian, thời tiết. Giữa miền biên ải Tuyên Quang sương lạnh, vượt qua những vách đá cheo leo nơi "lò vôi thế kỷ", mở lòng hang sập, rà từng thớ đất... các cán bộ, chiến sĩ đang dốc sức để đưa các anh trở về. Hành trình đầy mồ hôi, nước mắt ấy không chỉ là nhiệm vụ, mà là mệnh lệnh linh thiêng từ trái tim người sống, là lời thề thủy chung, nén tâm nhang thành kính để viết tiếp khúc tráng ca tri ân bất tử.

Quyết liệt chỉ đạo, tăng tốc thực hiện

NGAY khi Ban Chỉ đạo quốc gia phát động "Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ", diễn ra từ ngày 15/3/2026 - 27/7/2027 và được Quân khu 2 xác định Tuyên Quang là một trong những địa bàn trọng điểm, vùng lõi của chiến dịch; tỉnh Tuyên Quang đã ngay lập tức vào cuộc bằng tất cả tình cảm, trách nhiệm và quyết tâm cao nhất. Theo đó, Ban Chỉ đạo 515 tỉnh khẩn trương kiện toàn tổ chức, xây dựng kế hoạch triển khai đồng bộ. Hàng loạt văn bản chỉ đạo được ban hành; công tác rà soát, xác minh thông tin liệt sĩ được tiến hành sâu rộng.

Theo số liệu thống kê, toàn tỉnh Tuyên Quang có đến 4.370 liệt sĩ đã anh dũng hy sinh trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc. Trải qua nhiều năm tháng tìm kiếm kiên trì, các lực lượng đã quy tập được 3.083 hài cốt; vẫn còn trên 1.200 hài cốt liệt sĩ chưa xác định được vị trí an nghỉ. Họ vẫn nằm đâu đó trên những sườn núi đá tai mèo, dưới các hốc đá, khe sâu hay những công sự đã bị thời gian vùi lấp. Qua khảo sát, các lực lượng đã xác định được 7 khu vực trọng điểm với 147 nguồn thông tin phục vụ tìm kiếm. Cùng với đó là chiến dịch rà phá bom mìn quy mô lớn cũng được triển khai, hiện có 26 đơn vị với 170 đội thi công đang thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn 12 xã, từng bước làm sạch chiến trường xưa để mở đường cho hành trình tìm đồng đội.

Song song với việc tìm kiếm thực địa, chiến dịch xác định danh tính hài cốt liệt sĩ bằng công nghệ sinh học cũng được đẩy mạnh quyết liệt. Toàn tỉnh có 170 ngôi mộ liệt sĩ cần lấy mẫu giám định ADN, chia làm 2 giai đoạn. Riêng giai đoạn 1 (từ tháng 6/2026 đến tháng 7/2027), mục tiêu là lấy mẫu đối với 92 ngôi mộ chưa có thông tin tại 10 nghĩa



Lãnh đạo Quân khu 2 kiểm tra công tác bảo quản hài cốt liệt sĩ tại Nhà quản của Đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

Ảnh: THẾ ĐỒNG

trang liệt sĩ. Giai đoạn 2 sẽ hoàn thành 78 ngôi mộ còn lại trước năm 2030.

Đồng hành với lực lượng quân sự, Công an tỉnh cũng bước vào chiến dịch với tinh thần quyết liệt nhất, chủ động rà soát, thu thập, cập nhật thông tin của liệt sĩ và thân nhân để phục vụ lấy mẫu ADN đối chứng. Các anh bảo đảm an ninh trật tự tại các nghĩa trang trong quá trình khai quật, ngăn chặn các hành vi lợi dụng tâm linh để trục lợi hay đưa thông tin sai lệch.

Tính đến ngày 17/6/2026, các lực lượng đã tiến hành khai quật 53 phần mộ tại 5 nghĩa trang liệt sĩ, thu giữ thành công 41 mẫu sinh phẩm. Tại Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh, dưới làn khói hương trầm thành kính, 13 phần mộ chưa xác định danh tính đã được khai quật lấy mẫu vô cùng cẩn trọng, tôn nghiêm. Còn tại Nghĩa trang Liệt sĩ Hà Giang, mẫu sinh phẩm duy nhất của phần mộ chưa biết tên cũng đã



Tim kiếm hài cốt các liệt sĩ trên các hang đá xã Thanh Thủy (ảnh trái). Địa bàn tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ trên các điểm cao vô cùng khó khăn, hiểm trở (ảnh phải).

được thu thập và số hóa. Toàn lực lượng đang hướng tới mục tiêu hoàn thành 100% công tác lấy mẫu theo đúng kế hoạch, bảo đảm đúng quy trình kỹ thuật.

Những ngày tháng 6 vừa qua, ngoài Đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, lãnh đạo Quân khu II, lãnh đạo tỉnh và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thường xuyên có mặt tại cơ sở, trực tiếp chỉ đạo công tác rà phá bom mìn, tìm kiếm hài cốt liệt sĩ, động viên tinh thần vượt khó của cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ, đồng thời đề nghị toàn lực lượng tiếp tục bám nắm địa bàn, đẩy nhanh tiến độ chiến dịch với tinh thần trách nhiệm cao nhất, không để bất cứ thông tin nào bị bỏ sót, không để bất cứ cơ hội nào tìm thấy các anh bị lỡ mất.

Đón các anh về

Trên các điểm cao biên giới, những người lính của Đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ đang phải đối mặt với một cuộc chiến cam go khi địa hình hiểm trở, thời tiết khắc nghiệt và sự bào mòn của thời gian. Để đẩy nhanh tiến độ, Đội đã chia nhỏ lực lượng thành 5 phân đội. Trong đó, 3 phân đội rờn rã cắm chốt, tìm kiếm tại địa bàn các xã Thanh Thủy, Lao Chải, Minh Tân, Tùng Vai, Nghĩa Thuận với diện tích tìm kiếm đã lên tới gần 800 ha. 2 phân đội còn lại bám sát các đội rà phá bom mìn, tiến hành khảo sát gần 500 ha, đánh dấu từng vị trí hầm hào, công sự cũ để tìm kiếm manh mối.

Địa bàn gian khổ nhất phải kể đến Điểm cao 685 thuộc thôn Năm Ngặt, xã Thanh Thủy. Nơi đây, bom đạn cày xới nhiều đến mức được các cựu chiến binh gọi là “lò vôi thế kỷ”. Giờ đây, con đường dẫn lên các mỏm E2, E4 của điểm cao 685 quanh co, dốc đứng, lờm chờm những vách đá sắc nhọn như răng cưa, đan xen bụi gai và dây leo chằng chịt. Thời tiết miền biên viễn đồng đánh, lúc nắng cháy da người, lúc lại mưa dầm trơn trượt, sương mù bao phủ. Khó khăn chồng chất khó khăn khi sau hàng chục năm, địa hình địa vật đã thay đổi nhiều do sạt lở. Nhiều khu vực nghi có hài cốt nằm sâu trong hang sập, khe sâu hay hốc đá tai mèo. Thêm vào đó, các nhân chứng lịch sử nay đều đã tuổi cao sức yếu, trí nhớ giảm sút, khiến nguồn thông tin ngày càng khan hiếm.

Cựu chiến binh Nguyễn Ngọc Dương, nguyên chiến sỹ Đại đội 5, Tiểu đoàn 2, Sư đoàn 356 ngen ngào chi sẻ: “Trong cuộc chiến khốc liệt trên điểm cao, hang bị sập, tôi bị thương, vẫn cố gấn bò ra được, có một số đồng chí không lên được, phải nằm lại. Tôi lên đây mong các đồng

đội phù hộ, chỉ cho tôi vị trí an nghỉ để đưa các anh về”.

Thượng tá Trần Quang Huy, Đội trưởng Đội tìm kiếm, bùi ngùi chia sẻ rằng có những ngày anh em bám hiện trường từ sáng sớm đến xế chiều, lật từng thổ đất, đập từng khối đá nhưng kết quả thu giữ được chỉ là vài mảnh tăng võng mục nát, vài vỏ đạn hay chiếc thìa nhôm sứt mẻ. Nhưng đối với những người lính làm nhiệm vụ tri ân, bấy nhiêu di vật đã là những “báu vật” vô giá, là tín hiệu cho thấy các anh vẫn đang nằm đâu đó quanh đây, chờ đồng đội đến đón.

Tính đến ngày 20/6, Đội đã tìm kiếm và quy tập được 17 hài cốt liệt sĩ, trong đó có 14 mộ đơn và 3 mộ tập thể. Mới đây nhất, trong các ngày từ 10-13/6/2026, các anh đã liên tiếp lập công. Tại thôn Chiến Phố Thượng, xã Bản Máy, Đội đã cất bốc thành công một hài cốt liệt sĩ từ thời kháng chiến chống Pháp nằm trong đất của người dân. Ngay sau đó, tại Điểm cao 685 khốc liệt, Đội đã tìm thấy và đưa lên lòng đất thêm 2 hài cốt liệt sĩ cùng 1 mộ tập thể.

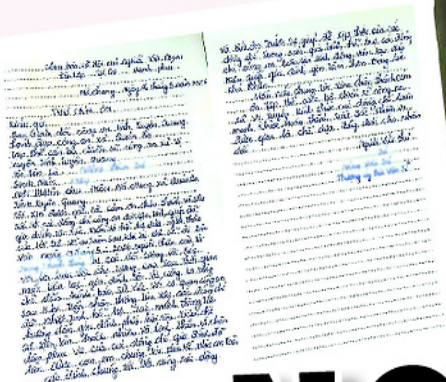
Tại hiện trường mỏm đá đầy sương gió ấy, khi những chiếc cúc áo cũ kỹ, chiếc lược chải đầu, sợi dây lưng sờn rách và những chiếc đế giày cao su dần lộ ra từ lòng đất mẹ, những người lính trẻ đã không cầm được nước mắt. Các anh cẩn trọng gói ghém từng phần hài cốt, bọc trong cờ Tổ quốc, nâng niu như đón những người anh, người cha trở về. Con đường đưa hài cốt các anh từ đỉnh núi cao xuống bản dưới dốc đứng, trơn trượt, nhưng những đôi chân chiến sĩ vẫn vững vàng. Hiện nay, các hài cốt chưa xác định được danh tính đang được đưa về chăm sóc, hương khói chu đáo tại Nhà quản của Đội tìm kiếm, quy tập Bộ CHQS tỉnh Tuyên Quang. “Mỗi lần phát hiện được di vật hoặc dấu tích liên quan đến liệt sĩ, anh em đều rất xúc động. Dù nhiều ngày phải ăn ở trong rừng, đối mặt với thời tiết khắc nghiệt, nhưng nghĩ đến việc có thể đưa các anh trở về với đồng đội và gia đình thì ai cũng có thêm động lực để hoàn thành nhiệm vụ”, Thiếu tá Vũ Văn Đông, cán bộ Đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ tỉnh xúc động chia sẻ.

Chiến dịch 500 ngày đêm vẫn đang tiếp tục với những bước chân không mỏi trên dải biên cương. Mỗi hài cốt được tìm thấy, mỗi mẫu ADN được lưu giữ là một chương tri ân nghẹn ngào được viết tiếp, đưa các anh trở về trong vòng tay ấm áp của Nhân dân và gia đình. Hành trình ấy dẫu còn muôn vàn gian khổ, nhưng sẽ không bao giờ dừng lại, bởi đó là lời thề thủy chung của những người đang sống đối với những người đã hiến dâng cả thanh xuân cho Tổ quốc ■

Bị dụ dỗ bởi chiêu trò “việc nhẹ lương cao” trên mạng xã hội, 4 đứa trẻ vùng cao (14 tuổi) suýt chút nữa đã sa vào tay kẻ xấu nếu không có cuộc rượt đuổi nghệt thờ trong đêm của lực lượng chức năng. Hành trình giải cứu xuyên đêm từ Quận Bà qua Tuyên Quang đã chặn đứng một bi kịch đau lòng, vạch trần mạng nhện lừa đảo đang rình rập những bản làng xa xôi.

4 nạn nhân được Công an xã Quận Bà giải cứu (ảnh trên).

Lời cảm ơn của anh N.V.B bố của 1 nạn nhân (ảnh dưới).



NGHỆT THỜ

giải cứu 4 bé gái **VÙNG CAO**

■ Phóng sự: LÊ DUY

Lá thư viết vội dưới nếp nhà sàn

CHIỀU muộn ngày 15-5-2026, sương mờ bắt đầu bảng lảng sa xuống những đỉnh núi đá tai mèo ở xã Quận Bà. Thế nhưng, sự bình yên vốn có của bản vùng cao bỗng chốc bị xé toạc bởi tiếng khóc nghẹn và sự hoảng loạn từ 4 gia đình đồng bào. Bốn đứa trẻ: L.T.T, C.T.H, N.T.T, và T.T.T đều sinh năm 2012, đang là học sinh lớp 8 đột ngột biến mất không dấu vết khỏi địa phương.

Tại góc bàn gỗ của một trong bốn gia đình, mảnh giấy xé vội từ quyển vở học trò nằm trơ trọi. Những nét chữ nguệch ngoạc, nghiêng lệch bằng mực xanh để lại khiến người làm cha, làm mẹ như rụng rời chân tay.

“Nay con gửi bố mẹ lá thư này để con đi làm... con đi làm đến hết hè rồi con về, còn đi cấy hoặc thu ngô thì con chuyển khoản về rồi bố mẹ lấy tiền đầy thuê người làm chứ bố mẹ làm vất lắm...”

Không ở nhà bố mẹ chửi nhiều con thấy áp lực lắm... Tam biệt bố mẹ và cả nhà nha, đến nơi con gọi cho. Phai Phai bố mẹ nhé, yêu bố mẹ lắm.”

Lời lẽ ngây ngô, vừa chứa đựng sự hiếu thảo non nớt muốn “chuyển khoản về thuê người cấy thay bố mẹ”, vừa chất chứa những áp lực tâm lý tuổi dậy thì khi bị trách mắng. Nhưng điều khiến những người có kinh nghiệm lo lắng hơn cả chính là dòng chữ: “Xuống đây con quen nhiều người rồi nên bố mẹ không phải lo gì... con xuống làm quán ăn ở Hà Nội...”.

Quen qua mạng xã hội! Giữa thời đại số, chiếc điện thoại thông minh len lỏi vào từng bản làng xa xôi nhất, mang theo cả thế giới lung linh nhưng cũng đầy rẫy cạm bẫy. Kịch bản quen thuộc của những kẻ lừa đảo: Buông lời ngon ngọt, hứa hẹn “việc nhẹ lương cao”, bao vé xe, dụ dỗ những đứa trẻ đang bức bối chuyện gia đình rồi bỏ quê hương. Trên thực tế, đích đến của các em không phải là

những “quán ăn Hà Nội” như lời dụ dỗ, mà theo dòng định vị rà soát sau đó, chiếc xe khách đang lao vun vút trong đêm hướng thẳng về những khu công nghiệp phức tạp tại Bắc Ninh. Ai cũng biết, tại Bắc Ninh là môi trường khu công nghiệp phức tạp, nhiều thành phần xã hội, tại đây việc tìm kiếm các em sẽ cực kỳ khó khăn. Đáng sợ hơn, đây có thể là điểm đến của các đường dây buôn bán người. Đằng sau những lời đường mật trên mạng xã hội thực chất là một cạm bẫy đen tối rình rập để đẩy các em vào một tương lai mờ mịt.

Cuộc truy dấu nghe thở trong đêm

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo từ những người cha, người mẹ đang khóc cạn nước mắt, Công an xã Quán Bạ lập tức triển khai các biện pháp nghiệp vụ. Trung tá Mai Trọng Hiếu, Trưởng Công an xã Quán Bạ nhận định đây là một vụ dụ dỗ, lôi kéo trẻ vị thành niên có tổ chức qua không gian mạng và thời gian là yếu tố sinh tử, lực lượng công an lập tức kích hoạt cơ chế phối hợp liên tuyến, xuyên tỉnh. Chỉ cần chậm trễ, để chiếc xe vượt qua địa bàn Tuyên Quang đi sâu vào vùng giáp ranh hoặc nhà trọ khép kín thì cơ hội cứu các em sẽ ngắn lại và vô cùng mong manh.

Một mặt, các chiến sĩ trấn an gia đình, khai thác nhanh các tài khoản mạng xã hội mà các cháu thường xuyên tương tác để xác định đầu mối. Mặt khác, một thông báo khẩn cấp kèm theo nhận dạng của 4 bé gái được gửi trực tiếp đến các chốt kiểm soát giao thông và công an các tỉnh lân cận dọc theo tuyến đường di chuyển.

Đêm ngày 15 - 5, bầu trời sương mù vùng cao dày đặc, tầm nhìn hạn chế, nhưng chiếc xe của lực lượng phá án vẫn lao đi trong màn đêm. Dưới sự phối hợp hiệp đồng tác chiến, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang phối hợp cùng Công an xã Vị Xuyên và Công an xã Quán Bạ đã nhanh chóng thiết lập một thế trận đón lõng hoàn hảo trên tuyến đường di chuyển của phương tiện.

Các trinh sát hình sự dày dạn kinh nghiệm thức trắng đêm, căng mắt rà soát từng chiếc xe khách chạy tuyến xuyên tỉnh. Mỗi phút trôi qua, cơ hội giải cứu lại ngắn lại. Khoảng rạng sáng, tại một chốt chặn trên tuyến đường xuyên qua địa bàn tỉnh Tuyên Quang, ánh đèn pin của lực lượng chức năng ra hiệu lệnh dừng một chiếc xe khách chạy đêm. Tiếng động cơ gầm rú rồi lịm dần. Khi cửa xe mở ra, các chiến sĩ công an bước lên, ánh mắt lướt nhanh qua từng hàng ghế. Ở hàng ghế phía cuối, bốn bóng dáng nhỏ thó, co rúm vào nhau vì lạnh và sợ hãi, áo khoác kéo cao quá cằm. Chính là các em!

Lực lượng Công an đã chặn giữ phương tiện thành công, kịp thời đưa các cháu trở về trạng thái an toàn tuyệt

đối trước khi bị đưa sâu vào vùng rủi ro. Khi thấy sắc phục công an, bốn cặp mắt tròn xoe hiện rõ sự ngỡ ngàng, chưa kịp hiểu chuyện gì đang xảy ra. Các em vẫn nghĩ mình đang trên hành trình đến “miền đất hứa” để kiếm tiền mua xe, mua điện thoại giúp bố mẹ. Các chiến sĩ thờ phào nhẹ nhõm, cuộc chạy đua với thời gian đã chiến thắng.

Trở về và hồi chuông cảnh tỉnh

Tại trụ sở công an, bốn bé gái sinh năm 2012 được sưởi ấm bằng những lời động viên nhẹ nhàng của những chiến sỹ công an. Khi được nghe phân tích về những nguy cơ bị bóc lột sức lao động, thậm chí rơi vào tay các đường dây buôn bán người, những gương mặt non nớt mới run lên vì sợ hãi. Hóa ra, đằng sau tài khoản mạng xã hội đầy lời đường mật kia là một cạm bẫy đen tối mà những đứa trẻ 14 tuổi không thể nào lường trước.

Sáng sớm ngày 16-5, đại diện gia đình các cháu đã có mặt tại trụ sở để đón con em mình về lại vòng tay yêu thương. Trong dòng nước mắt nghẹn ngào ngày đoàn tụ, người cha N.V.B trú tại thôn Na Chang, xã Quán Bạ đã tự tay viết bức thư cảm ơn đầy xúc động gửi đến Ban Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang, lãnh đạo Công an xã Quán Bạ và tập thể cán bộ chiến sỹ Công an xã Vị Xuyên: “Tôi xin được gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc tới các đồng chí công an... đã nhiệt tình hỗ trợ, xác minh thông tin, hướng dẫn gia đình phối hợp tìm kiếm... Nhờ sự tận tâm, trách nhiệm và tinh thần vì nhân dân phục vụ, các đồng chí đã tìm được con em chúng tôi đưa về nhà an toàn. Sự giúp đỡ kịp thời của các đồng chí giúp gia đình yên tâm hơn trong lúc khó khăn... Vô cùng xúc động và biết ơn...”

Vụ giải cứu thành công là một chiến công xuất sắc thể hiện sự tinh nhuệ, phản ứng nhanh của lực lượng Công an nhân dân. Để không còn những lá thư viết vội, không còn những chuyến xe đêm chở theo tương lai mờ mịt của những đứa trẻ, bên cạnh sự vào cuộc của pháp luật, rất cần sự sát sao, thấu hiểu từ chính các bậc phụ huynh và nhà trường.



Công an xã Quán Bạ và cuộc giải cứu xuyên đêm.

Nơi biên cương cực Bắc, mỗi cột mốc, đường biên không chỉ là dấu ấn khẳng định chủ quyền lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc, mà còn trở thành những “lớp học đặc biệt” bồi đắp lòng yêu nước cho thế hệ trẻ. Từ những buổi chào cờ dưới chân cột mốc đến những câu chuyện giản dị của người lính quân hàm xanh, chương trình “Tiết học biên cương” do Bộ đội Biên phòng (BĐBP) tỉnh tổ chức đang góp phần hun đúc niềm tự hào dân tộc, và tình yêu quê hương đất nước trong học sinh vùng biên.

Tiết học biên cương



■ HỒNG HÀ

Thiêng liêng lễ chào cờ Tổ quốc tại cột mốc biên giới 504, xã Sơn Vĩ.

GIEO HẠT MẦM YÊU NƯỚC

SÁNG 15/5, đúng ngày kỷ niệm thành lập đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, cậu học trò nhỏ Giàng Mí Dính, học sinh trường PIDTBT Tiểu học Tả Ván, dậy sớm hơn thường lệ. Em cẩn thận mặc bộ trang phục truyền thống đẹp nhất rồi cùng các bạn đến Đồn Biên phòng (ĐBP) Tùng Vài tham gia “Tiết học biên cương”. Đó là lần đầu tiên Dính được học trong một lớp học đặc biệt như vậy.

Không có bảng đen, không phấn trắng. Dính và 76 bạn học sinh được xem những thước phim về người lính biên phòng tuần tra giữa núi rừng. Trên màn hình lần lượt hiện lên hình ảnh đất nước Việt Nam hình chữ S và những cột mốc sừng sững giữa núi đá biên thù. Đôi mắt cậu học trò người Mông tỏ ra thích thú khi nghe kể về những chuyến tuần tra xuyên rừng, vượt dốc đá của các chú bộ đội. Em ngạc nhiên khi biết để giữ gìn từng cột mốc nơi biên giới, những người lính biên phòng phải đi bộ hàng chục kilômét qua núi cao, vực sâu, bất kể nắng mưa. Dính xúc động chia sẻ: “Trước đây em chỉ biết các chú BĐBP bảo vệ biên giới. Hôm nay em mới hiểu các chú vất vả như thế nào. Em thấy rất tự hào và biết ơn các chú”.



Học sinh tự vẽ tranh tặng cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cửa khẩu Săm Pun tại cột mốc 465.

Xung quanh Dính, nhiều bạn nhỏ chăm chú lắng nghe câu chuyện của Thiếu tá Lê Đình Trọng, Chính trị viên ĐBP Tùng Vài. Bằng giọng kể gần gũi, những khái niệm về đường biên, cột mốc, chủ quyền lãnh thổ vốn xa lạ với trẻ thơ bỗng trở nên sinh động qua những câu chuyện đời thường của người lính nơi biên cương. Nhưng có lẽ điều khiến các em thích thú nhất là cuộc thi vẽ tranh diễn ra ngay sau tiết học. Có em vẽ lá cờ đỏ sao vàng tung bay trên đỉnh núi. Có em vẽ các chú bộ đội biên phòng đang tuần

tra dưới chân cột mốc. Có em nắn nót vẽ bản làng bình yên, phía xa là cột cờ Quốc gia Lũng Cú. Những câu chuyện về người lính nơi biên cương bỗng trở nên thân thuộc và gần gũi qua lăng kính trẻ thơ.

Cô Hoàng Thị Chinh, Hiệu trưởng nhà trường cho biết: “Điều quý giá mà Tiết học biên cương mang lại là kiến thức về chủ quyền lãnh thổ hay đường biên, cột mốc được trình bày sinh động bằng những hình ảnh trực quan, gần gũi. Sau chương trình, nhiều em còn chủ động viết thư, làm thiệp, vẽ tranh gửi tặng các chiến sĩ như một cách bày tỏ lòng biết ơn. Đó cũng là dấu hiệu cho thấy những hạt mầm về tình yêu quê hương, đất nước đang từng ngày nảy nở trong tâm hồn các em”.

TỪ CỘT MỐC ĐẾN TRÁI TIM TUỔI TRẺ

Tiết học biên cương của học sinh trường PTDTBT-THCS Xín Cái được tổ chức trên mốc 476, thôn Lũng Vần Chải. Dưới cái nắng đầu hè, dù phải vượt dốc đi bộ khá xa nhưng các em vẫn háo hức theo chân thầy cô đến “lớp học đặc biệt” giữa núi rừng. Bên cột mốc chủ quyền thiêng liêng, Thiếu tá Hùng Đình Ngọc, Chính trị viên phó ĐBP Cửa khẩu Săm Pun giới thiệu cho học sinh về lịch sử hình thành đường biên giới, ý nghĩa pháp lý của cột mốc cũng như trách nhiệm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia. Những khái niệm tưởng chừng khô khan bỗng trở nên gần gũi qua cách kể chuyện mộc mạc của người lính biên phòng.

“Biên giới không ở đâu xa, mà chính là nơi các em đang sống”, câu nói giản dị của Thiếu tá Ngọc khiến không khí buổi học trở nên sôi nổi hơn. Những cánh tay liên tục giơ lên. Em hỏi vì sao phải tuần tra biên giới? Em muốn biết cột mốc được dựng từ bao giờ? Có em lại tò mò làm thế nào để trở thành chiến sĩ biên phòng?... Mỗi câu hỏi hồn nhiên đều được người chiến sĩ phòng tận tình giải đáp.

Là người con dân tộc Mông lớn lên giữa vùng biên Quản Bạ, Thiếu tá Hùng Đình Ngọc hiểu hơn ai hết giá trị của những bài học ấy. Chính từ những câu chuyện về quê hương, về biên cương của bà, của mẹ đã nuôi dưỡng trong anh ước mơ khoác lên mình màu xanh áo lính. Anh chia sẻ: “Tôi mong các em hiểu rằng sự bình yên nơi biên giới hôm nay được đánh đổi bằng xương máu của thế hệ đi trước. Khi tận mắt nhìn thấy cột mốc, tận tai nghe những câu chuyện từ người lính, các em sẽ cảm nhận rõ hơn trách nhiệm của mình với quê hương, đất nước”.

Tiết học biên cương của thầy và trò trường PTDTBT-THCS Sơn Vĩ trên mốc biên giới 504 năm nay đặc biệt hơn khi có 12 đội viên ưu tú kết nạp vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đúng dịp 26/3. Dưới lá cờ đỏ sao vàng tung bay bên cột mốc chủ quyền, các em đã cùng cất vang lời hứa tuổi trẻ. Khoảnh khắc thiêng liêng ấy không chỉ đánh dấu bước trưởng thành của mỗi đội viên mà còn khơi dậy niềm tự hào, ý thức trách nhiệm đối với quê hương, đất nước.

Đứng trong hàng ngũ những đoàn viên mới được kết nạp, em Hoàng Thu Thảo không giấu được niềm xúc động khi lần đầu tiên được đeo huy hiệu Đoàn bên cột mốc chủ quyền biên giới. Thảo chia sẻ: “Được kết nạp Đoàn tại cột mốc chủ quyền là niềm tự hào rất lớn đối với em. Chúng em sẽ cố gắng học tập, rèn luyện thật tốt để trở thành những công dân có ích, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp và cùng chung tay bảo vệ Tổ quốc”.



Những đoàn viên ưu tú được kết nạp Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tại cột mốc biên giới.

HÀNH TRANG QUÝ GIÁ

Ở địa đầu cực Bắc, những “Tiết học biên cương” vẫn đang âm thầm gieo những hạt mầm đẹp đẽ trong tâm hồn học sinh vùng cao. Đó không chỉ là hình ảnh những cột mốc chủ quyền giữa núi đá trùng điệp hay câu chuyện về những người lính ngày đêm bám biên, giữ đất, mà còn là bài học về trách nhiệm, lòng biết ơn và tình yêu Tổ quốc được cảm nhận bằng những rung động chân thành.

Thiếu tá Nông Quang Lập, Chính trị viên phó ĐBP Sơn Vĩ cho biết, năm học 2025-2026, đơn vị đã phối hợp tổ chức 5 “Tiết học biên cương”, thu hút hơn 700 lượt học sinh tham gia. Thông qua các buổi học tại cột mốc và ở doanh trại, cán bộ, chiến sĩ không chỉ giới thiệu về lịch sử hình thành cột mốc mà còn lồng ghép tuyên truyền pháp luật về biên phòng, phòng chống mua bán người, xuất nhập cảnh trái phép bằng những hình thức gần gũi, phù hợp với lứa tuổi học sinh.

Không riêng Sơn Vĩ, trên toàn tuyến biên giới của tỉnh, 12 đồn biên phòng đã phối hợp với các nhà trường tổ chức 60 chương trình “Tiết học biên cương”, thu hút gần 10 nghìn lượt giáo viên, học sinh tham gia. Từ những lớp học dưới chân cột mốc, trong doanh trại biên phòng hay trên các cung đường tuần tra, tình yêu quê hương, niềm tự hào dân tộc đang được bồi đắp một cách tự nhiên và sâu sắc trong thế hệ trẻ.

Đại tá Lê Việt Phương, Phó Chính ủy Ban Chỉ huy BDBP tỉnh cho rằng, những bài học giản dị nhưng chân thực ấy sẽ trở thành hành trang quý giá để các em lớn lên với lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm và khát vọng cống hiến. Từ những hiểu biết về biên giới, các em sẽ thêm động lực học tập, rèn luyện để trở thành những công dân có ích cho xã hội, hun đúc thêm tình yêu đất nước và ý thức bảo vệ chủ quyền thiêng liêng.

Từ “Tiết học biên cương”, những hạt mầm yêu nước đang lặng lẽ bén rễ trong tâm hồn học sinh vùng cao. Và mai này, trên mỗi chặng đường trưởng thành, tình yêu quê hương, niềm tự hào biên giới và tình yêu Tổ quốc sẽ trở thành hành trang quý giá theo theo bước chân các em vào đời ■



Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân Sùng Dúng Lù.

Huyền thoại người anh hùng tiểu phi

■ HOÀNG HÀ

Trên Cao nguyên đá Đồng Văn, câu chuyện về Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân Sùng Dúng Lù vẫn được người già kể lại bên bếp lửa truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác như một huyền thoại. Chiến công “vào hang bắt cọp” và những đóng góp của ông là biểu tượng cho lòng dũng cảm, niềm tin và sức mạnh đoàn kết nơi biên cương cực Bắc Tổ quốc.

Miền đá trong cơn binh lửa

TẠI Bảo tàng Hà Giang có một hiện vật được trưng bày ở một góc nhỏ khiến nhiều người lặng đi khi đến tham quan. Đó là lọ mỡ người được lực lượng cách mạng thu giữ trong thời kỳ tiểu phi (1960). Nhỏ bé và lặng lẽ giữa hàng trăm hiện vật lịch sử, nhưng phía sau nó chứa đựng ký ức đau thương của những năm tháng đầy biến động trên vùng Cao nguyên đá. Trong cơn bạo loạn, các toán thổ phi đã ra tay cướp bóc, sát hại dã man cán bộ và người dân.

Nhắc về giai đoạn đen tối đó, Đại tá Nguyễn Kim Chung, nguyên Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị Bộ CHQS tỉnh, cho biết: “Thổ phi là cách gọi “lũ giặc cướp” người bản địa, thông thạo địa hình, hoạt động có tổ chức tại các tỉnh biên giới phía Bắc. Chúng không đơn thuần là những nhóm cướp bóc thông thường mà là các băng nhóm vũ trang, sẵn sàng giết người, và sử dụng những thủ đoạn tàn bạo để khống chế và uy hiếp người dân. Nguy hiểm hơn, các toán phi còn cấu kết với các thế lực phản động bên ngoài nuôi tham vọng cát cứ, chống phá chính quyền cách mạng, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc”.

Theo cuốn sách lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Văn, sau năm 1954, các nhóm tàn quân Quốc dân đảng từ Trung Quốc tìm cách xâm nhập lãnh thổ Việt Nam. Tại Hà Giang, chúng tung tin rằng có “đạo quân quốc tế” trở về giúp “Vua Mèo” thành lập vương quốc riêng, kích động tư tưởng ly khai, chống phá nền độc lập. Đầu năm 1959, dưới sự giật dây của các thế lực thù địch, thổ phi liên tiếp gây bạo loạn ở các xã: Phố Cáo, Bạch Đích, Thảng Mố, Vân Chải... rồi lan rộng ra nhiều địa phương khác. Trụ sở chính quyền bị tàn phá, làng bản, nhà cửa bị thiêu rụi. Cán bộ bị bắt bớ, giam cầm rồi sát hại dã man. Còn người dân bị cưỡng đoạt tài sản, khủng bố tinh thần, ép phải làm tay sai cho chúng.

Giữa những ngày binh lửa ấy, nhiều cán bộ, chiến sĩ và quần chúng cách mạng đã kiên cường đứng lên bảo vệ bản làng. Tiêu biểu trong số đó là Sùng Dúng Lù, Xã đội trưởng Vân Chải. Ông đã tổ chức lực lượng dân quân, du kích bám dân, bám bản,



Những hiện vật của thời kỳ tiểu phi trên Cao nguyên đá được lưu giữ tại Bảo tàng Hà Giang.

nhiều lần đẩy lùi các cuộc cướp phá của thổ phi. Sau đó, phối hợp với các đơn vị bộ đội, công an và công an vũ trang tham gia truy quét, từng bước tiểu phi, đẩy lùi chúng ra khỏi những địa bàn trọng điểm.

Vào hang “bắt cọp”

Đứng sau những vụ bạo động ấy là những tên phi khét tiếng như: Vàng Chúng Đình, Vàng Vạn Ly, Giàng Vạn Sùng, Vàng Chín Cáo, Lý Nhè Lùng... Nếu Vàng Chúng Đình là tổng chỉ huy các toán phi bạo loạn, thì Vàng Vạn Ly chính là cánh tay đắc lực gieo rắc nỗi kinh hoàng trên tuyến đường từ Yên Minh qua dốc Thẩm Mã lên Đồng Văn và khu vực Vân Chải. Dựa vào địa hình hiểm trở, hấn bắt người dân lên núi đập đá, xếp thành những bẫy phục kích dọc sườn núi. Mỗi khi phát hiện cán bộ hay lực lượng cách mạng đi qua, đám phi từ trên cao đồng loạt đẩy đá xuống rồi tràn ra giết hại. Đồng thời xua quân

đi cướp bóc, tàn phá các bản làng xung quanh. Vì thế hắn trở thành nỗi ám ảnh của nhiều người dân vô tội.

Năm 1960, trước sự truy quét quyết liệt của quân và dân ta, cuộc tiểu phi bước vào giai đoạn quyết định. Hàng nghìn tên phi bị tiêu diệt hoặc bị bắt, nhiều toán tháo chạy qua biên giới, số khác buông súng đầu hàng. Riêng Vàng Vạn Ly cùng tàn quân trốn vào hang núi cố thủ, nuôi hy vọng chờ sự tiếp ứng từ bên ngoài. Dù không đủ sức gây ra những cuộc bạo loạn lớn nhưng sự tồn tại của chúng vẫn như một bóng đen lơ lửng ở Vân Chải.

Sào Há là một hang đá nằm cheo leo trên sườn núi dễ thủ, khó công. Đường vào dốc đứng, trơn trượt và vô cùng nguy hiểm. Hơn một năm trời, nhóm phi ẩn náu nơi đây đã thông thạo địa hình nên nếu dùng vũ lực tấn công, thương vong là điều khó tránh khỏi. Nhiều phương án được đặt ra nhưng Sùng Dúng Lù lại chọn thuyết phục vợ của Vàng Vạn Ly lên khuyên chồng từ bỏ con đường phản loạn. Không mang theo súng đạn, lực lượng yểm trợ, ông quyết định đi tay không vào hang cảm hóa tên tướng phi khét tiếng bạo tàn.

Trước họng súng của kẻ thù, Sùng Dúng Lù chỉ mang theo niềm tin vào cách mạng, tình nghĩa đồng bào và khát vọng đưa bình yên trở lại bản làng. Ban đầu, Vàng Vạn Ly tỏ ra ngoan cố. Hắn nhiều lần đe dọa, thậm chí có ý định sát hại vị Xã đội trưởng người Mông. Nhưng trước thái độ bình tĩnh, kiên trì và những lời chân thành của ông, sự ngoan cố ấy dần lung lay. Ông nói về đồng bào, về vợ con, về sự khoan dung của cách mạng, về những bản làng tác tác, đau thương vì bạo loạn. Sự bản lĩnh và chân thành đó đã thuyết phục được Vàng Vạn Ly cùng thuộc hạ mang theo toàn bộ vũ khí ra trình diện chính quyền.

Đại tá Nguyễn Kim Chung, nguyên Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị Bộ CHQS tỉnh nhận định: “Trong nghệ thuật quân sự, chiến thắng lớn nhất là khiến đối phương quy phục mà không phải dùng đến vũ lực. Ông Sùng Dúng Lù không chỉ làm tan rã một toán phi nguy hiểm mà còn khiến những người từng chống lại chính quyền tự nguyện từ bỏ con đường lầm lạc. Đó là chiến thắng của lòng tin, của uy tín cá nhân và

của chính sách đoàn kết dân tộc mà Đảng, Nhà nước đã kiên trì thực hiện nơi địa đầu Tổ quốc”.

Dấu ấn còn lại với thời gian

Trên Cao nguyên đá Đồng Văn hôm nay, nhiều người trẻ không còn chứng kiến những năm tháng loạn phi hay những cuộc truy quét giữa núi rừng hiểm trở. Nhưng cái tên Sùng Dúng Lù vẫn được nhắc đến với sự trân trọng như một phần ký ức chung của cộng đồng người Mông. Người già kể cho con cháu nghe câu chuyện “vào hang bắt cọp” như kể về một huyền thoại có thật về người anh hùng tiểu phi bảo vệ bình yên cho bản làng.

Nhà báo, nhà văn Đặng Quang Vượng, nguyên Phó Tổng Biên tập Báo Hà Giang, tác giả tiểu thuyết Người anh hùng trên Cao nguyên đá, nhận xét: “Sùng Dúng Lù là mẫu người anh hùng bước ra từ lòng dân. Ông không chỉ giỏi chiến đấu mà còn có khả năng quy tụ, thuyết phục và cảm hóa con người. Chính uy tín ấy đã giúp ông trở thành chỗ dựa tinh thần của đồng bào và lực lượng tiểu phi. Tên tuổi của ông đã ghi dấu trong lịch sử địa phương”.

Có lẽ cũng bởi vậy mà sau khi tàn dư cuối cùng của phi bị xóa bỏ, ông không dừng lại ở vai trò người chiến thắng. Người Xã đội trưởng ấy tiếp tục đi khắp các bản làng vận động những người từng bị lừa gạt, ép buộc theo phi trở về với gia đình, hòa nhập với cộng đồng, cùng nhau lao động, sản xuất và xây dựng cuộc sống mới.

Những chiến công trong kháng chiến chống thực dân Pháp và tiểu phi đã giúp Sùng Dúng Lù được Nhà nước tặng Huân chương Chiến công hạng Ba, phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân năm 1967. Nhiều năm sau, trong chuyến lên thăm Hà Giang, cố Tổng Bí thư Đỗ Mười đã xây tặng ông một ngôi nhà mới như sự tri ân đối với người anh hùng của miền đá.

Gần bảy thập kỷ sau ngày dẹp yên loạn phi, Cao nguyên đá đã khoác lên mình diện mạo mới. Những năm sâu dưới từng lớp đá là cả mạch nguồn lịch sử với biết bao biến cố thăng trầm. Và trong ký ức của đồng bào, tên tuổi của Sùng Dúng Lù đã trở thành huyền thoại, biểu tượng cho lòng quả cảm và sức mạnh đoàn kết nơi cực Bắc ■



Làng Sào Há, xã Yên Minh - quê hương anh hùng Sùng Dúng Lù thu hút du khách.

NHỮNG LỚP HỌC không bảng đen, phấn trắng

■ HẢI ANH

Trong nhịp sống hiện đại, khi các thiết bị điện tử dần chiếm lĩnh thời gian của trẻ nhỏ, nhiều phụ huynh đang xu hướng tìm kiếm những trải nghiệm thực tế để giúp con bước ra khỏi thế giới số. Từ việc tự tay nướng bánh trong căn bếp, tập bơi dưới làn nước mát đến những chuyến đi trải nghiệm cánh đồng ngày mùa, mỗi hoạt động đều mở ra cơ hội cho các em khám phá bản thân và rèn luyện kỹ năng sống. Đó chính là những lớp học không bảng đen, phấn trắng - nơi không chỉ dạy cho trẻ những bài học sâu sắc, mà còn lưu giữ những ký ức tuổi thơ tươi đẹp nhất mỗi độ hè về.



Mùa hè, nhiều phụ huynh trên địa bàn tỉnh cho con tham gia các lớp học bơi để rèn luyện thể chất và phòng tránh tai nạn đuối nước.

Học bằng trải nghiệm

TIỆM bánh Phương Anh Bakery (phường Minh Xuân) những ngày hè rộn tiếng cười của những “thợ bánh nhí”. Lớp trải nghiệm “Một ngày làm thợ bánh” do chị Trương Phương Anh - chủ cơ sở khởi nghiệp đã có hành trình 5 năm đồng hành và khơi nguồn sáng tạo cho trẻ thơ. Quan sát những đôi tay nhỏ tí mĩ cẩn đong nguyên liệu, kiên trì rây bột rồi tập trung tạo hình cho chiếc bánh mới thấy hết sự nghiêm túc của các em với trải nghiệm này. Chiếc bánh đầu tay có thể chưa hoàn hảo về hình thức, nhưng lại trọn vẹn về giá trị tinh thần. Em Trần Ngọc Minh Châu, phường Minh Xuân bộc bạch: “Hóa thân thành thợ bánh, con mới biết để có một mẻ bánh ngon khó đến thế nào. Nhưng cảm giác tự tay làm ra thành phẩm thực sự rất hạnh phúc”.

“Điều các em mang về sau mỗi buổi trải nghiệm không chỉ là một chiếc bánh ngọt dành tặng người thân. Quan trọng hơn, đó là



Thành quả sau trải nghiệm Một ngày làm thợ bánh của trẻ tại Tiệm bánh Phương Anh Bakery.

niềm vui khi tự tay tạo ra thành quả của mình, là bài học về sự kiên trì từ những công đoạn đòi hỏi tỉ mỉ, cẩn thận và là sự trân trọng đối với công sức lao động phía sau mỗi sản phẩm. Từ những việc tưởng chừng rất nhỏ ấy, trẻ bắt đầu học cách tự lập, biết cố gắng và hiểu rằng mọi giá trị đều được tạo nên từ sự nỗ lực và kiên nhẫn”, chị Phương Anh - chủ tiệm bánh chia sẻ.

Nếu căn bếp là nơi nuôi dưỡng sự khéo léo và tỉ mỉ, thì mặt nước bể bơi lại là môi trường rèn luyện sự can đảm, giúp các em vượt qua nỗi sợ hãi. Khi chiều nhạt nắng, cậu bé Bùi Bảo An, thôn Sơn Hà, xã Ngọc Đường lại háo hức tìm về Bể bơi sông Miện, miệt mài với từng nhịp bơi đầu đời. Nhớ những ngày đầu chạm nước, An khẳng khái bám chặt lấy thành bể vì sợ. Thế nhưng, chính sự tận tâm của huấn luyện viên và lời cổ vũ từ bố, An đã chiến thắng chính mình. Cậu bé kiên trì học đạp chân, tập nổi người và từng bước tự tin chinh phục những mét bơi đầu tiên. Anh Bùi Xuân Thái, bố của An chia sẻ: “Điều tôi vui nhất không phải là con bơi được bao xa mà là con biết cố gắng. Trước đây gặp việc khó con dễ bỏ cuộc, giờ con kiên trì hơn, mạnh dạn hơn rất nhiều”.

Cùng với rèn luyện thể chất, nhiều phụ huynh đã lựa chọn cho con tiếp cận khoa học, công nghệ thông qua các hoạt động thực hành. Tại Trung tâm Giáo dục Công nghệ Techkids, phường Minh Xuân, những buổi học Robotics luôn thu hút đông học sinh tham gia. Trên bàn học, hàng chục linh kiện nhỏ được sắp xếp ngăn nắp. Từ những bánh răng, động cơ, cảm biến rời rạc, các em từng bước lắp ráp thành những mô hình robot có thể chuyển động theo chương trình điều khiển.

Theo chị Hoàng Nhật Lệ, cán bộ Trung tâm Giáo dục Công nghệ Techkids: “Giá trị lớn nhất của Robotics không nằm ở việc tạo ra một mô hình robot hoàn chỉnh mà ở quá trình học

sinh tự mình khám phá. Từ những linh kiện rời rạc, các em phải tư duy, thử nghiệm, điều chỉnh và kiên trì tìm cách khắc phục lỗi. Qua mỗi lần thành công hay thất bại, trẻ từng bước hình thành tư duy logic, khả năng sáng tạo, tính chủ động và kỹ năng giải quyết vấn đề”.

Lớn lên từ những điều bình dị

Bên cạnh những lớp học trải nghiệm mang đến cho trẻ cơ hội khám phá thế giới bằng khoa học, kỹ năng và sáng tạo, mùa hè ở làng quê lại mở ra một lớp học khác - lớp học của thiên nhiên và cuộc sống thường nhật. Nơi đó không có giáo trình hay thời khóa biểu, nhưng mỗi ngày đi qua đều đọng lại những bài học vô giá về lao động, tình thân và sự trưởng thành.

Rời phố thị, cậu bé Phạm Hải Đăng, tổ dân phố 2, phường Hà Giang 1 theo bố mẹ về quê nội ở xã Hùng An đón hè. Bắt đầu ngày mới từ sớm tinh mơ, Đăng theo chân ông bà ra đồng gặt lúa, tuốt lúa rồi cùng người lớn chở thóc về nhà. Giữa trưa hè bóng râm, Đăng kiên trì phụ bà phơi lúa rồi bất ngờ thốt lên: “Năng thế này lúa khô nhanh, nhưng mặt ông bà đen sạm hết rồi”. Nhìn con, anh Phạm Văn Cơ xúc động nói: “Đó là khoảnh khắc đắt giá hơn vạn bài văn mẫu về tình yêu thương. Khi biết xót xa trước những giọt mồ hôi lăn dài trên gương mặt người thân để đổi lấy bát cơm

trắng, con trẻ tự khắc sẽ trưởng thành”. Quả thực, trẻ con không lớn lên từ lý thuyết sách vở, mà từ chính sự thấu cảm sâu sắc như thế.

Không chỉ có bài học về sự nhọc nhằn, làng quê còn thiết đãi tuổi thơ bằng những “lễ hội” lấm lem bùn đất nhưng ngập tràn niềm vui. Một buổi gặt ao của gia đình anh Trần Thanh Quyết, thôn 9, xã Thái Bình bỗng chốc trở thành ngày hội của trẻ con trong xóm. Giữa lớp bùn non, tiếng cười giòn giã vang lên không ngớt khi các em rượt đuổi những chú cá đang quẫy nước. Ôm chặt con cá chép vừa bắt vào lòng, cô bé Trần Thùy Dương cười tươi: “Con thấy bắt cá vui hơn chơi điện thoại rất nhiều”. Niềm vui ấy của Dương và các bạn đến từ cảm giác được tự mình khám phá, vận động và hòa mình vào thiên nhiên.

Và rồi trong những buổi chiều lộng gió, trên cánh đồng vừa gặt chỉ còn trơ gốc rạ, lũ trẻ lại mãi miết chạy đua cùng chiếc diều giấy dán bằng cơm nguội. Bầu trời bao la và thiên nhiên nguyên sơ cứ thế dung dưỡng trong các em một tâm hồn tự do, phóng khoáng và đầy ắp sự kiên cường. Cùng với cánh diều tuổi thơ, những ngày hè còn đưa trẻ đến với các vườn cây, ruộng đồng để trực tiếp thu hoạch nông sản hay tham gia những trò chơi dân gian, trò chơi tập thể ngoài trời. Mỗi trải nghiệm là một bài học sống động, giúp trẻ hiểu hơn về cuộc sống, giá trị của thiên nhiên và những điều bình dị quanh mình mà không cuốn sách nào có thể truyền tải trọn vẹn.

TẠP BÚT

Khúc đồng dao cho trẻ

■ TRÚC LINH

NHỮNG chiều hè, tôi bắt gặp nhóm đứa trẻ hàng xóm tụm năm tụm ba dưới bóng mát cây xoài, đứa nọ đập tay đứa kia, miệng nghêu ngao: “Chi chi chành chành/Cái đanh thổi lửa...”. Âm điệu rộn ràng, trong trẻo ấy bất giác kéo tôi về những mùa hè đỏ rực hoa phượng vĩ của ba mươi năm trước, thuở mà thế giới của chúng tôi gói gọn trong những trò chơi dân gian và các bài đồng dao đi cùng năm tháng.

Đồng dao, hiểu một cách giản dị, là những bài hát dân gian truyền miệng dành cho trẻ em. Thường không có tác giả định danh, cũng chẳng theo một quy tắc nhạc lý phức tạp nào, đồng dao tồn tại dưới dạng những câu về năm chữ, bốn chữ, giàu tính nhạc và rất dễ thuộc. Lũ trẻ chúng tôi ngày xưa chẳng cần ai dạy, cứ đứa lớn truyền đứa nhỏ, chơi đến đâu thuộc đến đấy.

Nhớ nhất là những đêm trăng sáng, cả xóm trải chiếu ra sân, chơi trò thả đĩa ba ba. Tiếng đọc vang lên nhịp nhàng: “Thả đĩa ba ba/Chớ bắt đàn bà/Phải tội đàn ông...”. Hay những chiều mưa bấm chân trên đất bùn, cả bọn lại hò nhau chơi dung dăng dung dẻ, dắt nhau đi cùng khắp ngõ xóm. Những câu hát mộc mạc như “Rồng rắn lên mây/Có cây xúc xắc/Có nhà hiền vinh...” không chỉ là lời mở đầu cho một trò chơi, mà còn là sợi dây vô

hình thắt chặt tình bạn lao xao thuở chăn trâu, cắt cỏ.

Cái hay của đồng dao nằm ở chỗ, nó không chỉ là thứ giải trí thuần túy mà còn là kho tàng tri thức đầu đời đầy sống động. Trẻ con học về thế giới tự nhiên qua “Bồ nông là ông bồ các/Bồ các là bác chim ri...”, học về các loài rau củ qua về trái cây, về loài vật. Qua những nhịp điệu rộn ràng ấy, vạn vật xung quanh hiện lên gần gũi, có sinh mệnh và có tiếng nói riêng.

Trong nhịp sống hiện đại hôm nay, khi không gian vui chơi của con trẻ dần thu hẹp lại sau những bức tường bê tông và màn hình điện tử thông minh, tiếng đồng dao thưa thớt dần. Trẻ em có thể thành thạo các thiết bị công nghệ từ rất sớm, nhưng lại thiếu đi những trải nghiệm rèn luyện thể chất, sự gắn kết cộng đồng và cả vốn ngôn ngữ giàu hình ảnh vốn có trong những khúc đồng dao xưa.

Nhìn những đứa trẻ lóng ngóng đập tay nhau, tôi chợt nhận ra sức sống của đồng dao chưa bao giờ mất hẳn. Nó vẫn ở đó, lấp ló trong ký ức của người lớn và sẵn sàng trở lại dậy trong thế giới trẻ thơ, chỉ cần chúng ta cho các em một khoảng không gian đủ rộng để tận hưởng. Khúc đồng dao cho trẻ, suy cho cùng, chính là khúc nhạc của một tuổi thơ trọn vẹn, nơi các em được lớn lên một cách tự nhiên và hồn nhiên nhất giữa cuộc đời.

TÌM TRONG SỬ VIỆT

Nhà báo Trương Vĩnh Ký và dấu ấn người mở đường



TRƯƠNG Vĩnh Ký sinh ngày 6/10/1837 tại chợ Cái Mơn, làng Vĩnh Thành, tổng Minh Lý, huyện Tân Minh, thuộc tỉnh Vĩnh Long xưa (nay là huyện Cái Mơn, tỉnh Bến Tre). Ông vốn có tên khai sinh là Jean Baptiste Trương Chánh Ký, sau này đổi thành Trương Vĩnh Ký, hiệu Sĩ Tài và thường được biết đến rộng rãi với tên gọi Pétrus Ký.

Dấu ấn lớn nhất và có tính chất bước ngoặt trong cuộc đời làm báo của Pétrus Ký gắn liền với tờ Gia Định Báo - tờ báo tiếng Việt đầu tiên trong lịch sử nước ta. Tờ báo này xuất bản số đầu tiên vào ngày 15/4/1865, ban đầu do người Pháp quản

niệm. Tuy nhiên, nhận thấy tầm quan trọng của việc truyền bá chữ Quốc ngữ và nâng cao dân trí, Trương Vĩnh Ký đã nỗ lực để giành quyền chủ quản.

Ngày 16/9/1869, Thủy sư Đô đốc Ohier đã ra quyết định chính thức bổ nhiệm Trương Vĩnh Ký làm toàn quyền (Chủ biên/Tổng biên tập) của tờ Gia Định Báo. Sự kiện này đánh dấu một cột mốc lịch sử: lần đầu tiên một người Việt Nam làm chủ một tờ báo quốc ngữ.

Dưới sự chèo lái của ông, Gia Định Báo không chỉ đơn thuần là nơi đăng tải các văn bản pháp lý của chính quyền, mà đã trở thành một diễn đàn văn hóa, giáo dục thực thụ. Tờ báo tồn tại suốt 44 năm, đặt nền móng vững chắc cho phong cách ngôn luận tiếng Việt. Đáng chú ý, đây cũng chính là tờ báo đầu tiên ở Việt Nam xuất hiện hình thức quảng cáo - một yếu tố sơ khai nhưng vô cùng quan trọng của kinh tế báo chí hiện đại.

Với tài ứng xử lỗi lạc, kiến thức uyên bác và lối hành văn đặc biệt, Trương Vĩnh Ký sớm khẳng định được vị thế trên văn đàn. Ông không chỉ sáng lập và làm tổng biên tập tờ báo quốc ngữ đầu tiên, mà còn là cây bút chủ chốt, "linh hồn" của rất nhiều tờ báo khác thời bấy giờ.

Trương Vĩnh Ký đã dốc hết tâm huyết để phát triển báo chí Việt Nam theo một định hướng toàn diện. Về mặt tổ chức, ông xây dựng các tòa soạn theo quy mô rộng lớn và kết cấu chặt chẽ. Về mặt nội dung, ông đa dạng hóa các phong cách thể hiện, từ thông tin thời sự, nghiên cứu lịch sử, địa lý đến sáng tác văn học. Quan trọng hơn cả, ông luôn hướng phương thức tiếp cận bạn đọc theo tiêu chí thuận tiện, gần gũi và hòa đồng, giúp chữ Quốc ngữ dễ dàng đi vào đời sống của người dân đại chúng. Có thể nói, hoạt động báo chí của ông đã thúc đẩy mạnh mẽ tiến trình hiện đại hóa ngôn ngữ và tư duy của người Việt cuối thế kỷ XIX.

Bên cạnh vai trò một nhà báo tiên phong, Trương Vĩnh Ký còn là một nhà văn, nhà giáo, dịch giả và nhà ngôn ngữ học xuất chúng. Sức làm việc và biên khảo của ông được đánh giá là gần như vô hạn. Trong suốt cuộc đời, ông đã cho ra đời tới 118 tác phẩm ở nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm sách nghiên cứu lịch sử, sưu tầm văn học dân gian, dịch thuật văn học cổ điển và biên soạn từ điển.

Khả năng ngôn ngữ của Pétrus Ký khiến người đương thời phải kinh ngạc khi ông thông thạo tới 26 ngôn ngữ khác nhau (trong đó có 15 ngoại ngữ sử dụng thành thạo). Chính sự uyên bác này đã đưa tên tuổi ông vượt ra khỏi biên giới quốc gia. Năm 1874, ông vinh dự được thế giới bầu chọn vào hạng "Thập bát anh hào" (mười tám vị văn hào tài giỏi nhất thế giới) của thế kỷ XIX. Học giả người Pháp J.Bouchot thời bấy giờ đã không tiếc lời ca ngợi và gọi ông là "nhà bác học duy nhất ở Đông Dương".

MAILINH (Theo các tư liệu lịch sử)

Khoảng

mùa

Cứ đến dịp hè, các "Khóa tu mùa hè" lại trở thành điểm hẹn được nhiều gia đình lựa chọn với kỳ vọng giúp con trẻ trưởng thành. Rời xa phố thị và những màn hình điện thoại đầy ánh sáng xanh, hành trình này đưa các em về với một khoảng trời trong trẻo, nơi tâm hồn được nuôi dưỡng bởi những giá trị thiện lành của Phật pháp.



Tham gia khóa tu giúp các em nhỏ nuôi dưỡng sự tự tin, lòng biết ơn và sự rộng lượng.

Sự thức tỉnh của tâm hồn

Đã thành thông lệ nhiều năm nay, Thiền viện Trúc Lâm Chánh Pháp, phường Nông Tiến luôn là bến đỗ bình yên được nhiều phụ huynh gửi gắm con em mình trong mỗi dịp hè về. Đón các em ngay từ bậc thêm tam cấp rêu phong là nụ cười hiền từ, bao dung của Đại đức Thích Trúc Thông Phổ - Trụ trì Thiền viện.

Lặng hè

■ **LÊ DUY**



Đại đức Thích Trúc Thông Phổ - Trụ trì Thiền viện Trúc Lâm Chánh Pháp tỉnh Tuyên Quang với học trò trong khóa tu.

Trong tà áo nâu sồng giản dị, thầy ân cần dặn dò: “Chùa là nhà, cửa thiền luôn rộng mở. Các con về đây, hãy tạm cất lại những lo toan, những áp lực của điểm số hay thế giới ảo, để học cách sống trọn vẹn trong từng phút giây hiện tại”.

Khóa tu đợt 1 năm nay đón nhận gần 200 khóa sinh trong độ tuổi từ 9 đến 18 tuổi. Tại đây, một ngày mới bắt đầu bằng tiếng chuông ngân vang, trầm ấm, lan tỏa vào khoảng không tĩnh lặng khi sương sớm còn bàng lảng trên những mái ngói cổ kính. Trong không gian trang nghiêm của tòa chính điện, dưới bóng từ bi của những pho tượng cổ, các bạn trẻ được uốn nắn từng cử chỉ nhỏ nhất: từ cách đi, đứng, nằm, ngồi trong chánh niệm.

Tại xã vùng cao Tiên Yên của tỉnh, chùa Thọ Ân, thôn Yên Thượng năm nay mở khóa tu “nâng cánh ước mơ” với hơn 100 bạn nhỏ tham gia. Sư thầy Thích Thọ Ân, phụ trách khóa tu ân cần: các con hãy gác mọi gánh lo, hãy sống nhẹ nhàng với những điều trân quý nhất của cuộc sống. Những đôi chân vốn quen chạy nhẩy tính nghịch nơi phố thị, nay khẽ khàng lướt nhẹ trên sân chùa; những bàn tay búp măng thành kính chấp lại trước ngực, hướng về tôn tượng thanh tịnh. Từng động tác cúi lạy, từng bước chân đi đều được các thầy hướng dẫn một cách kiên nhẫn. Sự nóng nảy, bộp chộp của tuổi trẻ cứ thế dịu lại qua từng ngày, nhường chỗ cho sự tĩnh tại, trang nghiêm và nét ngây thơ vốn có.

Đánh thức lòng hiếu hạnh

Có lẽ, một trong những khoảnh khắc chạm đến trái tim và lấy đi nhiều nước mắt nhất của người tham dự chính là đêm thấp nển tri ân cha mẹ, một “đặc sản” tinh thần thiêng liêng và sâu lắng nhất của mỗi khóa tu mùa hè.

Giữa không gian bao la của sân chùa khi màn đêm buông xuống, hàng trăm ngọn nến bắt đầu được truyền lửa. Ánh sáng lung linh tỏa sáng lan ra nhìn từ xa như muôn vàn vì sao sa xuống cửa thiền. Trong không gian lắng đọng, chỉ còn tiếng gió ngàn xào xạc hòa cùng bài giảng pháp về công ơn sinh thành, dưỡng dục như thấu tận tâm can. Tiếng sục sùi nức nở bắt đầu vang lên nghẹn ngào từ các hàng ghế.

Em Phạm Mai Hương, học sinh lớp 8, xã Hàm Yên sục sùi chia sẻ: “Ở nhà, con rất hay cãi lời mẹ và lười biếng. Khi nghe thầy giảng và nhìn ngọn nến

sưởi ấm trên tay, con mới chợt nhận ra mình đã ích kỷ đến nhường nào. Con nhớ nhà, nhớ mẹ và chỉ muốn chạy về ôm mẹ ngay lập tức”. Còn với em Lưu Gia Bảo, xã Yên Sơn, những bài giảng về công ơn cha mẹ đã trở thành một dấu ấn không thể phai mờ.

Đêm ấy, những lá thư tay được nắn nót viết vội dưới ánh nến lung linh, chứa đựng những lời xin lỗi vụng dại, những câu yêu thương giấu kín bấy lâu nay. Đó chính là món quà vô giá mà các bậc phụ huynh nhận được sau những ngày ngóng trông con. Đó là sự thức tỉnh của lòng hiếu thảo, là hạt giống yêu thương được đánh thức sau những ngày dài ngủ quên dưới lớp bụi mờ của sự vô tâm.

Trải nghiệm trưởng thành

Thượng tọa Thích Thanh Phúc, Phó Trưởng Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Tuyên Quang chia sẻ, bên cạnh những khoảng lặng đầy xúc cảm, khóa tu mùa hè còn là một sân chơi thanh xuân đúng nghĩa, ngập tràn năng lượng tươi trẻ. Xen kẽ giữa các giờ tụng kinh, ngồi thiền là những buổi thiền trà thân mật. Nơi đây, các bạn trẻ được tự do bày tỏ những khúc mắc trong cuộc sống, những áp lực tâm lý tuổi dậy thì và nhận được lời chỉ dạy, định hướng tinh thần từ các thầy.

Đặc biệt, các em còn được hòa mình vào thiên nhiên tươi đẹp của mảnh đất xứ Tuyên qua các buổi dã ngoại nhẹ nhàng, cùng nhau nhặt rác bảo vệ môi trường xung quanh khuôn viên chùa. Đồng thời, khóa tu cũng trang bị cho các em những kỹ năng sống vô cùng thiết thực: từ kỹ năng phòng chống đuối nước, cách ứng xử văn minh trên không gian mạng, cho đến lòng biết ơn đối với thực phẩm mình ăn mỗi ngày. Mỗi bữa cơm trong chánh niệm nơi các em ăn trong im lặng, nâng niu từng hạt gạo, từng cọng rau đã giúp thế hệ trẻ hiểu được giá trị của lao động và sự trân trọng sự sống.

Chứng kiến sự thay đổi của con, chị Nguyễn Thị An, xã Bắc Quang xúc động kể lại: “Hai vợ chồng tôi bận rộn từ sáng đến đêm, cứ nghĩ cho con tiền, mua cho con máy tính xịn, điện thoại đắt tiền là đủ. Ai ngờ con ngày càng lảm lì, suốt ngày nhốt mình trong phòng, có khi cả tuần hai mẹ con không nói với nhau quá ba câu. Đưa con lên chùa, thú thật là tôi bấu víu vào lựa chọn cuối cùng này thôi, nhưng quả thực sau khóa tu cháu đã thay đổi hoàn toàn, biết quan tâm và chia sẻ với bố mẹ hơn”.

Khóa tu khép lại bằng một buổi lễ bế mạc đầy cảm xúc. Những hình ảnh lưu niệm được đăng tải trên mạng xã hội sau ngày chia tay không còn sự bỡ ngỡ, rụt rè của những ngày đầu tiên. Trở về với cuộc sống thường nhật, tạm biệt mái chùa rêu phong và tiếng chuông trầm bổng, các em mang theo không chỉ là những kỷ niệm đẹp của một mùa hè với một tâm hồn được gieo mầm thiện lành. Khóa tu mùa hè đã thực sự trở thành một “bến đỗ bình yên”, giúp thế hệ trẻ tìm lại sự cân bằng, nuôi dưỡng lòng biết ơn và vững vàng hơn trước những sóng gió, cám dỗ của cuộc đời ■

Gia đình hạnh phúc QUỐC GIA THỊNH VƯỢNG

“Ngày hội Gia đình Việt Nam năm 2026” diễn ra từ ngày 25-29/6 tại Trung tâm Hội nghị và Nhà khách tỉnh Khánh Hòa (số 46 Trần Phú, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa). Với chủ đề “Gia đình hạnh phúc-Quốc gia thịnh vượng”, Ngày hội hướng tới mục tiêu xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

Tiết mục nghệ thuật biểu diễn tại Hội thi Niềm vui gia đình.



Các tỉnh, thành phố tham gia Ngày hội giới thiệu hình ảnh, tư liệu phản ánh sinh động đời sống gia đình.



sự quan tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đối với công tác gia đình; phản ánh những chủ trương, chính sách quan trọng về xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh qua các thời kỳ.

Triển lãm ảnh chuyên đề giới thiệu những hình ảnh đẹp về gia đình Việt Nam, tôn vinh tình yêu thương và sự gắn bó giữa các thế hệ; phản ánh những nét đặc sắc trong đời sống văn hóa, phong tục tập quán của các gia đình trên nhiều vùng miền, đặc biệt tại khu vực Tây Nguyên, biên giới và hải đảo.

Không gian trưng bày chuyên đề “Tinh hoa nghệ thuật trong gia đình Việt” giới thiệu các sản phẩm thủ công mỹ nghệ tiêu biểu được gìn giữ và trao truyền qua nhiều thế hệ như thêu truyền thống, mây tre đan, điêu khắc, chạm khắc gỗ mỹ nghệ, dệt lụa cùng nhiều nghề thủ công đặc sắc khác.

Hoạt động này góp phần tôn vinh giá trị lao động sáng tạo, bản sắc văn hóa dân tộc và vai trò của gia đình trong bảo tồn, phát huy nghề truyền thống.

Không gian “Gia đình đọc sách-Gắn kết yêu thương” giới thiệu các đầu sách về kỹ năng nuôi dạy con, xây dựng hạnh phúc gia đình, giáo dục nhân cách và phát triển văn hóa đọc. Hoạt động này góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.

Khu vực trưng bày của 9 tỉnh, thành phố tham gia Ngày hội giới thiệu hình ảnh, tư liệu, hiện vật và sản phẩm văn hóa đặc sắc, phản ánh sinh động đời sống gia đình, phong tục tập quán và các giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của từng địa phương. Các địa phương cũng giới thiệu những mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu cùng kết quả nổi bật trong công tác xây dựng gia đình.

Bên cạnh các hoạt động triển lãm, Ngày hội còn tổ chức nhiều chương trình giao lưu văn hóa, nghệ thuật.

NHÂN kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Trung tâm Triển lãm văn hóa nghệ thuật Việt Nam (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa cùng các tỉnh, thành phố Ninh Bình, Thanh Hóa, Đắk Lắk, Gia Lai, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Cà Mau và Hải Phòng tổ chức “Ngày hội Gia đình Việt Nam năm 2026”.

Đây là hoạt động văn hóa thường niên tôn vinh những giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vai trò, vị trí của gia đình trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước; góp phần triển khai hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình trong giai đoạn mới.

Ngày hội là dịp để các địa phương giao lưu, giới thiệu những giá trị văn hóa truyền thống của gia đình Việt Nam, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và lan tỏa thông điệp yêu thương, trách nhiệm, gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.

Điểm nhấn của sự kiện là Triển lãm với chủ đề “Gia đình hạnh phúc-Quốc gia thịnh vượng”, giới thiệu hình ảnh, tư liệu về

NGUYỄN HẰNG (Theo Báo Nhân Dân)



World Cup 2026 là sự kiện thể thao có sức lan tỏa kinh tế lớn nhất thế giới

Bên cạnh đó, sự kiện này tạo thêm nhiều việc làm trong các lĩnh vực du lịch, khách sạn, an ninh, truyền thông, tổ chức sự kiện và dịch vụ công cộng. Các nghiên cứu kinh tế dự báo World Cup 2026 có thể đóng góp hàng chục tỷ USD cho nền kinh tế toàn cầu và hỗ trợ hàng trăm nghìn việc làm trực tiếp và gián tiếp.

Một lợi ích quan trọng khác là thúc đẩy đầu tư hạ tầng. Mặc dù ba nước chủ nhà chủ yếu sử dụng các sân vận động hiện có thay vì xây mới như nhiều kỳ World Cup trước đây, song các địa phương vẫn đầu tư đáng kể vào hệ thống giao thông, công nghệ số, viễn thông, an ninh và các dịch vụ phục vụ du khách. Những khoản đầu tư này không chỉ phục vụ giải đấu mà còn tạo ra giá trị lâu dài cho phát triển kinh tế - xã hội sau World Cup.

World Cup 2026 còn mang lại lợi ích về quảng bá hình ảnh quốc gia và địa phương. Hàng tỷ khán giả trên toàn thế giới sẽ theo dõi các trận đấu qua truyền hình và nền tảng số. Đây là cơ hội để các thành phố đăng cai giới thiệu văn hóa, du lịch, môi trường đầu tư và tiềm năng kinh tế của mình. Trong nhiều trường hợp, hiệu quả quảng bá thương hiệu quốc gia còn có giá trị lâu dài hơn cả doanh thu trực tiếp từ giải đấu.

Đối với doanh nghiệp, World Cup tạo ra một "cú hích" lớn cho hoạt động thương mại. Các ngành bán lẻ, quảng cáo, truyền thông, dịch vụ ăn uống, vận tải và công nghệ đều được hưởng lợi từ nhu cầu gia tăng của người tiêu dùng. Các nhà tài trợ, đơn vị phát sóng và doanh nghiệp toàn cầu có thêm cơ hội tiếp cận hàng tỷ khách hàng tiềm năng. Đây cũng là lý do FIFA dự kiến ghi nhận mức doanh thu kỷ lục từ bản quyền truyền hình, tài trợ và các hoạt động thương mại liên quan đến giải đấu.

Tuy nhiên, nhìn nhận một cách khách quan, không phải mọi lợi ích kinh tế đều diễn ra như các dự báo lạc quan ban đầu. Một số chuyên gia cho rằng tác động tích cực thường tập trung vào các thành phố đăng cai và trong thời gian ngắn hạn. Bên cạnh đó, các địa phương vẫn phải chi ngân sách đáng kể cho an ninh, giao thông và các dịch vụ công cộng. Thực tế những ngày đầu của World Cup 2026 cũng cho thấy một số khu vực chưa đạt được lượng khách du lịch và công suất khách sạn như kỳ vọng.

Dù vậy, xét trên tổng thể, World Cup 2026 vẫn được đánh giá là một trong những sự kiện thể thao có sức lan tỏa kinh tế lớn nhất thế giới. Giá trị của giải đấu không chỉ nằm ở doanh thu trực tiếp mà còn ở khả năng kích thích tiêu dùng, tạo việc làm, thúc đẩy đầu tư, nâng cao hình ảnh quốc gia và mở rộng các cơ hội hợp tác quốc tế. Điều này cho thấy thể thao ngày nay không chỉ là sân chơi của những trận cầu đỉnh cao mà còn là một ngành kinh tế quan trọng, đóng góp ngày càng lớn vào tăng trưởng và phát triển của nhiều quốc gia.

DUY ANH (Tổng hợp có dùng AI)

Những lợi ích kinh tế từ World Cup 2026

Giải vô địch bóng đá thế giới FIFA World Cup 2026 không chỉ là sự kiện thể thao toàn cầu thu hút hàng tỷ người theo dõi, mà còn được xem là một động lực kinh tế quan trọng, tạo ra những tác động sâu rộng đối với du lịch, thương mại, việc làm và đầu tư.



FIFA đang đối mặt với làn sóng chỉ trích mới liên quan đến giá vé World Cup tăng vọt và các phương thức bán vé gây tranh cãi.

Lợi ích dễ nhận thấy nhất là sự gia tăng mạnh mẽ của ngành du lịch. Theo các dự báo của ngành du lịch quốc tế, World Cup 2026 sẽ tạo ra làn sóng du khách lớn chưa từng có đối với khu vực Bắc Mỹ, thúc đẩy chi tiêu cho khách sạn, nhà hàng, vận tải, mua sắm và các dịch vụ giải trí.

Tuyên Quang *Hàng tháng*

Bản Khun, xã Bằng Lang nằm yên bình giữa ngút ngát màu xanh của núi rừng, nơi 178 mái nhà của 4 dân tộc Tày, Dao, Nùng, La Chí cùng chung sống, với những nét văn hoá độc đáo làm nên bản sắc riêng có của mỗi dân tộc. Đến với Bản Khun những ngày này ta sẽ quên đi cái oi nóng, bức bối của nắng nóng ngày hè bởi màu xanh mát mắt của những cánh rừng, ngọn núi, của những đồi cọ “xoè ô che nắng”. Rong ruổi trên cánh đồng ta sẽ gặp lại tuổi thơ của mình bên những thửa ruộng sau vụ gặt, với những đứa trẻ bắt cá dọc con mương đất, thả hồn mình vào làn khói nhu dai lụa vắt trên đồng...

Bản Khun bình yên trong tiếng suối róc rách, trong tiếng kéo kệt quay đều của những chiếc cọn nước, của đàn vịt nô đùa bên bờ suối, của con trâu thong thả nghỉ ngơi trên đồng...

Và trên tất cả là sự hân hậu của người dân nơi đây, bên mâm cơm gói trọn tình người thơm thảo để ai đã đến một lần sẽ nhớ mãi không quên.

Bản Khun xanh

■ Phóng sự ảnh: MAI LINH

